

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm chỉ đạo và xuất bản

LÂM TẤN HÒA
UV BTVTU - TRƯỞNG BAN
TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

Ban Biên tập

LÝ ROTHHA
TÔ NÀI NÃO
NGUYỄN THỊ AN DAO

Sửa bản in

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

Ban Chấp hành Đảng bộ
tỉnh Sóc Trăng, nhiệm kỳ
2020-2025 ra mắt Đại hội
(Ảnh: Trung Hiếu)

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,
thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3620259

Email:

trungtambtgst@gmail.com

GPXB số: 01/GP-STTTT
do Sở TT - TT Sóc Trăng
cấp ngày 30-3-2020,
In xong và nộp lưu chiểu
tháng 10 - 2020

Trong số này

*Xây dựng Đảng

- Diễn văn khai mạc của Bí thư Tỉnh ủy
khóa XIII - Phan Văn Sáu tại Đại hội đại
biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV,
nhiệm kỳ 2020-2025 3

- Diễn văn bế mạc của Bí thư Tỉnh ủy
khóa XIV - Lâm Văn Mẫn tại Đại hội đại
biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV,
nhiệm kỳ 2020-2025 6

- Bước tiến mới qua một nhiệm kỳ
An Dao 8

- Thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra,
giám sát của Đảng bộ tỉnh.
Nguyễn Văn Thống 12

- Công tác nghiên cứu, nắm bắt dư luận
xã hội và định hướng tuyên truyền trên báo
chí, mạng xã hội.
Lý Rotha 16

- Công tác “Dân vận khéo”: Đồng hành
cùng sự phát triển của tỉnh.
Trung Dũng 20

- Tự hào truyền thống của dân tộc.
Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng 24

- Những hạt giống đỏ, tập IV: Tự hào
những người con ưu tú của tỉnh Sóc Trăng.
Thanh Hà 28

*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Bài học về ý thức trách nhiệm của mình
trên mọi cương vị, vị trí công tác. *Hồng Vân* 34

*Thông tin sinh hoạt chi bộ

Thông tin trong tỉnh

- Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Sóc Trăng
9 tháng năm 2020 36

- Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 9-2020	40
- Định hướng công tác tuyên truyền tháng 10-2020	44
Thông tin trong nước	45
- Chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới	
- Kế thừa những giá trị của Cách mạng Tháng Mười Nga, Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công tác đổi mới, đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững	
- Đẩy mạnh xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước	
- Một số tác động của thiên tai, dịch bệnh đến tình hình sản xuất nông nghiệp, nông thôn nước ta từ đầu năm đến nay	
Hoạt động đối ngoại - Tình hình thế giới	51
- Một số kết quả Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao trực tuyến G20	
- Kết quả Kỳ họp Đại hội đồng Liên nghị viện Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á lần thứ 41	
- Một số kết quả Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 53 và các hội nghị liên quan	
- Chính trường Nhật Bản thời “Hậu Shizo Abe”	
Văn bản mới	57
Nghị định 88/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động	
*Thực tiễn - Kinh nghiệm	
- Tuổi trẻ Sóc Trăng chung sức xây dựng và phát triển tỉnh nhà.	
	<i>Võ Kim Chuyên</i> 59
- Bí thư Chi bộ Phan Thị Huệ: Luôn khao khát làm điều có ích cho xã hội.	
	<i>Thiên Hương</i> 63
- Thi đua yêu nước - Niềm tin và động lực.	<i>Thanh Hiền</i> 66
- Hiệu quả của cải cách tổ chức bộ máy hành chính.	<i>Thuận Phước</i> 70
- Thị xã Vĩnh Châu: Cải thiện đời sống Nhân dân từ công tác giảm nghèo bền vững.	<i>Thái Hà</i> 73
- An Thạnh 1 - Xã nông thôn mới nâng cao.	<i>Thiện Hải</i> 75
- Sửa đổi, bổ sung chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế.	<i>BBT</i> 77
- Khoanh nợ và xóa nợ đối với người nộp thuế không còn khả năng.	<i>Hải Hà</i> 79

DIỄN VĂN KHAI MẠC

CỦA BÍ THƯ TỈNH ỦY KHÓA XIII - PHAN VĂN SÁU TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH SÓC TRĂNG LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020-2025

Sáng ngày 14-10-2020, tại TP.Sóc Trăng, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 chính thức khai mạc. Thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội, đồng chí Phan Văn Sáu - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng khóa XIII đọc diễn văn tuyên bố khai mạc Đại hội. Thông báo nội bộ trân trọng giới thiệu nội dung chính bài diễn văn.

Quán triệt và thực hiện Chỉ thị số 35, ngày 30-5-2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, thời gian qua, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công đại hội 646 chi, đảng bộ cơ sở và 15 đảng bộ cấp trên cơ sở. Các đại hội đã diễn ra dân chủ, đoàn kết, trí tuệ, đúng với nguyên tắc, Điều lệ Đảng và hướng dẫn của Trung ương.

Cùng với quá trình tổ chức đại hội, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, ngành chức năng đã chỉ đạo, tổ chức nhiều phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; tập trung phòng,

chống dịch Covid-19; khắc phục ảnh hưởng hạn, xâm nhập mặn đầu năm 2020; quyết tâm cùng với cả nước thực hiện mục tiêu kép, vừa phòng, chống dịch bệnh vừa phát triển kinh tế - xã hội theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Trong quá trình chuẩn bị, tiến tới Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của các Ban Đảng Trung ương. Công tác chuẩn bị Đại hội được tiến hành đúng nguyên tắc, quy định, Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp trên.

Các văn kiện Đại hội đã được chuẩn bị kỹ lưỡng, có tiếp thu đầy đủ các ý kiến đóng góp tâm huyết, trách nhiệm từ đại hội các đảng bộ trực thuộc Đảng bộ tỉnh, các tổ chức đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân. Đặc biệt là ý kiến góp ý của các bộ, ban, ngành Trung ương; của các đồng chí lão thành cách mạng; các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ; của các nhà khoa học, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ trong và ngoài tỉnh.

Công tác chuẩn bị nhân sự được tiến hành nghiêm túc, đúng quy trình, trên tinh thần thấm nhuần tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh; các quan điểm, quy định của Đảng về công tác cán bộ và bám sát yêu cầu, đòi hỏi của thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Các nội dung chuẩn bị cho Đại hội của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh được Bộ Chính trị đánh giá cao và thống nhất cho Đảng bộ tỉnh tiến hành tổ chức Đại hội.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng được tổ chức vào thời điểm đất nước ta đánh giá lại 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, 75 năm xây dựng Nhà nước pháp quyền Xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân với những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đây cũng là thời điểm Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các dân tộc trong tỉnh vui mừng, phấn

khởi trước những kết quả to lớn sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII.

Trong nhiệm kỳ qua, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời của Trung ương, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Sóc Trăng đã đoàn kết nỗ lực, phấn đấu và giành được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực, song bên cạnh đó vẫn còn những khó khăn và tồn tại nhất định. Đại hội này, chúng ta có trách nhiệm đánh giá đúng tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII; chỉ rõ những ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân và kinh nghiệm; xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp có tính đột phá để đưa tỉnh nhà tiếp tục phát triển nhanh hơn, bền vững hơn trong giai đoạn mới.

Từ việc đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, Đại hội sẽ kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trong nhiệm kỳ qua; chỉ ra những ưu điểm, khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo, nhất là những mặt hạn chế, yếu kém do chủ quan; từ đó rút ra các kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và xây dựng Đảng, xây dựng

hệ thống chính trị, giúp cho Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa mới tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

Bên cạnh đó, Đại hội sẽ tiếp tục thảo luận, đóng góp ý kiến vào các văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, góp phần vào thành công của Đại hội Đảng toàn quốc trong thời gian tới.

Đại hội còn có nhiệm vụ quan trọng là lựa chọn những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất chính trị, có đạo đức trong sáng, lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có tinh thần đoàn kết, xây dựng gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, không tham vọng quyền lực, không háo danh; kiên quyết chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ quyền hạn của mình để trục lợi.

Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp làm việc khoa học, có năng lực thực tiễn, nắm chắc tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, năng

động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì Nhân dân phục vụ để bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới, bảo đảm lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

Đồng thời, Đại hội cũng tiến hành bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng là những đồng chí có đủ phẩm chất, năng lực, trí tuệ, có khả năng đóng góp tích cực vào sự thành công của Đại hội Đảng toàn quốc; có khả năng tiếp thu, lĩnh hội nội dung của Đại hội để triển khai thực hiện có hiệu quả tại địa phương.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV có ý nghĩa rất quan trọng, thành công của Đại hội là tiền đề để củng cố niềm tin, tiếp thêm sức mạnh, động viên, cổ vũ toàn Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Sóc Trăng vững bước tiến lên cùng với các tỉnh trong khu vực và cả nước. Với phương châm **“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới”**, tôi đề nghị từng đồng chí đại biểu dự Đại hội nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung trí tuệ, phát huy dân chủ, đoàn kết thực hiện tốt nội dung, chương trình Đại hội.

Với tinh thần đó, thay mặt Đoàn Chủ tịch, tôi long trọng tuyên bố khai mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020-2025.□

DIỄN VĂN BẾ MẠC

CỦA BÍ THƯ TỈNH ỦY KHÓA XIV - LÂM VĂN MÃN TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH SÓC TRĂNG LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020-2025

Chiều ngày 15-10-2020, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã hoàn thành các nội dung và bế mạc. Thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội, đồng chí Lâm Văn Mẫn - Ủy viên Dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đọc diễn văn bế mạc Đại hội. Thông báo nội bộ trân trọng giới thiệu nội dung chính bài diễn văn.

Sau 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, với tinh thần trách nhiệm cao của các đại biểu trước Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh, đến thời điểm này, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã hoàn thành toàn bộ nội dung Chương trình đề ra.

Đại hội đã thảo luận, phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện về kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020; làm sáng tỏ những nguyên nhân của ưu điểm, khuyết điểm và rút ra những bài học kinh nghiệm quan trọng trong lãnh đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền và biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội đã tiến hành nghiêm túc, đúng Điều lệ Đảng, lựa chọn và bầu các đồng chí đủ tiêu chuẩn, xứng đáng vào Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV nhiệm kỳ 2020-2025, gồm 51 đồng chí tiêu biểu, đại diện cho 45.582 đảng viên Đảng bộ tỉnh. Đại hội trao cho Ban Chấp

hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV trọng trách lãnh đạo toàn Đảng bộ, quân và dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội.

Nhận thức rõ trách nhiệm to lớn, song hết sức vẻ vang trước Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV sẽ đoàn kết, chung sức, đồng lòng; không ngừng rèn luyện, nâng cao trình độ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, phát huy năng lực, đem hết sức mình cùng toàn Đảng bộ thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội xác định trong nhiệm kỳ tới.

Đại hội đã bầu 17 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết, là những đồng chí tiêu biểu cho trí tuệ, tình cảm, nguyện vọng của Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh để đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Từ những kết quả nêu trên, chúng ta vui mừng khẳng định: Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã thành công tốt đẹp.

Thành công của Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV là cơ sở quan trọng để tăng cường hơn nữa sự đoàn kết nhất trí, là niềm tin và nguồn cổ vũ to lớn đối với Đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà. Tuy nhiên, quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội còn nhiều khó khăn, thử thách phía trước, đòi hỏi Đảng bộ phải nỗ lực phấn đấu với quyết tâm chính trị cao mới có thể hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đề ra.

Với tinh thần đó, tôi kêu gọi toàn Đảng bộ, quân và dân tỉnh Sóc Trăng tăng cường đoàn kết, cùng với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV vượt qua khó khăn, thách thức, tranh thủ cơ hội mới, phấn đấu đưa tỉnh Sóc Trăng phát triển nhanh, bền vững. Ngay sau Đại hội, các cấp ủy, tổ chức đảng nhanh chóng tổ chức quán triệt sâu sắc kết quả và các Văn kiện Đại hội; phát động các phong trào thi đua sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, sớm đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống.

Trong niềm hân hoan, phấn khởi về sự thành công của Đại hội, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Sóc Trăng trân trọng cảm ơn Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các bộ, ban, ngành Trung ương đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hỗ trợ Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Sóc Trăng đạt được những thành tựu quan trọng trong thời gian qua.

Đại hội trân trọng cảm ơn và xin hứa, quyết tâm thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của đồng chí Phạm Minh Chính - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương. Hy vọng trong thời gian tới, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Sóc Trăng tiếp tục nhận được nhiều sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của đồng chí.

Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Sóc Trăng trân trọng cảm ơn các đồng chí nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh qua các thời kỳ đã có nhiều đóng góp cho Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa 13 thực hiện hoàn thành trọng trách của mình. Mong rằng trong thời gian tới, các đồng chí tiếp tục ủng hộ, giúp đỡ để Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa 14 hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đại hội xin gửi lời cảm ơn chân thành đến các đồng chí cao niên tuổi Đảng, cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ hưu trí, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong tỉnh đã quan tâm, theo dõi, và dành cho Đại hội nhiều tình cảm tốt đẹp.

Đại hội chân thành cảm ơn các cơ quan thông tấn, báo chí, đài phát thanh, truyền hình Trung ương, khu vực và địa phương đến dự và đưa tin về Đại hội.

Đại hội biểu dương và cảm ơn các Tiểu ban Văn kiện, Nhân sự và Tổ chức phục vụ, cùng toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các lực lượng vũ trang đã tận tụy làm tốt công tác phục vụ, góp phần thiết thực vào thành công của Đại hội.

Trong niềm hân hoan phấn khởi về sự thành công của Đại hội, với quyết tâm mới, với niềm tin sâu sắc vào sức mạnh, ý chí của toàn Đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà, vào tương lai tươi sáng của tỉnh Sóc Trăng trong thời gian tới, thay mặt Đoàn Chủ tịch, tôi tuyên bố bế mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta! □

Bước tiến mới qua một nhiệm kỳ

AN DAO

Đến thời điểm này, Sóc Trăng đã hoàn thành thêm một chặng đường 5 năm xây dựng và phát triển. Với phương châm “Đoàn kết, sáng tạo, phát triển”, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, tỉnh Sóc Trăng đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, tạo ra bước tiến mới trên nhiều lĩnh vực.

***Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo**

Nằm trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cuối sông Hậu, Sóc Trăng có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển các loại hình kinh tế tổng hợp, nhất là kinh tế nông nghiệp và nuôi trồng, chế biến thủy hải sản. Trong nhiệm kỳ 5 năm (2015-2020), đồng hành cùng quá trình phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ những nhiệm vụ và giải pháp sát hợp với tình hình thực tế của tỉnh nhằm đạt mục tiêu đến năm 2020 xây dựng Sóc Trăng trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Với phương châm “Đoàn kết, sáng tạo, phát triển”, để phát triển kinh tế, trong suốt nhiệm kỳ qua, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy luôn thể hiện quyết tâm trong lãnh đạo, chỉ đạo huy động nhiều nguồn lực để thực hiện tốt ba khâu đột phá chiến lược; tích cực đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng và cơ cấu

lại nền kinh tế, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát huy lợi thế so sánh của tỉnh trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng. Theo đó, trên cơ sở các nghị quyết chuyên đề, các quy hoạch, chính sách và đề án cụ thể, tỉnh đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ, quan tâm phát triển nguồn nhân lực và đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Song song đó, để thực hiện đạt mục tiêu về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng, trọng tâm là đẩy mạnh phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch; huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh; phát triển kinh tế nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả đầu tư công và chất lượng hoạt động tài chính, tín dụng, quản lý ngân sách; tạo

điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Cùng với phát triển kinh tế, Tỉnh ủy còn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và bảo vệ môi trường. Trên cơ sở đó, các cấp, các ngành xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về đổi mới và phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; tích cực, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường; chăm lo phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, thông tin - truyền thông, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; tăng cường quốc phòng - an ninh và hoạt động đối ngoại trong tình hình mới.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII, Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy còn chú trọng công tác xây dựng Đảng cả về tư tưởng chính trị, đạo đức, tổ chức và cán bộ; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; làm tốt công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ có quyết tâm, năng động, sáng tạo, có đủ phẩm chất, năng lực; đề cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của cán bộ, đảng viên. Bên cạnh đó, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng, cũng như phong cách quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo hướng khoa học, sâu sát cơ sở; xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành; phát huy sức mạnh khối đoàn kết dân tộc trong tỉnh; thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ cải cách tư pháp cũng như đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

***Bước phát triển đồng bộ**

Sau 5 năm thực hiện, với việc phát huy tinh thần tự lực, tự cường, sáng tạo, quyết tâm chính trị, dám nghĩ, dám làm, trách nhiệm và đoàn kết thống nhất của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh, đến nay Sóc Trăng đã đạt được những thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực.

Báo cáo chính trị của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020 nhận định: Trong 24 chỉ tiêu của Nghị quyết, tỉnh đã thực hiện cơ bản đạt, đạt và vượt 20 chỉ tiêu. Theo đó, kinh tế của tỉnh tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng khá, quy mô kinh tế được nâng lên; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng và tích cực theo hướng khai thác tốt hơn tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, gắn với thị trường. Trong giai đoạn 2016 - 2020, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt khoảng 6,15%/năm (chỉ tiêu Nghị quyết từ 8-9%/năm); thu nhập bình quân đầu người đến cuối năm 2020 khoảng 2.110 USD/năm; tốc độ tăng năng xuất lao động bình quân hàng năm từ 63 triệu đồng/người lên 88 triệu đồng/người. Nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch có bước phát triển, mở ra nhiều triển vọng cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới. Đến năm 2020, giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 185 triệu đồng, tăng 45 triệu đồng so với năm 2015; giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (theo giá so sánh năm 2010) đạt khoảng 15.440 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016-2020 là 2,6%/năm; giá trị sản xuất công nghiệp là 40.000 tỷ đồng, đạt 93% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng trên 1,9 lần so năm 2015, tăng trưởng bình quân đạt 13,2%/năm; cơ cấu trong nội bộ khu vực I chuyển biến tích cực theo hướng phát huy thế mạnh

vùng kinh tế biển, ven biển của tỉnh, tỷ trọng ngành thủy sản tăng từ 33,8% lên 46,9%. Để khai thác tiềm năng phát triển năng lượng tái tạo, Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Quy hoạch Phát triển điện gió tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Đề án Phát triển điện mặt trời tỉnh Sóc Trăng giai đoạn đến năm 2020, có xét đến năm 2030, với tổng công suất 975 MW. Sau 5 năm, hoạt động thương mại, dịch vụ có bước chuyển biến tích cực, tốc độ tăng trưởng bình quân là 13,3%/năm; tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu bình quân 11,2%/năm. Việc xây dựng thương hiệu đối với một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực đạt được kết quả tích cực, đặc biệt là gạo ST24, ST25,... được nhiều người tiêu dùng trong nước và thế giới biết đến.

Bên cạnh đó, với việc quan tâm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh đã thúc đẩy tình hình thu hút đầu tư có bước phát triển đáng kể. Những năm gần đây, nhiều nhà đầu tư lớn, tiềm năng đã đến tìm kiếm cơ hội đầu tư tại tỉnh; nhiều dự án về hạ tầng khu, cụm công nghiệp, năng lượng tái tạo, thương mại, dịch vụ và du lịch... đã được cấp chủ trương đầu tư và đang triển khai thực hiện. Trong nhiệm kỳ, tỉnh đã tiếp và làm việc với 900 lượt nhà đầu tư trong và ngoài nước; theo đó, có 116 dự án được cấp chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký 27.282 tỷ đồng. Trong 5 năm qua, tổng vốn đầu tư công trung hạn từ ngân sách nhà nước là khoảng 15.800 tỷ đồng để triển khai các công trình, dự án đầu tư trọng điểm về giao thông, hạ tầng nông nghiệp - thủy lợi, y tế, giáo dục và đào tạo..., góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Song song đó, phong trào xây dựng nông thôn mới đạt được kết quả tích cực, được Nhân dân tin tưởng. Đến nay, huyện Mỹ Xuyên đã đạt chuẩn nông thôn mới và thị xã Ngã

Năm hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; toàn tỉnh có 50/80 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 62,5%.

Song hành với sự khởi sắc tích cực của nền kinh tế, lĩnh vực văn hóa - xã hội của tỉnh cũng ghi nhận những chuyển biến, tiến bộ đáng phấn khởi, đời sống nhân dân được cải thiện rõ nét. Trong đó, đáng chú ý là chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên, tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục duy trì ở mức cao; chương trình giáo dục vùng đồng bào dân tộc và công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được quan tâm thực hiện; mạng lưới y tế được củng cố, chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân tiếp tục được nâng lên, ngày càng áp dụng nhiều kỹ thuật hiện đại trong khám, chữa bệnh. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt gần 99% dân số, vượt 12,35% chỉ tiêu Nghị quyết. Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện tốt các chỉ thị, kết luận của Trung ương về phòng, chống dịch bệnh COVID-19, được người dân đồng thuận, chấp hành nghiêm nên đến nay trên địa bàn tỉnh chưa ghi nhận trường hợp dương tính với dịch COVID-19. Với việc tập trung thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và đảm bảo an sinh xã hội, đến nay tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm còn 2,87%, bình quân mỗi năm giảm trên 3%.

Qua 5 năm nỗ lực thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, tình hình quốc phòng - an ninh của tỉnh được củng cố; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được triển khai đồng bộ, toàn diện và hiệu quả; đoàn kết nội bộ được giữ vững; tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Năng lực

lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Bên cạnh đó, công tác dân vận trong hệ thống chính trị được triển khai đồng bộ, hiệu quả đã góp phần tạo sự đồng thuận trong quần chúng Nhân dân. Công tác tư tưởng, lý luận được đổi mới và nâng cao chất lượng, góp phần quan trọng nâng cao nhận thức, thống nhất tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội đối với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển. Cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị đã phát huy tốt vai trò tiên phong, gương mẫu, tích cực rèn luyện đạo đức cách mạng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Hằng năm, tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 80%, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 80%; bình quân hằng năm kết nạp được trên 2.000 đảng viên, đạt chỉ tiêu Nghị quyết, nâng tổng số toàn Đảng bộ hiện có trên 46.000 đảng viên. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục được đổi mới theo hướng sát cơ sở; chăm lo thiết thực đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

***Tiếp tục phấn đấu**

Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, mặc dù trong điều kiện gặp nhiều khó khăn, thách thức, song với tinh thần quyết tâm cao, Sóc Trăng đã vững vàng tiến thêm một bước khi đạt được những thành tựu quan trọng. Tuy nhiên, bên cạnh thành quả đạt được, việc thực hiện Nghị quyết của tỉnh vẫn còn một số hạn chế, yếu kém cần được giải quyết.

Theo nhận định của Tỉnh ủy Sóc Trăng, trong 24 chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, đến nay vẫn còn 4 chỉ tiêu thực hiện

khó đạt là tốc độ tăng trưởng kinh tế; GRDP bình quân đầu người; sản lượng thủy, hải sản; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội. Cùng với đó, kinh tế phát triển chưa thật sự bền vững, chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh còn thấp; kết quả thực hiện 3 đột phá chiến lược còn một số mặt hạn chế, thu hút đầu tư vào tỉnh còn thấp; chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm; sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, liên kết sản xuất - tiêu thụ thiếu bền vững, chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu và thiên tai, dịch bệnh. Công nghiệp tuy có bước phát triển nhưng chưa trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế; hạ tầng khu, cụm công nghiệp chậm được đầu tư; lĩnh vực thương mại, dịch vụ, nhất là du lịch phát triển chưa tương xứng với tiềm năng. Bên cạnh kinh tế, một số vấn đề về văn hóa - xã hội chuyển biến chậm và có mặt còn hạn chế. Trong đó, chất lượng giáo dục và đào tạo tuy được nâng lên nhưng chưa đều, vẫn còn thấp so với khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước; đời sống của Nhân dân, nhất là ở khu vực nông thôn, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội từng lúc, từng nơi còn diễn biến phức tạp. Năng lực quản lý, điều hành của chính quyền, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có mặt còn hạn chế.

Những thành quả đã đạt được trong 5 năm qua, cùng những hạn chế, yếu kém chưa được giải quyết là cơ sở quan trọng và là động lực cổ vũ toàn Đảng bộ, quân và dân tỉnh Sóc Trăng tiếp tục tăng cường hơn nữa sự đoàn kết nhất trí, cùng chung sức, đồng lòng, nỗ lực khắc phục khó khăn, hạn chế, thách thức, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã xác định trong nhiệm kỳ mới, đưa tỉnh Sóc Trăng phát triển nhanh và bền vững. □

THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA ĐẢNG BỘ TỈNH

NGUYỄN VĂN THỐNG

Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Công tác kiểm tra, giám sát là một trong những nhiệm vụ rất quan trọng của Đảng, là bộ phận quan trọng trong toàn bộ công tác xây dựng Đảng. Xác định tầm quan trọng đó, ngay từ đầu nhiệm kỳ, các cấp ủy, tổ chức đảng của Đảng bộ tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo ủy ban kiểm tra phối hợp các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy tham mưu cấp ủy triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng; xây dựng và ban hành khá đầy đủ các quy định, quyết định, quy chế, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp tổ chức thực hiện toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ cấp ủy giao.

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, cấp ủy các cấp tiến hành kiểm tra 3.225 lượt tổ chức và 2.255 lượt đảng viên. Nội dung kiểm tra tập

trung vào việc chấp hành các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí,... Qua kiểm tra, kết luận có 3.093 lượt tổ chức và 2.168 lượt đảng viên thực hiện tốt; 132 lượt tổ chức, 87 lượt đảng viên thực hiện chưa tốt. Ngoài ra, cấp ủy các cấp tiến hành giám sát 1.763 lượt tổ chức và 2.110 lượt đảng viên; qua kiểm tra, kết luận có 1.730 lượt tổ chức, 2.102 lượt đảng viên thực hiện tốt; 33 tổ chức, 8 đảng viên thực hiện chưa tốt. Từ kết quả kiểm tra, cấp ủy các cấp thi hành kỷ luật 7 tổ chức đảng và 545 đảng viên. Đảng viên bị kỷ luật công tác tại cơ quan Đảng chiếm 11,38%, cơ quan nhà nước 30,64%, đoàn thể 8,62%, lực lượng vũ trang 20,55%, sản xuất - kinh doanh 1,28%, lĩnh vực khác chiếm 27,53% so với tổng số đảng viên bị kỷ luật; đồng thời, xóa tên và cho ra khỏi Đảng 961 trường hợp. Cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp đã xem xét, giải quyết 8 đơn

khiếu nại kỷ luật đảng; qua giải quyết, quyết định giữ nguyên hình thức kỷ luật 6 trường hợp, giảm hình thức kỷ luật 1, tăng hình thức kỷ luật 1 trường hợp.

Để thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, ủy ban kiểm tra các cấp chủ động nắm tình hình, kết hợp nhiều nguồn thông tin, lựa chọn nội dung, quyết định kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm. Trong nhiệm kỳ, đã tiến hành kiểm tra 340 đảng viên và 144 tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm; trong đó, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra 12 cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và 2 tổ chức. Qua kiểm tra, kết luận 319 đảng viên và 36 tổ chức có vi phạm; tiến hành kiểm điểm rút kinh nghiệm 116 đảng viên và 31 tổ chức, phải thi hành kỷ luật 203 đảng viên và 5 tổ chức.

Công tác giám sát được quan tâm thực hiện đi vào nền nếp; số lượng tổ chức đảng, đảng viên được giám sát tăng so với nhiệm kỳ trước; công tác giám sát đã phát huy tác dụng cảnh báo, phòng ngừa vi phạm. Qua giám sát đã đánh giá những ưu điểm để phát huy; đồng thời, chỉ rõ những hạn chế, thiếu sót để đảng viên và tổ chức đảng kịp thời chấn chỉnh, khắc phục. Trong nhiệm kỳ, ủy ban kiểm tra các cấp giám sát 1.024 lượt tổ chức và 726 lượt đảng viên; trong đó, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giám sát 16 tổ chức. Qua giám sát phát hiện 30 đảng viên, 23 tổ chức có dấu hiệu

vi phạm, chuyển sang kiểm tra 11 đảng viên và 1 tổ chức.

Công tác kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và việc thi hành kỷ luật trong Đảng được ủy ban kiểm tra các cấp quan tâm. Trong nhiệm kỳ, tiến hành kiểm tra 1.186 lượt tổ chức về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, trong đó Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy kiểm tra 44 lượt; qua kiểm tra, kết luận 144 lượt tổ chức chưa làm tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 176 lượt tổ chức, với 503 hồ sơ; qua kiểm tra, kết luận 50 lượt tổ chức chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật trong Đảng. Trong 5 năm, ủy ban kiểm tra các cấp thi hành kỷ luật 176 đảng viên (khiển trách 52, cảnh cáo 37, cách chức 4, khai trừ 83); trong đó, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thi hành kỷ luật 19 đảng viên.

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, ủy ban kiểm tra các cấp còn chủ động xem xét, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên; việc giải quyết bảo đảm đúng quy trình, thủ tục quy định, không để đơn thư tồn đọng, kéo dài. Trong nhiệm kỳ, đã xem xét, giải quyết đơn tố cáo đối với 149 đảng viên. Ủy ban kiểm tra các cấp cũng đã giải quyết 15 đơn khiếu nại kỷ luật đảng; qua đó quyết định giữ nguyên hình thức kỷ luật 8, giảm hình thức kỷ luật 4, xóa hình thức kỷ luật 3. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra tài chính Đảng

được quan tâm, triển khai thực hiện tốt. Ủy ban kiểm tra các cấp tiến hành kiểm tra 243 lượt tổ chức; qua kiểm tra, kết luận 12 tổ chức có sai phạm, đề nghị thu hồi số tiền gần 254 triệu đồng. Kiểm tra việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí 1.713 lượt tổ chức; qua kiểm tra, kết luận 31 tổ chức thu đảng phí chưa đúng quy định, đề nghị truy thu gần 67,5 triệu đồng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong nhiệm kỳ 2015-2020 còn một số khuyết điểm, hạn chế. Một số cấp ủy, tổ chức đảng ở cơ sở nhận thức chưa đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; chưa thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Ngoài ra, Ủy ban kiểm tra một số nơi chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong việc tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng chưa gắn với kiểm tra, giám sát trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; việc tổ chức thực hiện chưa đảm bảo quy trình quy định; chưa làm tốt công tác kiểm tra đảng viên và cấp ủy viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm; việc tham mưu cấp ủy xử lý một số vụ việc còn chậm;

số lượng, chất lượng các cuộc kiểm tra còn hạn chế. Ngoài ra, công tác phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng chưa được thường xuyên; trình độ, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn của cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát từng bước được nâng lên nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu. Hoạt động tuyên truyền về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ được quan tâm thực hiện nhưng vẫn còn hạn chế.

Để tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2020-2025 cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, sau Đại hội Đảng bộ tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức ban hành chương trình kiểm tra, giám sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tập trung vào những vấn đề bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” và Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Hai là, đổi mới công tác kiểm tra, giám sát theo hướng tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, hướng dẫn của ủy ban kiểm tra cấp trên đối với cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp dưới theo Quy định số 195-QĐ/TW, ngày 18/6/2019 của Ban Bí thư. Triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ cấp ủy giao; thực hiện đồng bộ giữa công tác kiểm tra và giám sát theo phương châm “giám sát phải mở rộng”, “kiểm tra phải có trọng tâm trọng điểm”. Chủ động nắm tình hình hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu cấp ủy các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị để phát hiện dấu hiệu vi phạm khi mới xuất hiện.

Ba là, tập trung xem xét, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, đảng viên, nhất là đối với cán bộ dự kiến tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Xử lý, tham mưu cấp ủy xử lý nghiêm tổ chức đảng, đảng viên vi phạm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm phương châm “công minh, chính xác, kịp thời” trong thi hành kỷ luật Đảng; giữ gìn kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

Bốn là, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, nhất là thực hiện Quy định số 01-QĐi/TW, ngày 10/5/2018 của Bộ Chính trị về trách

nhiệm và thẩm quyền của ủy ban kiểm tra trong công tác phòng, chống tham nhũng; xử lý và tham mưu cấp ủy xử lý tổ chức đảng, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp quản lý để xảy ra tham nhũng, chuyển cơ quan điều tra hồ sơ vụ việc cán bộ, đảng viên có dấu hiệu phạm tội tham nhũng.

Năm là, tiếp tục triển khai thực hiện Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 24/8/2018 của Tỉnh ủy về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Sóc Trăng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động cán bộ nhằm nâng cao trình độ, bản lĩnh của đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp, đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ, có phẩm chất đạo đức cách mạng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, kinh nghiệm tinh thông về kỹ năng nghiệp vụ, công tâm, khách quan.

Sáu là, tổ chức sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo hướng gắn lý luận với thực tiễn. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát của Đảng theo Thông báo Kết luận số 226-TB/TW, ngày 3/3/2009 của Ban Bí thư nhằm tạo chuyển biến về nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về hoạt động công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. □

CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU, NẮM BẮT DƯ LUẬN XÃ HỘI VÀ ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN TRÊN BÁO CHÍ, MẠNG XÃ HỘI

LÝ ROTH

Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Nghiên cứu và nắm bắt dư luận xã hội là một hoạt động có ý nghĩa hết sức quan trọng trong quá trình xây dựng và đề ra các chủ trương, chính sách của các cơ quan lãnh đạo, quản lý xã hội.

Để có được những quyết sách đúng đắn, các cơ quan lãnh đạo, quản lý cần nắm chắc được tâm trạng, suy nghĩ, nhu cầu, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân để quyết định chủ trương, đường lối đúng đắn. Đặc biệt, trong thời điểm hiện nay, việc các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị không ngừng từ bỏ âm mưu chống phá Đảng và Nhà nước ta bằng chiến lược “Diễn biến hòa bình”. Cùng với đó là sự phát triển mạnh mẽ của mạng Internet, mạng xã hội và các loại báo điện tử, thì việc nắm bắt thông tin từ dư luận xã hội, định hướng tuyên truyền trên báo chí và mạng xã hội nhằm đảm bảo ổn định về tư tưởng, vun đắp niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp là yêu cầu cấp thiết hiện nay. Và yêu cầu, nhiệm vụ đó là

công việc của đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, công tác tuyên giáo của Đảng.

Từ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Thường trực Tỉnh ủy, những năm qua, ngành Tuyên giáo tỉnh nhà đã không ngừng nỗ lực để đạt được những kết quả quan trọng trong công tác nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội và định hướng tuyên truyền trên báo chí và mạng xã hội, cụ thể:

Thứ nhất, trên cơ sở Kết luận số 100-KL/TW, ngày 18/8/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc “*Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội*”, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng đã nghiêm túc quán triệt, triển khai, thực hiện bằng những việc làm thiết thực, cụ thể và qua các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trong toàn ngành. Đến nay, mạng

lưới cộng tác viên dư luận xã hội các cấp được bao phủ từ tỉnh đến huyện, với 295 đồng chí; trong đó, cấp tỉnh là 35 đồng chí và cấp huyện là 264 đồng chí - đây là lực lượng nòng cốt đại diện cho các ngành, đoàn thể và các giai tầng trong xã hội.

Thứ hai, trước sự phát triển nhanh chóng của mạng xã hội, một số vấn đề mới phát sinh và hoạt động chống phá, kích động, gây rối của một số đối tượng xấu đang có xu hướng gia tăng, ngành Tuyên giáo đã nhanh chóng thực hiện những đổi mới về nội dung, phương thức trong việc nắm bắt, nghiên cứu, định hướng dư luận xã hội, cụ thể như: nắm thông tin về diễn biến phức tạp trong việc phản đối dự thảo Luật đặc khu, Luật An ninh mạng; vấn đề BOT; vấn đề tiền lương cho công nhân; vấn đề ô nhiễm môi trường; vấn đề đất đai; vấn đề đền bù trong các công trình, dự án; vấn đề trong công tác cán bộ; vấn đề chỉnh trang đô thị, các công trình, dự án; vấn đề dịch bệnh, mà gần đây là đại dịch Covid-19... Từ sự nhạy bén đó, đã góp phần giúp cấp ủy chỉ đạo công tác tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội nên trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng không xảy ra tình trạng tập trung đông người gây mất an ninh trật tự nghiêm trọng, tạo ra bất ổn cho xã hội, ảnh hưởng đến đời sống của người dân.

Thứ ba, trong nhiệm kỳ qua đã tổ chức 06 cuộc điều tra dư luận xã hội với số lượng hơn 10 nghìn phiếu, về các nội dung: Tư tưởng của cán bộ, đảng viên; về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; về xây dựng nông thôn

mới; cải cách hành chính... Kết quả của các cuộc điều tra dư luận xã hội là những thông tin có giá trị, đáng tin cậy, giúp các cấp ủy đảng nắm sâu thực trạng, nguyên nhân, vấn đề tư tưởng trong Nhân dân để có căn cứ khoa học cho việc ban hành các văn bản chỉ đạo cũng như đánh giá tình hình, kết quả thực hiện chủ trương, chính sách của tỉnh được chính xác, thiết thực, kịp thời và hiệu quả.

Thứ tư, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng các cơ quan Báo chí đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân. Theo đó, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng đã thực hiện đa dạng các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền; trong đó phải kể đến là báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử, báo mạng với nhiều chuyên trang, chuyên mục đa dạng, phong phú. Qua đó, Báo, Đài đã góp phần tuyên truyền về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, các sở, ban, ngành, các cơ quan, địa phương và kịp thời lắng nghe, tiếp nhận những ý kiến phản hồi của cán bộ, đảng viên và người dân về những vấn đề của tỉnh nhà.

Thứ năm, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội và lực lượng của Ban Chỉ đạo 35 các cấp. Đặc biệt, với sự phát triển của mạng xã hội và sự chuyển hướng của các thế lực thù địch, phản động khi sử dụng mạng xã hội làm công cụ phát tán thông tin xấu độc, Ban Tuyên giáo

Tỉnh ủy đã kết hợp hình thức nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội thông qua đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội với hình thức nắm bắt dư luận xã hội thông qua mạng xã hội từ lực lượng tham gia công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Từ đó đã kịp thời tiếp nhận, cung cấp, phản hồi, trao đổi thông tin, giải đáp các vấn đề dư luận quan tâm, bức xúc, góp phần giúp các cấp ủy kịp thời định hướng dư luận xã hội trên địa bàn.

Tuy có nhiều đổi mới và đạt được những kết quả tích cực, song công tác nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế như: Việc nắm bắt dư luận xã hội có lúc chưa kịp thời, còn chậm trong việc nắm bắt những vấn đề quan trọng, những diễn biến mới. Số lượng và hoạt động của Tổ cộng tác viên dư luận xã hội tại một số địa phương, đơn vị thường xuyên điều chỉnh, thay đổi. Cấp ủy, chính quyền một vài nơi chưa chỉ đạo sâu sát và quan tâm đúng mức về công tác nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội trong lãnh đạo, quản lý. Cơ chế, điều kiện, phương thức hoạt động của các cơ quan, tổ chức cũng như năng lực, trình độ chuyên môn của một bộ phận cán bộ làm công tác này chưa đáp ứng được yêu cầu. Sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức chưa chặt chẽ và việc cung cấp thông tin có liên quan đến ngành, địa phương chưa được kịp thời.

Căn cứ vào thực trạng của công tác nghiên cứu, nắm bắt dư luận xã hội và định hướng tuyên truyền trên báo chí và mạng xã hội trong thời gian qua, Ban Tuyên giáo xác định cần phải tập trung vào công tác này bằng những giải pháp thiết thực, cụ thể, như sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội. Cấp ủy đảng và chính quyền các cấp cần nhận thức đầy đủ về vai trò, tầm quan trọng và xác định đây là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị, nhất là của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền; cần quan tâm, chỉ đạo, định hướng hoạt động, bố trí cán bộ có tâm huyết và các điều kiện đáp ứng yêu cầu công tác.

Thứ hai, phối hợp và tăng cường tổ chức các cuộc điều tra dư luận xã hội về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực đời sống của Nhân dân hay các đề án, dự án dễ tạo tâm lý xã hội và được dư luận quan tâm nhằm góp phần tạo sự thống nhất trong xã hội.

Thứ ba, tạo ra sự gắn kết chặt chẽ giữa đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội và lực lượng Ban Chỉ đạo 35 các cấp nhằm thực hiện hài hòa việc nắm bắt dư luận xã hội bằng nhiều kênh. Đặc biệt, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thành lập *Tổ xử lý khủng hoảng truyền thông* để tham mưu lãnh đạo cấp ủy các cấp,

các cơ quan liên quan có giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả các vụ việc, dư luận quan tâm có nguy cơ dẫn đến khủng hoảng truyền thông, làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh nhà. Đồng thời, cung cấp thông tin chính thống cho báo chí và đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội để kịp thời tuyên truyền, điều hòa dư luận.

Thứ tư, tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền trên báo chí và mạng xã hội bằng những loại hình đa dạng, với nội dung phong phú, thiết thực để kịp thời đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân.

Thứ năm, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, địa phương trong công tác điều tra, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, nhất là trong việc trao đổi, cung cấp thông tin và quan điểm xử lý thông tin đối với những vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm, thu hút sự quan tâm đặc biệt của dư luận xã hội để kịp thời chỉ đạo đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội định hướng và hình thành dư luận xã hội tích cực; tạo sự thống nhất về nhận thức, ý chí và hành động trong thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Thứ sáu, chú trọng việc định hướng dư luận xã hội; kịp thời cung cấp thông tin chính thống trước những vấn đề mang tính thời sự nóng bỏng, nhạy cảm, nhất là trên lĩnh vực không gian mạng cho đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội để

kịp thời tuyên truyền, tạo sự ổn định tình hình dư luận xã hội.

Thứ bảy, định kỳ tổ chức tập huấn nghiệp vụ, chuyên môn hoặc tổ chức các buổi tọa đàm về công tác nghiên cứu, nắm bắt, điều tra dư luận xã hội để cộng tác viên dư luận xã hội có thể trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Cập nhật và cung cấp tài liệu nghiệp vụ kịp thời cho đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội các cấp. Đồng thời, tạo điều kiện, tăng số lượng thành viên của Tổ Cộng tác viên dư luận xã hội rộng khắp các đơn vị cấp huyện và tương đương, cũng như tại một số địa bàn trọng điểm để đảm bảo việc nắm bắt, phản ánh dư luận xã hội ở những nơi có đông đồng bào dân tộc, tôn giáo, họ đạo, công nhân, học sinh, sinh viên,... được kịp thời, đầy đủ hơn.

Xã hội càng phát triển thì nhân tố “lòng dân” càng quan trọng. Mọi chủ trương, quyết sách của các cơ quan lãnh đạo, quản lý sẽ khó trở thành hiện thực nếu không hợp lòng dân, không được dân ủng hộ. Vì vậy, việc nắm tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; nắm dư luận xã hội để kịp thời tuyên truyền trên báo chí và mạng xã hội nhằm lan tỏa những giá trị tích cực, nhân văn, những điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm tốt, những hành động đẹp sẽ vun bồi thêm niềm tin, sự đồng thuận của Nhân dân vào sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, tạo thêm động lực cho sự phát triển bền vững của tỉnh Sóc Trăng trong thời gian tới. □

Công tác “Dân vận khéo”: Đồng hành cùng sự phát triển của tỉnh

TRUNG DŨNG

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, công tác dân vận của Đảng bộ tỉnh đã tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong hệ thống chính trị. Từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy, chính quyền và công tác tuyên truyền, phong trào thi đua “Dân vận khéo” diễn ra trên khắp các lĩnh vực trong tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định vai trò, sứ mệnh quan trọng của dân trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Người đã dạy: “Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”. Thấm nhuần tư tưởng và lời dạy của Người, công tác dân vận luôn là một trong những công tác quan trọng của Đảng ta, được tiến hành thường xuyên trong mọi hoàn cảnh và đối với mọi tầng lớp Nhân dân. Đây là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhà nước.

Quán triệt Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 3-6-2013 của Ban Chấp

hành Trung ương (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Ban Dân vận Tỉnh ủy Sóc Trăng đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 29-CTr/TU, ngày 13-8-2013 về việc thực hiện Nghị quyết; lãnh đạo, chỉ đạo các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện công tác dân vận sát với tình hình của cơ quan, đơn vị theo tinh thần hướng mạnh về cơ sở và gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ

Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Bên cạnh đó, để công tác dân vận của Đảng bộ ngày càng phát huy hiệu quả, ngay từ đầu nhiệm kỳ 2015-2020, Tỉnh ủy đã ban hành nhiều nghị quyết, quy chế, quy định... chỉ đạo về công tác dân vận. Theo đó, cùng với công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phong trào thi đua “Dân vận khéo” của tỉnh trong giai đoạn 2015 - 2020 diễn ra trên khắp các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị, với nhiều nội dung thiết thực, đa dạng, phong phú; nhiều mô hình và cách làm hay, sáng tạo thực sự đi vào đời sống.

Trên lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, phong trào thi đua “Dân vận khéo” được các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện hướng về cơ sở, vận động Nhân dân tích cực phát triển sản xuất, kinh doanh để phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững và làm giàu chính đáng; đồng thời, tham gia đóng góp xây dựng các công trình công cộng, các dự án phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, xây dựng nông thôn mới... Qua các phong trào thi đua trên lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội đã xuất hiện nhiều điển hình “Dân vận khéo” làm ăn hiệu quả thông qua chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xây dựng trang trại, phát triển nghề và làng nghề, xây dựng hạ tầng cơ sở, xây dựng khu dân cư văn hóa, bảo vệ môi trường, cải cách thủ tục hành chính, các hoạt động xã hội từ thiện... Đáng chú ý,

phong trào “Dân vận khéo” đã phát huy hiệu quả rõ nét trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới. Trên cơ sở 19 tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới, Ban Dân vận Tỉnh ủy cụ thể thành 11 nội dung thuộc trách nhiệm của người dân để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng các cấp trong tỉnh tuyên truyền, vận động cho đoàn viên, hội viên đăng ký thực hiện... Qua đó, đã xuất hiện nhiều điển hình tập thể và cá nhân xuất sắc. Tiêu biểu như đồng chí Trần Văn Bát - Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban nhân dân ấp Bưng Chùm, xã Tham Đôn, huyện Mỹ Xuyên trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới. Với cách làm sáng tạo là thành lập Tổ Dân vận gồm 7 thành viên, cùng với tinh thần phát huy vai trò của người đi đầu, nói đi đôi với làm, Bí thư Chi bộ Trần Văn Bát đã vận động người dân ấp Bưng Chùm thực hiện được nhiều công trình, phần việc có ý nghĩa, phục vụ thiết thực cho nhu cầu của người dân. Trong đó, nổi bật là vận động người dân chung sức đóng góp đất đai, kinh phí và ngày công lao động để thi công và hoàn thành tuyến đường dài hơn 700m băng ngang cánh đồng lớn của ấp, với tổng kinh phí gần 135 triệu đồng do người dân trực tiếp đóng góp.

Trong phong trào “Dân vận khéo”, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh đã nỗ lực thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn

minh”. Qua đó đã vận động các tầng lớp Nhân dân hiến 205.000m² đất, đóng góp hơn 151.600 ngày công lao động; cùng với nguồn lực nhà nước đã đầu tư xây dựng, sửa chữa trường học, làm đường và cầu giao thông nông thôn, nạo vét kênh thủy lợi, trồng cây xanh, xây dựng nhà ở... với tổng trị giá hơn 73 tỷ đồng. Ngoài ra, MTTQ các cấp trong tỉnh còn vận động xây dựng và sửa chữa 1.512 căn nhà cho hộ nghèo; hỗ trợ khám, chữa bệnh, tặng quà cho hộ nghèo, tặng học bổng cho học sinh nghèo, trợ giúp sản xuất, với tổng trị giá hơn 25 tỷ đồng; phối hợp vận động các các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm chăm lo cho người nghèo và thực hiện các chương trình an sinh xã hội với tổng trị giá hơn 37 tỷ đồng...

Trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh, bằng nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả trong tuyên truyền, vận động, nên nhiều địa phương đã phát huy được tinh thần, trách nhiệm của Nhân dân trong việc tham gia bảo vệ an ninh trật tự. Thực tế cho thấy, nhiều điển hình “Dân vận khéo” trong việc xây dựng và thành lập các Tổ tự quản, Tổ hòa giải, Câu lạc bộ “Phòng, chống buôn bán phụ nữ, trẻ em”, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Xây dựng nền quốc phòng toàn dân”,... tiếp tục được phát huy, góp phần giải quyết tốt những mâu thuẫn, bức xúc trong Nhân dân, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, làm thất bại các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, tăng cường mối quan hệ đoàn kết giữa quân và dân. Bên cạnh đó, thực hiện Chỉ thị

của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”, Ban Dân vận Tỉnh ủy tham mưu Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình phối hợp giữa Khối Dân vận với Lực lượng vũ trang tỉnh giai đoạn 2011-2015 và 2015-2020. Hoạt động của Ban Chỉ đạo góp phần mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là nhiệm vụ quốc phòng, an ninh tại địa phương. Trong 5 năm qua, đã xuất hiện thêm một số hoạt động và mô hình tiêu biểu như “Xuân nghĩa tình, Tết biển đảo”, “Lực lượng vũ trang chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Cấp nước miễn phí cho Nhân dân chịu ảnh hưởng của nắng hạn, xâm nhập mặn và cấp gạo cho các hộ nghèo do ảnh hưởng của dịch Covid-19”... của Bộ CHQS tỉnh; Đồn Lai Hòa (TX.Vĩnh Châu) với mô hình “Địa bàn điểm về thực hiện phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới biển gắn với xây dựng xã vững mạnh toàn diện” đã đạt nhiều kết quả nổi bật; Đoàn Thanh niên Công an tỉnh với mô hình “Móc khóa tiếp nhận thông tin và tố giác tội phạm” đã cấp phát hàng ngàn móc khóa cho người dân, góp phần giữ gìn an ninh trật tự tại các địa phương.

Trên lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị, Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với các cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể tổ chức triển

khai, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong tỉnh các văn bản, chủ trương của Trung ương, của Tỉnh về “Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị”, Đề án “Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội”, về “Quy chế đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân”, về “Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới”... Quá trình thực hiện cho thấy, nhận thức và tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được chuyển biến tích cực; Nhân dân tin tưởng, phấn khởi và tích cực thi đua lao động sản xuất, hưởng ứng các phong trào do địa phương phát động; tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Đảng bộ, chính quyền và đoàn thể chính trị - xã hội.

Đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, nhận định: Trong 5 năm qua, việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã lan tỏa rộng khắp trong các cấp, các ngành và trở thành động lực tác động mạnh mẽ đến các lĩnh vực đời sống xã hội. Toàn tỉnh hiện có 31.945 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên nhiều lĩnh vực; trong đó có 6.411 mô hình, điển hình tập thể và 25.534 mô hình, điển hình cá nhân. Phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã góp phần rất lớn vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị

và trật tự an toàn xã hội, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị. Kết quả đạt được đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên; đồng thời, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo, điều hành của Đảng và Nhà nước.

Theo đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào, trong giai đoạn tới, để góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025, công tác dân vận của tỉnh sẽ tiếp tục tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân; phát huy sức mạnh tổng hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận xã hội. Với tinh thần “Đễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong” và “có dân giúp sức, ủng hộ và tin tưởng là bí quyết cho mọi thành công”, công tác dân vận của Đảng bộ tỉnh sẽ tiếp tục nỗ lực phát huy vai trò nòng cốt của mình, kịp thời tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền trong thực hiện các mục tiêu, nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương và xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Và trong phong trào thi đua “Dân vận khéo”, mỗi điển hình chính là một bông hoa thơm ngát, góp phần làm lan tỏa để đưa công tác dân vận đi vào chiều sâu, bám sát cơ sở, khơi gợi được sức dân và tập hợp được sự đoàn kết chung lòng của các tầng lớp nhân dân vì sự phát triển chung. □

75 năm sự kiện đón rước Đoàn tù chính trị từ Côn Đảo về đất liền Sóc Trăng (23/9/1945 - 23/9/2020):

Tự hào truyền thống của dân tộc

Những con tàu chở những chiến sĩ cách mạng ưu tú, những đảng viên Đảng Cộng sản - những người bị giam cầm ở nhà tù Côn Đảo trở về đất liền cập bến Sóc Trăng đến nay đã tròn 75 năm, song tâm vóc và ý nghĩa của sự kiện lịch sử quan trọng ấy vẫn còn nguyên những giá trị cao đẹp. Tuy diễn ra trong thời gian không dài, song sự kiện ấy đã để lại những bài học vô giá về tinh thần đấu tranh hào hùng chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam vì độc lập tự do, vì hạnh phúc của Nhân dân.

***Nhiệm vụ đặc biệt**

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình - Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời trịnh trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đưa đất nước và dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội. Cách mạng Tháng Tám thành công chưa được bao lâu, chính quyền mới được thành lập, mặc dù trước muôn vàn khó khăn bởi thù trong giặc ngoài, nhưng Trung ương Đảng và Chính phủ đã ra chủ trương phải nhanh chóng tổ chức đón rước các đồng chí tù chính trị bị giam cầm ở Côn

Đảo về đất liền. Bởi đây là lực lượng cách mạng quan trọng, là những “hạt giống đỏ”, là những đồng chí trung kiên của Đảng và của cách mạng.

Việc tổ chức đón rước các đồng chí tù chính trị bị giam cầm ở Côn Đảo trở về đất liền được giao cho Xứ ủy Nam Bộ và Ủy ban hành chính lâm thời Nam Bộ. Để hoàn thành tốt trọng trách quan trọng này, ngay sau những ngày mới giành được chính quyền ở Sài Gòn, Xứ ủy và Ủy ban hành chính lâm thời Nam Bộ đã lập kế hoạch, tích cực chuẩn bị các điều kiện cần thiết như thành lập Ủy ban Ủng hộ chính trị phạm, phân công nhiệm vụ cho một số đồng chí để chuẩn bị lực lượng, phương tiện, đồng thời chỉ thị cho đảng bộ và Nhân dân các tỉnh ven biển tiếp sức vào việc đón rước

tù chính trị Côn Đảo... Các hoạt động chuẩn bị đón đoàn tù chính trị về đất liền đã được thực hiện nhanh chóng, với một quyết tâm cao nhất.

Ngày 13/9/1945, Đoàn tàu ghe đi rước các đồng chí tù chính trị ở Côn Đảo tới làng Đại Ngãi, quận Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (nay là thị trấn Đại Ngãi, huyện Long Phú) thì tàu Phú Quốc bị hư máy. Đồng chí Tưởng Dân Bảo, cán bộ Ủy ban nhân dân Nam Bộ, người được giao nhiệm vụ tổ chức đón rước tù chính trị đến thông báo tình hình cho Tỉnh ủy Sóc Trăng mà trực tiếp là đồng chí Dương Kỳ Hiệp - Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, yêu cầu giúp đỡ sửa chữa chiếc tàu Phú Quốc; đồng thời huy động thêm ghe và cử thêm cán bộ, đảng viên cùng với Đoàn đi Côn Đảo. Trong cuộc họp này, đồng chí Tưởng Dân Bảo, thay mặt Ủy ban nhân dân Nam Bộ phân công Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng nhận nhiệm vụ tiếp đón Đoàn tù chính trị Côn Đảo khi về đất liền Sóc Trăng.

Thời gian này, Tỉnh ủy Sóc Trăng đang triển khai một loạt công tác cấp bách để bảo vệ chính quyền và ổn định đời sống Nhân dân. Dù bề bộn công việc, nhưng trước yêu cầu đột xuất của Xứ ủy và Ủy ban nhân dân Nam Bộ, đồng chí Dương Kỳ Hiệp vẫn sẵn sàng chấp thuận với tinh thần và trọng trách cao độ. Nhận nhiệm vụ đặc biệt quan trọng này, đồng chí Dương Kỳ Hiệp vừa mừng nhưng cũng vừa lo. Bởi đây là dịp tốt để cán bộ và Nhân dân Sóc Trăng được tiếp xúc với những cán bộ kiên trung của Đảng, với các vị tiền bối cách mạng, để qua đó được học hỏi nhiều điều

bổ ích...; song đây cũng là nhiệm vụ nặng nề, khẩn trương, đặt ra nhiều thách thức và đòi hỏi sự nỗ lực rất cao cho từng cán bộ, đảng viên của Tỉnh ủy Sóc Trăng. Vì vậy, để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ đặc biệt quan trọng này, đồng chí Dương Kỳ Hiệp khẩn trương triệu tập cuộc họp Tỉnh ủy mở rộng để quán triệt chủ trương của Xứ ủy và Ủy ban nhân dân Nam Bộ, bàn kế hoạch tổ chức thực hiện. Tại cuộc họp, nhiều vấn đề được đưa ra bàn bạc kỹ lưỡng như công tác chăm sóc sức khỏe, công tác bảo vệ, hậu cần; phân công cụ thể cho từng cán bộ, đảng viên trong việc tìm thêm phương tiện tàu thuyền, thủy thủ, tìm nơi ăn nghỉ... Các công việc được tiến hành với tinh thần khẩn trương, không kể ngày đêm.

Sáng ngày 16/9/1945, đoàn tàu ghe 32 chiếc do đồng chí Tưởng Dân Bảo hướng dẫn cùng với gần 200 thủy thủ, trong đó có nhiều cán bộ, đảng viên tại tỉnh Sóc Trăng nhổ neo xuất phát từ cửa biển Trần Đề, quận Long Phú (nay thuộc huyện Trần Đề) vượt biển ra Côn Đảo đón rước các chiến sĩ cách mạng trở về. Đây là cuộc hành trình đầy khó khăn, gian khổ và nhiều thử thách. Bởi trong số cán bộ, đảng viên và thủy thủ đi trong đoàn chỉ có vài người biết Côn Đảo, phần lớn chưa từng hoặc ít đi biển xa khơi. Thêm vào đó là sau khoảng 5 giờ khởi hành, đoàn tàu ghe gặp một cơn giông lớn, các thủy thủ cùng anh em phải cật lực chống chọi với sóng to, gió lớn. Cũng từ đó làm phát sinh tư tưởng “đi hay ở lại”. Cuối cùng, với tinh thần và bản lĩnh cách mạng tiến công, với tình cảm đặc biệt dành cho các chiến sĩ cách

mạng bị giam cầm ở “địa ngục trần gian” Côn Đảo đã thôi thúc anh em trong đoàn tàu mạnh mẽ vượt qua hiểm nguy của sóng to, gió lớn nơi biển cả mênh mông để nhanh chóng đến Côn Đảo, đưa những người “bị dày ải” trở về đất liền.

***Cuộc trở về với quê hương, đất nước**

Chiều tối ngày 23/9/1945, đoàn tàu chở hơn 1.800 chiến sỹ cách mạng bị tù đày ở Côn Đảo cập bến Đại Ngãi, trong đó có các đồng chí Lê Duẩn, Nguyễn Văn Linh, Lê Văn Lương, Võ Sỹ (tức Lê Văn Sỹ), Phạm Hữu Lầu, Nguyễn Văn Vực; Văn Ngọc Chính, Văn Ngọc Nhị, Dương Minh Độ... Cũng tại đây, đồng đảo đồng bào đã chứng kiến những giờ phút xúc động của cuộc gặp gỡ giữa Nhân dân Đại Ngãi với những chiến sỹ cách mạng ưu tú, những đảng viên Đảng Cộng sản kiên trung - những người bị giam cầm ở nhà tù thực dân Pháp trở về với quê hương, đất nước, trở về với đồng bào ruột thịt.

Sau khi ăn uống, nghỉ ngơi tại Đại Ngãi, các đồng chí xuống tàu về tỉnh lỵ Sóc Trăng; riêng một số đồng chí do sức khỏe yếu, bệnh tật được chăm sóc và nghỉ lại tại Chùa Quan Âm, sáng hôm sau mới tập trung về tỉnh lỵ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, các tàu lần lượt cập bến Cầu tàu Lục tỉnh. Đồng đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân tập trung đón tiếp Đoàn trong không khí khẩn trương, đầm ấm, nghĩa tình, với rưng rờ, biểu ngữ và hô vang các khẩu hiệu “Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm”, “Ủng hộ Việt Minh”, “Hoan hô đoàn tù chính trị”, “Biết ơn các chính trị phạm”... Theo

nhiệm vụ được phân công, các lực lượng tiếp đón đoàn đã đưa các chiến sỹ đến địa điểm tập kết tại Trường Francois - Xavier (sau này còn có tên là Trường Taberd Sóc Trăng, tại thị xã Sóc Trăng, hiện nay ở cạnh Trường Ischool). Hai bên đường, người dân đốt đuốc sáng rực để soi đường cho Đoàn đi về điểm tập kết do Tỉnh ủy chọn. Tại thị xã Sóc Trăng, từ ngày 23 đến 30/9/1945, đồng đảo Nhân dân với lòng kính trọng, tình yêu thương và niềm vinh dự to lớn đã ân cần đón tiếp, tận tình chăm sóc việc ăn nghỉ, thuốc men, với mong muốn các chiến sỹ cách mạng từ Côn Đảo trở về được sớm phục hồi thể chất, đủ sức khỏe để tiếp tục cuộc đời hoạt động cách mạng.

Từ Côn Đảo trở về với Đoàn còn có chiếc ca-nô Giải Phóng chở 13 đồng chí, trong đó có các đồng chí Tôn Đức Thắng, Phạm Hùng, Phan Trọng Tuệ, Nguyễn Hùng Minh, Nguyễn Hùng Phước... nhưng do sóng to, gió lớn không bám được theo Đoàn nên ca-nô phải cập cửa biển Mỹ Thanh, làng Lạc Hòa, quận Vĩnh Châu. Tại đây, các đồng chí được Nhân dân đón tiếp chu đáo, tận tình và hướng dẫn đưa về tỉnh lỵ Sóc Trăng ngay trong đêm.

***Giá trị cao đẹp**

Dưới sự chỉ đạo kịp thời của Trung ương Đảng và Bác Hồ, cũng như sự chuẩn bị chu đáo, cẩn trọng của Xứ ủy, Ủy ban hành chính Nam Bộ và Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính tỉnh Sóc Trăng, sự kiện đón Đoàn tù chính trị Côn Đảo trở về đất liền đã diễn ra nhanh chóng, an toàn và thành công theo kế hoạch.

Sự kiện lịch sử Đoàn tù chính trị từ Côn Đảo về đất liền năm 1945 ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công được xem như là một sự kiện lịch sử có ý nghĩa đặc biệt quan trọng không chỉ riêng của vùng đất Nam bộ lúc bấy giờ mà còn có tầm quan trọng, ảnh hưởng quyết định đối với cách mạng Việt Nam về sau. Trong điều kiện các địa phương vừa giành được chính quyền còn nhiều khó khăn, gian nguy, thì việc gần 2.000 chiến sỹ cách mạng từ nhà tù Côn Đảo được trở về với quê hương, với Nhân dân là sự bổ sung kịp thời nhân sự cho cách mạng, cho tổ chức Đảng, cho cuộc kháng chiến về sau của dân tộc Việt Nam là vô cùng quan trọng. Những người con ưu tú của Đảng từ nhà tù thực dân trở về đất liền lại tiếp tục theo lời kêu gọi của Đảng, tỏa đi khắp mọi miền đất nước tham gia vào công cuộc kháng chiến chống Pháp của Đảng và dân tộc. Quá trình hoạt động cách mạng, tinh thần và bản lĩnh của các cựu tù chính trị được tôi rèn nơi “địa ngục trần gian” Côn Đảo đã tiếp thêm ý chí, niềm tin cho phong trào cách mạng tại các địa phương, cổ vũ tinh thần đoàn kết toàn dân tộc cùng đứng lên chống giặc ngoại xâm, giành lấy độc lập tự do cho Tổ quốc.

Và lịch sử đã chứng minh, những người con ưu tú từ Côn Đảo trở về Sóc Trăng vào ngày 23/9/1945, sau này có rất nhiều đồng chí trở thành cán bộ lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ta như: đồng chí Tôn Đức Thắng là Chủ tịch nước, hai đồng chí là Lê Duẩn và Nguyễn Văn Linh làm Tổng Bí thư, đồng chí Phạm Hùng là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay gọi là

Thủ tướng Chính phủ) và hàng chục đồng chí là cán bộ cao cấp của Đảng, Nhà nước và tướng lĩnh trong lực lượng vũ trang. Bên cạnh đó, hàng trăm đồng chí được cử vào các cương vị chủ chốt của Xứ ủy, Khu ủy, Tỉnh ủy, Ủy ban hành chính Kháng chiến các cấp và lực lượng vũ trang trong những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ. Đồng thời, đây cũng chính là lực lượng rất tích cực trong công tác huấn luyện, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ ở địa phương với nhiều kinh nghiệm thực tiễn quý báu. Trong mọi vị trí công tác, những người cộng sản trở về từ nhà tù Côn Đảo luôn thể hiện bản lĩnh và tài thao lược trong mọi vị trí công tác, luôn vững vàng trước những hiểm nguy, đặc biệt là lòng trung thành vô hạn với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân.

75 năm đã trôi qua, cùng với thành công vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, sự kiện đón rước Đoàn tù chính trị từ Côn Đảo về đất liền cập bến Sóc Trăng sẽ mãi mãi đi vào lịch sử như bản anh hùng ca bất diệt về một giai đoạn đấu tranh hào hùng chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX. Tự hào về những chiến công vẻ vang của dân tộc, các thế hệ của dân tộc Việt Nam hôm nay và mai sau sẽ luôn trân trọng, gìn giữ và phát huy những truyền thống cao đẹp của cha ông; không ngừng nỗ lực, phấn đấu, cùng chung sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa ngày càng phát triển. □

PHÒNG LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ
VÀ LỊCH SỬ ĐẢNG

NHỮNG HẠT GIỐNG ĐỎ, TẬP IV: Tự hào những người con ưu tú của tỉnh Sóc Trăng

THANH HÀ

“Những hạt giống đỏ, tập IV” là tập sách viết về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của 15 đồng chí cán bộ lãnh đạo ưu tú của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Đây là những tấm gương trong trăm ngàn tấm gương chiến đấu, kiên cường, bất khuất, hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và trong công cuộc xây dựng quê hương, đất nước.

***Tập sách “Những hạt giống đỏ, tập IV”**

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sóc Trăng, từ khi tái lập tỉnh đến năm 2010, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã nghiên cứu, biên soạn và xuất bản ba tập sách *“Những hạt giống đỏ”* (tập 1 - năm 1995, tập 2 - năm 2006, tập 3 - năm 2010). Với nội dung viết về các đồng chí lãnh đạo tiêu biểu của tỉnh Sóc Trăng, các tập sách sau khi xuất bản đã thu hút sự quan tâm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong và ngoài tỉnh. Cùng với lịch sử Đảng bộ, lịch sử truyền thống, các tập sách *“Những hạt giống đỏ”* đã góp phần giáo dục truyền thống yêu nước và cách mạng cho cán bộ,

đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Tiếp nối ba tập sách đã xuất bản, từ đầu năm 2019, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tiếp tục triển khai đề tài *“Những hạt giống đỏ, tập IV”*. Đề tài được thực hiện dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, do Thạc sỹ Lâm Tấn Hòa - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm Chủ nhiệm, kiêm Trưởng Ban Biên tập; thành viên Ban biên soạn, biên tập là các cán bộ nghiên cứu trong lĩnh vực lịch sử Đảng và các chuyên gia từng tham gia cộng tác nghiên cứu, biên soạn các tập sách *“Những hạt giống đỏ”* đang công tác hoặc nghỉ hưu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Qua gần 2 năm khẩn trương nghiên cứu, biên soạn, tập sách *"Những hạt giống đỏ, tập IV"* đã hoàn thành và xuất bản sách vào cuối tháng 9 vừa qua, thiết thực chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Sách dày 343 trang, khổ 14,5 x 20,5cm, gồm hình ảnh và bài viết về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của 15 đồng chí cán bộ lãnh đạo tiêu biểu của Đảng bộ tỉnh, những người con ưu tú của quê hương Sóc Trăng. Đây là những tấm gương sáng trong trăm ngàn tấm gương chiến đấu, kiên cường, bất khuất, hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của Đảng; góp phần xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và trong công cuộc xây dựng quê hương, đất nước. Các đồng chí có những phẩm chất tiêu biểu về đạo đức cách mạng, cả một đời phấn đấu hy sinh vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng, bảo vệ quê hương, đất nước.

Cuốn sách không những giúp bạn đọc hiểu hơn và tự hào hơn về một chặng đường lịch sử vẻ vang của Đảng, của dân tộc, gắn liền với những con người làm nên lịch sử đảng bộ ở Sóc Trăng, mà còn giúp cho mỗi người, nhất là cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc hơn giá trị của độc lập, tự do và việc xây dựng quê hương, đất nước; qua đó, thấm thía hơn trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với các thế hệ đi trước và với quê hương, đất nước và Nhân dân. Chính vì vậy, cuốn sách là tài liệu chính thống có giá trị, hữu ích đối với cán bộ nghiên cứu và giảng dạy;

các học viên, sinh viên, cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

***Những người con ưu tú**

Đồng chí Nguyễn Văn Khuynh - Người Bí thư đa tài

Nguyễn Văn Khuynh (1927 - 2001) là người thông minh, học giỏi, tham gia cách mạng đầu năm 1945. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, đồng chí Nguyễn Văn Khuynh từng đảm nhận các chức vụ: Bí thư Thị ủy Sóc Trăng; Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng; Trưởng Tiểu ban Tuyên truyền, rồi Chánh Văn phòng Ban Tuyên huấn Trung ương Cục Miền Nam; Phó Tổng Biên tập Báo Giải phóng; Phó Tổng Biên tập Báo Đại đoàn kết. Đồng chí đã trải qua hai lần bị địch bắt tù đày, một lần ở tù 8 tháng (trong kháng chiến chống Pháp) và một lần tù 7 năm khổ sai ở Côn Đảo (trong kháng chiến chống Mỹ).

Dù ở vị trí nào, làm công việc gì đồng chí Nguyễn Văn Khuynh đều hoàn thành tốt nhiệm vụ, được mọi người yêu quý và kính trọng. Không những thế, đồng chí còn có biệt danh là "người Bí thư đa tài", vì đồng chí từng làm Bí thư Thị ủy Sóc Trăng, Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng. Ngoài việc hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đồng chí còn giỏi những "nghề tay trái", như: viết kịch bản cải lương, họa hình, nghiên cứu văn hóa, văn học, biên soạn từ điển Hán -Việt...

Đồng chí Nguyễn Văn Lưu - Người cán bộ tư tưởng trung kiên

Trong quá trình hoạt động cách mạng, đồng chí Nguyễn Văn Lưu (1923 - 2018) từng đảm nhận các

chức vụ: Phó Bí thư Huyện ủy Thạnh Trị, Bí thư Huyện ủy Kế Sách, Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Châu Thành. Những năm đầu kháng chiến chống Mỹ, đồng chí làm Phó Ban, rồi Trưởng Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Sóc Trăng; Phó Văn phòng, rồi Ủy viên Ban Tuyên huấn, Phó Giám thị Trường Thành thị Khu 9; Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Mặt trận thành phố Cần Thơ; Bí thư Thành ủy Cần Thơ; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Liên hiệp Công ty Xuất nhập khẩu Hậu Giang...

Với 95 tuổi đời, 71 năm tuổi Đảng, đồng chí Nguyễn Văn Lưu đã cống hiến trọn đời cho sự nghiệp cách mạng.

Đồng chí Trần Bá Liễn - Người cán bộ tận trung với nước

Sinh ra và lớn lên ở quận Ô Môn, tỉnh Cần Thơ, nhưng đồng chí Trần Bá Liễn (1926 - 1999) có nhiều gắn bó với Đảng bộ, quân và dân tỉnh Sóc Trăng.

Tham gia cách mạng trong cuộc Tổng khởi khởi giành chính quyền tháng 8-1945 ở quê nhà làng Trường Thành, huyện Ô Môn, đồng chí Trần Bá Liễn từng đảm trách các chức vụ: Bí thư Huyện ủy Ô Môn; Bí thư Huyện ủy Phụng Hiệp; Ủy viên Ban Thường vụ, Tỉnh Đội trưởng Cần Thơ; Bí thư Tỉnh ủy Cần Thơ; Trưởng Ban Binh vận tỉnh Cần Thơ; Phó Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng, phụ trách Chính trị viên Tỉnh Đội; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang; Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch tỉnh Hậu Giang; Bí thư Huyện ủy Kế Sách; Trưởng Ban

Nội chính tỉnh Hậu Giang.

Ở đồng chí Trần Bá Liễn có điểm nổi bật là sự kiên trung đối với Đảng, sự nhạy bén đối với thực tiễn đấu tranh cách mạng, khả năng vận dụng đường lối của Đảng vào thực tiễn. Mọi công việc được giao đồng chí đã hết lòng, hết sức để hoàn thành, được đồng chí, đồng đội và Nhân dân tín nhiệm.

Đồng chí Ngô Văn Tảo - Vị tướng anh hùng vì nước, vì dân

Sinh ra trong một gia đình nông dân nghèo, tuổi thơ của Ngô Văn Tảo phải trải qua nhiều cơ cực. Tham gia cách mạng khi mới 13 tuổi, đồng chí được kết nạp vào Đảng khi chưa tròn 17 tuổi. Gần 50 năm công tác và chiến đấu, đồng chí Ngô Văn Tảo (1932 - 2020) từng đảm nhận các chức vụ: Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh Đội trưởng Tỉnh Đội Sóc Trăng; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hậu Giang; Trưởng Đoàn chuyên gia quân sự tỉnh Hậu Giang hoạt động trên địa bàn tỉnh Campuchia, Campuchia; Phó Tư lệnh Mặt trận 979 Quân khu 9; Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Campuchia. Tháng 8-1988, đồng chí được phong Quân hàm Thiếu tướng và đến tháng 7-1997 được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Đồng chí Tạ Minh Cang - Người cán bộ lãnh đạo mẫu mực, trong sáng

Đồng chí Tạ Minh Cang (1934 - 2006) tham gia cách mạng khi chưa tròn 16 tuổi. Trong quá trình công tác, đồng chí từng giữ các chức vụ: Bí thư Huyện ủy Thạnh Trị; Tỉnh ủy

viên, Bí thư Huyện ủy Mỹ Xuyên; Chính trị viên Tỉnh đội Sóc Trăng; Trưởng Ty Công an Sóc Trăng; Phó Giám đốc Công an tỉnh Hậu Giang; Bí thư Huyện ủy Vĩnh Châu; Trưởng Đoàn chuyên gia sang giúp bạn Campuchia tại tỉnh Côngpông Chnăng; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh Hậu Giang; Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Sóc Trăng. Đồng chí là một cán bộ lãnh đạo trung thực, thẳng thắn và liêm khiết.

Đồng chí Trần Kim Hữu - Người con ưu tú của quê hương Sóc Trăng

Đồng chí Trần Kim Hữu (1927 - 1971) có tên thường dùng là Ba Giáo, vì sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đồng chí là thầy giáo dạy bình dân học vụ.

Sinh ra và lớn lên ở quê hương Nam Kỳ khởi nghĩa, đồng chí giác ngộ và tham gia cách mạng khi tuổi đời còn rất trẻ. Đồng chí từng giữ những trọng trách: Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Mỹ Xuyên; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Bình vận tỉnh Sóc Trăng. Đồng chí hy sinh vào tháng 7-1971 khi đang làm nhiệm vụ.

Đồng chí Nguyễn Văn Nhung - Người đảng viên trung kiên

Đồng chí Nguyễn Văn Nhung (1927 - 2007) tham gia cách mạng ngay từ những ngày đầu sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Thời gian công tác tại tỉnh Sóc Trăng, đồng chí từng giữ các chức vụ: Bí thư Huyện ủy Châu Thành; Bí thư Huyện ủy Thạnh Trị; Tỉnh ủy viên, Trưởng Ban Bình vận tỉnh; Ủy viên

Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chính trị viên Tỉnh đội Sóc Trăng.

Cuối năm 1968, đồng chí được điều động nhận nhiệm vụ tại Khu Tây Nam Bộ, lần lượt công tác ở các lĩnh vực: binh vận, giao bưu, vận tải... Năm 1976, đồng chí được điều động công tác tại tỉnh An Giang, lần lượt giữ các chức vụ: Bí thư Huyện ủy Huệ Đức; Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành; Phó Giám đốc, rồi Giám đốc Sở Xây dựng.

Đồng chí Nguyễn Văn Nhung luôn thể hiện tốt vai trò tiên phong, gương mẫu của người đảng viên, chấp hành tuyệt đối sự phân công của tổ chức và đặc biệt đồng chí là người cán bộ lãnh đạo trung thực, liêm khiết.

Đồng chí Hà Thái Bình - Người lãnh đạo đức sáng, tâm trong

Nhắc đến đồng chí Hà Thái Bình (1930 - 2019), anh em đồng chí và nhân dân luôn nhớ đến một người cán bộ lãnh đạo có đức tính cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, cuộc sống giản dị và sống chan hòa với mọi người.

Thời gian công tác tại tỉnh Sóc Trăng, đồng chí Hà Thái Bình từng giữ các chức vụ: Bí thư Thị ủy Sóc Trăng (thời kỳ chống Mỹ); Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Sóc Trăng (những năm đầu tỉnh Sóc Trăng được tái lập).

Thời gian sáp nhập thành tỉnh Hậu Giang, đồng chí Hà là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên tiếp 4 nhiệm kỳ, từng giữ các chức vụ: Thư ký Liên hiệp Công đoàn tỉnh; Trưởng

Ty Xây dựng, Trưởng Ty Công an; phụ trách công tác Dân vận, Mặt trận; Bí thư Thành ủy Cần Thơ, tỉnh Hậu Giang; Trưởng Ban Kinh tế Tỉnh ủy; Trưởng Ban Nông nghiệp tỉnh.

Đồng chí Đoàn Tấn Khoa - Người chiến sĩ cộng sản trung dũng

Cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Đoàn Tấn Khoa đã khắc họa đậm nét hình ảnh một người chiến sĩ cộng sản trung dũng, kiên cường. Suốt 44 năm tham gia cách mạng, trải qua nhiều vị trí công tác khác nhau, trong đó có các chức vụ: Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Thạnh Trị, Bí thư Huyện ủy Mỹ Xuyên; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Ở mỗi cương vị công tác, bản lĩnh chiến đấu, sự gan dạ, mưu trí, nhạy bén, sáng tạo của đồng chí luôn được thể hiện rõ nét.

Đồng chí được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân vào năm 2005.

Đồng chí Nguyễn Bá Tuội - Người Bí thư tận tụy, uy tín

Đồng chí Nguyễn Bá Tuội (1929 - 2012) còn có tên thường dùng là Bảy Danh, được nhiều người biết đến là “Người Bí thư của hai thời kỳ”, bởi đồng chí từng hai lần giữ chức vụ Bí thư Thị ủy Sóc Trăng. Ngoài ra, trong quá trình công tác đồng chí còn đảm nhận các chức vụ: Bí thư Thị ủy Bạc Liêu; Phó Ban Thường trực Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Sóc Trăng; Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hậu Giang; Bí thư Huyện ủy Long Mỹ; Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy Hậu Giang.

Trong công tác và trong cuộc sống, đồng chí Nguyễn Ba Tuội luôn là người sống có nghĩa, có tình và trách nhiệm. Đồng chí xứng đáng là tấm gương sáng về ý chí và nghị lực.

Đồng chí Trần Văn Kim - Người lãnh đạo tuyên huấn nhiệt huyết, tài năng

Đồng chí Trần Văn Kim (1924 - 1969) có tên thường dùng là Bảy Trí, sinh ra ở Cà Mau nhưng chiến đấu và hy sinh trên mảnh đất Sóc Trăng. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của đồng chí luôn gắn bó và tâm huyết với công tác tuyên huấn Sóc Trăng. Vì vậy, đồng chí có biệt danh là “Anh Bảy Tuyên huấn”, “Chú Bảy Tuyên huấn”. Đồng chí hy sinh năm 1969, khi mới 45 tuổi và đang giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Long Phú.

Đồng chí Phạm Quang - Tấm gương kiên trung và bình dị

Đồng chí Phạm Quang (1928-2014) có tên thường dùng là Ba Thảo, là một chiến sĩ cách mạng kiên cường, đã dành trọn cuộc đời đấu tranh cho lý tưởng cách mạng. Trong quá trình công tác, đồng chí Phạm Quang từng đảm nhận các chức vụ: Trưởng Văn phòng Ty Thông tin tỉnh Bạc Liêu; Tỉnh ủy viên, Phó trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Sóc Trăng; Ủy viên Thường trực Ban Tuyên huấn Khu Tây Nam Bộ, kiêm Tổng Biên tập Báo Giải phóng; Giám đốc Trường Tuyên huấn Khu Tây Nam Bộ; Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên huấn Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh; Giám đốc Đài Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh... Trong cuộc kháng

chiến chống Mỹ, đồng chí đã trải qua 8 năm tù đày ở Côn Đảo. Đồng chí sống chân phương, giản dị, nhân từ, đặc biệt đồng chí nói và viết rất mạch lạc.

Cũng như đồng chí Trần Văn Kim, cuộc đời đồng chí Phạm Quang gắn bó nhiều và tâm huyết với công tác tuyên huấn Sóc Trăng; được anh em, đồng chí, Nhân dân tin yêu và kính trọng.

Đồng chí Sơn Xuyên - Người cán bộ Khmer vận trung kiên

Đồng chí Sơn Xuyên (1932 - 1972) có tên thường dùng là Tám Mạnh, tham gia cách mạng khi mới 14 tuổi và được kết nạp Đảng khi vừa tròn 17 tuổi. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, đồng chí được phân công phụ trách công tác Khmer vận, Mặt trận và phụ trách chỉ đạo xã điểm có đông đồng bào Khmer ở tỉnh Sóc Trăng. Do yêu cầu nhiệm vụ, đồng chí có thời gian dài tu tập trong chùa để tuyên truyền, vận động cách mạng trong đồng bào Khmer nói chung và sư sãi Khmer nói riêng. Là một cán bộ hiền lành chân chất, hăng say với công việc, đồng chí Sơn Xuyên được Nhân dân tin yêu, kính trọng. Đồng chí Sơn Xuyên hy sinh năm 1972 khi đang làm nhiệm vụ.

Đồng chí Trần Chấn Vinh - Viên ngọc sáng giữa đời thường

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, đồng chí Trần Chấn Vinh (1925-1983), còn có tên là Tám Hơn, từng trải qua các chức vụ: Bí thư Huyện ủy Mỹ Xuyên (một lần trong thời kỳ chống Mỹ và một lần

trong thời kỳ hợp nhất thành tỉnh Hậu Giang); Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Châu Thành; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Sóc Trăng; Bí thư Thị ủy Sóc Trăng; Phó trưởng Ban Thường trực Ban Dân vận Tỉnh ủy Hậu Giang. Năm 1983, đồng chí được điều động làm Bí thư Huyện ủy Mỹ Tú (huyện Châu Thành trước đây), nhưng chỉ khoảng một tháng sau thì đồng chí đột ngột từ trần.

Cuộc đời đồng chí Trần Chấn Vinh mang vẻ đẹp của một tấm lòng vì nước, vì dân, sống lấy đạo đức làm trọng. Nét đẹp nhân cách của đồng chí như viên ngọc sáng giữa đời thường.

Đồng chí Nguyễn Thành Hưng - Cuộc đời binh nghiệp vẻ vang

Cuộc đời binh nghiệp của đồng chí Nguyễn Thành Hưng (1926-1987), còn có tên là Năm Liêm, gắn liền với những trận đánh nổi tiếng cùng vai trò chỉ huy ở những đơn vị vũ trang tỉnh Sóc Trăng. Không những thế, đồng chí còn giữ trọng trách Tỉnh ủy viên, Tỉnh Đội trưởng Sóc Trăng. Thời kỳ hợp nhất thành tỉnh Hậu Giang, đồng chí còn tham gia chỉ huy ở chiến trường Tà Keo, nước bạn Campuchia... Trong thời gian 41 năm công tác, đồng chí Nguyễn Thành Hưng đã có hơn 30 năm công tác trong lực lượng vũ trang. Đồng chí đã trực tiếp xây dựng, lãnh đạo lực lượng vũ trang tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang ngày càng vững mạnh, cùng với Đảng bộ, quân và dân tô thắm thêm truyền thống anh hùng, bất khuất với những thành tích lẫy lừng. □

Bài học về ý thức trách nhiệm của mình trên mọi cương vị, vị trí công tác

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Lãnh tụ vĩ đại của Nhân dân Việt Nam, là một người tài năng, đức độ vẹn toàn. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Người luôn là tấm gương sáng ngời của một chiến sĩ cộng sản, hết lòng phấn đấu, hy sinh cho dân, cho nước. Với Bác, dù ở cương vị nào, trọng trách nào đều hướng đến mục đích phục vụ Nhân dân. Và mẩu chuyện “Sự phân công”, là một lời dạy của Bác về trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trên mọi cương vị, vị trí công tác, Thông báo nội bộ xin trân trọng giới thiệu.

* **Mẩu chuyện**

- Các cô, các chú nhiều người có đồng hồ ở đây chứ?

- Thưa Bác, có ạ!

- Các cô, các chú có thấy trên mặt đồng hồ kim giây chạy nhúc nhích suốt ngày đêm, kim phút di chuyển hơi chậm, kim giờ thì rề rề chuyển chỗ, chữ số nằm yên, cái máy nằm trong vỏ đồng hồ, có đúng thế không?

- Dạ, đúng ạ!

- Đó là sự phân công của bộ máy cái đồng hồ. Nếu giả sử các bộ phận ấy xin thay đổi, cái kim giây nói: “Tôi chạy thế này mệt quá, cho tôi chạy chậm lại hoặc nghỉ ít lâu”. Mặt số kêu lên: “Đứng mãi một chỗ chán quá, cho tôi chạy như kim giây”. Bộ máy lại nói: “Tôi làm nhiều việc mà chả ai biết đến, cho tôi làm mặt số”. Các cô, các chú

thử nghĩ xem, nếu ta để các bộ phận đồng hồ làm theo ý muốn riêng của mình thì sẽ thế nào?

Cả lớp vang lên tiếng cười. Có đồng chí nói: - Thưa Bác, như vậy không còn là đồng hồ nữa ạ?

- Trong công tác cách mạng cũng như vậy, tùy theo trình độ và yêu cầu mà Đảng và Nhân dân giao nhiệm vụ. Ví dụ: Bác được Đảng và Nhân dân giao nhiệm vụ làm Chủ tịch nước, đồng chí cảnh vệ lo công tác bảo vệ, đồng chí cấp dưỡng lo nấu ăn, đồng chí văn thư lo việc giấy tờ, mỗi người một việc, như vậy hợp lại mới thành công việc chung. Đó là sự phân công của tổ chức.

(Trích “117 chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, 2007, Trung tâm thông tin công tác tư tưởng, Ban Tuyên giáo Trung ương, tr.241)

***Bài học rút ra**

Câu chuyện ngắn gọn, đơn giản, nhưng lại mang tính giáo dục, nhắc nhở một cách nhẹ nhàng và sâu sắc về sự phân công và ý thức về tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công việc.

Một là, trong một guồng máy, mỗi người với chuyên môn, nghiệp vụ và sở trường khác nhau đều có sự phân công cụ thể và liên hệ chặt chẽ nhau. Trong sự phân công đó, tất cả đều có một nhiệm vụ riêng, dù lớn dù nhỏ nhưng đó đều là một phần quan trọng trong một tổ hợp tập thể, mỗi nhiệm vụ như một mắt xích nối lại với nhau. Cũng giống như một chiếc đồng hồ, mỗi cá nhân, mỗi phòng, ban là một bộ phận không thể thiếu. Do đó, mỗi người, mỗi bộ phận đều ý thức trách nhiệm chung, không thể làm theo ý muốn riêng lẻ của mình, phải thật sự đoàn kết, nỗ lực, cố gắng phát huy khả năng của mình, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ của chính mình và cũng là của tập thể.

Hai là, mọi nghề, mọi việc đều vinh quang, đều phục vụ Nhân dân. Hiểu đúng công việc của mình dù nhỏ, dù khó đều có lợi ích chung là phục vụ Nhân dân. Do đó, chúng ta phải an tâm, tận tụy thực hiện nhiệm vụ, không đả đo, so bì với công việc phải làm, làm cho đến nơi đến chốn, làm một cách tự giác, theo lương tâm, lương tri, theo nhu cầu nội tâm của cá nhân mình. Nếu làm một cách cẩu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy,... là không có tinh thần trách

nhiệm. Tất cả mọi người, ở mọi địa vị, mọi công tác, mọi hoàn cảnh đều phải có tinh thần trách nhiệm.

Ba là, từng đảng viên và tổ chức đảng phải giữ vững và thực hiện nghiêm các nguyên tắc sinh hoạt của Đảng, thực hành dân chủ rộng rãi, phát huy và tập hợp trí tuệ tập thể, thường xuyên và nghiêm túc tự phê bình và phê bình, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội; chú trọng giáo dục ý thức trách nhiệm, trọng trách của mỗi cá nhân đối với tập thể; bồi dưỡng tình thương yêu, cảm thông chia sẻ, tình đồng chí cùng nhau xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.

Chúng ta đang đứng trước thời điểm phải lựa chọn những người xứng đáng, vừa có đức, vừa có tài để đảm nhận những trọng trách lãnh đạo đất nước, thì hơn bao giờ hết, chúng ta càng phải phát huy truyền thống đoàn kết thống nhất. Đây là trách nhiệm lớn, mà trước hết là của tập thể, cá nhân lãnh đạo từ Trung ương đến từng cơ sở. Chỉ có đoàn kết thống nhất, đại hội mới có thể sáng suốt quyết đúng và trúng những vấn đề trọng yếu, mới chọn ra được đội ngũ cán bộ lãnh đạo có tâm, có tài phụng sự đất nước, phục vụ Nhân dân.

Ôn lại những bài học quý giá, những việc làm trong sáng của Bác là dịp chúng ta tự soi chiếu tấm gương lớn. Mong sao mỗi cán bộ, đảng viên dù ở cương vị nào, vị trí công tác nào đều học và làm theo Bác, tận tâm, tận lực phục vụ Nhân dân.□

HỒNG VÂN

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG 9 THÁNG NĂM 2020

*Nông nghiệp, nông thôn

Trong 9 tháng, tổng diện tích xuống giống lúa toàn tỉnh là 341.148 ha, vượt 3,38% so với kế hoạch, giảm 4,2% so cùng kỳ; đã thu hoạch 80% tổng diện tích xuống giống, sản lượng 1,67 triệu tấn, đạt 81,5% kế hoạch, giảm 22,54% so cùng kỳ (trong đó, tỷ lệ lúa đặc sản chiếm gần 54% tổng sản lượng, vượt 1,56% kế hoạch, tăng 4% so cùng kỳ). Tình hình tiêu thụ lúa Hè thu tương đối thuận lợi, có 59 công ty, doanh nghiệp và thương lái tham gia liên kết tiêu thụ sản phẩm, bao tiêu 13.500ha, nâng tổng diện tích bao tiêu lúa trong 9 tháng là 36.747ha (tăng 19.388ha so cùng kỳ). Giá bán lúa bình quân cao hơn cùng kỳ từ 400 - 1.100 đồng/kg.

9 tháng đầu năm đã xuống giống được 57.379ha rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày, giảm 5,65% so cùng kỳ; trong đó, hành tím 5.823ha (giảm 15,6%), mía 5.656ha (giảm 2.012ha). Tình hình sản xuất rau màu tương đối thuận lợi. Toàn tỉnh hiện có 125 nhà lưới, nhà màng sản xuất rau màu theo hướng an toàn, với diện tích 8,2ha, tăng 19 nhà so với cùng kỳ. Tình hình tiêu thụ rau màu tương đối tốt, đa số có giá bán tăng so với cùng kỳ.

Tổng diện tích cây ăn trái toàn tỉnh là 28.237ha, đạt 88,24% kế hoạch, tăng 154ha so cùng kỳ. Ngành nông nghiệp

tỉnh tiếp tục thực hiện tốt dự án cây ăn trái đặc sản với nhiều mô hình sản xuất sạch, an toàn. Hiện toàn tỉnh có 10 vùng trồng cây ăn trái trên địa bàn huyện Kế Sách và Cù Lao Dung được cấp 36 mã Code với diện tích 320ha cây xoài, vú sữa, nhãn, bưởi xuất khẩu sang thị trường Châu Âu, Hoa Kỳ...; tỉnh đã xây dựng được 4 chuỗi liên kết giá trị sản phẩm trên cây vú sữa, xoài, bưởi, nhãn và 373,4ha mô hình trồng cây ăn trái theo tiêu chuẩn VietGAP.

Đến cuối tháng 9, tổng đàn gia súc toàn tỉnh là 210.015 con, tăng 1,42% so cùng kỳ (trong đó, đàn heo tăng 1,35%, đàn bò tăng 923 con); đàn gia cầm 7,4 triệu con, giảm 2,7% so cùng kỳ. Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm cải thiện hơn so với những tháng đầu năm nay, nhất là tổng đàn heo đã phục hồi nhẹ, đồng thời thực hiện tốt phòng bệnh trong chăn nuôi, không để phát sinh ổ dịch. Tuy nhiên, giá bán một số sản phẩm chăn nuôi chủ yếu giảm so với cùng kỳ.

Tổng diện tích thả nuôi thủy sản 9 tháng là 65.385ha, đạt 89% kế hoạch, giảm 8,5% so cùng kỳ. Diện tích thiết hại tôm nuôi nước lợ đến ngày 14/8/2020 là 2.372ha, chiếm 6,5% diện tích thả nuôi, thấp hơn 3% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng thủy sản là 191.655 tấn, đạt 60,46% chỉ tiêu Nghị quyết; trong đó, tôm nước lợ 81.890 tấn, đạt 49% kế hoạch,

giảm 17% so cùng kỳ.

Tỉnh có thêm 8 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số đến nay có 50/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 62,5%, vượt 2% so chỉ tiêu Nghị quyết; các xã còn lại (30 xã) đạt từ 15 tiêu chí trở lên. Thị xã Ngã Năm và huyện Mỹ Xuyên được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm - OCOP” tiếp tục được quan tâm thực hiện. Toàn tỉnh hiện có 75 sản phẩm OCOP được chứng nhận từ 3 sao đến 4 sao; đã đánh giá thăng hạng 8 sản phẩm OCOP cấp tỉnh để Trung ương đánh giá xếp hạng sản phẩm OCOP cấp quốc gia.

Tình hình sạt lở đặc biệt nguy hiểm xảy ra tại một số địa phương trong tỉnh, gồm: sạt lở bờ biển (khoảng 6.000m) tại thị xã Vĩnh Châu, sạt lở bờ sông (khoảng 1.685m) tại 2 huyện Kế Sách và Long Phú khoảng. Tình hình sạt lở, sụt lún, giồng lốc đã làm thiệt hại 384 căn nhà. UBND tỉnh đã quyết định hỗ trợ các địa phương từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai với tổng số tiền 748,5 triệu đồng để hỗ trợ các hộ dân bị thiệt hại về nhà ở. Ngoài ra, từ ngân sách Trung ương hỗ trợ, tỉnh đã triển khai 8 dự án khắc phục sạt lở với tổng mức đầu tư 395 tỷ đồng.

*Công nghiệp

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) 9 tháng đầu năm là 27.500 tỷ đồng, đạt 68,75% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 13,17% so với cùng kỳ, trong đó: công nghiệp chế biến tăng 13,29%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 3,3%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 25,97%.

*Thương mại - Dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 9 tháng là 62.800 tỷ đồng, đạt 69,8% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 3,2% so với cùng kỳ; trong đó, thương mại tăng 11%, khu vực nhà hàng - khách sạn giảm 22%, dịch vụ giảm 22,8%.

Giá trị xuất khẩu 9 tháng là 710 triệu USD, đạt 79% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 11,8% so với cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu thủy sản tăng 7% (tương đương 34 triệu USD), xuất khẩu gạo tăng 52% (tương đương 38 triệu USD). Giá trị nhập khẩu 9 tháng là 95 triệu USD, đạt 63,3% kế hoạch, tăng 21,2% so với cùng kỳ.

Lĩnh vực dịch vụ tiếp tục bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Tổng lượt khách du lịch đến tỉnh trong 9 tháng khoảng 592.700 lượt, đạt 24,3% kế hoạch năm, giảm 64,4% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu từ du lịch khoảng 189 tỷ đồng, đạt 18% kế hoạch, giảm 73,5%.

*Xúc tiến đầu tư

Trong 9 tháng, tỉnh đã tiếp và làm việc với 80 lượt nhà đầu tư (giảm 46 lượt so cùng kỳ do tác động của dịch COVID-19); thu hút đầu tư được 15 dự án, với tổng vốn đăng ký khoảng 15.820 tỷ đồng (tăng 4 dự án, tăng vốn đăng ký 10.261 tỷ đồng so cùng kỳ), trong đó có nhiều dự án quy mô lớn, khi hoạt động sẽ đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế của tỉnh như: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Trần Đề (vốn đầu tư 1.230 tỷ đồng); Dự án đầu tư Cảng tổng hợp Cái Côn (vốn đầu tư 350 tỷ đồng); Nhà máy điện gió số 7 - giai đoạn 2 (vốn đầu tư 4.340 tỷ đồng)... Để tăng cường thu hút đầu tư, UBND tỉnh đã chỉ đạo tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường đầu

tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Có 350 doanh nghiệp (DN) đăng ký thành lập mới (tăng 96 DN so cùng kỳ), với tổng vốn đăng ký 3.630 tỷ đồng (tăng khoảng 1.796 tỷ đồng); có 50 DN giải thể (tăng 4 DN) và 54 DN tạm ngừng hoạt động (tăng 7 DN). Đến cuối tháng 9, toàn tỉnh có khoảng 3.060 DN đang hoạt động với tổng vốn đăng ký khoảng 4.140 tỷ đồng.

Tỉnh tiếp tục quan tâm phát triển kinh tế hợp tác. Toàn tỉnh hiện có 211 hợp tác xã với tổng số 35.569 thành viên và tổng vốn điều lệ 148,924 tỷ đồng. Trong đó, có 186 hợp tác xã nông nghiệp - thủy sản với 17.048 thành viên và tổng vốn điều lệ 78,427 tỷ đồng; có 1.181 tổ hợp tác với 28.481 thành viên.

***Tài chính, đầu tư công**

Tổng thu ngân sách nhà nước 9 tháng là 3.023 tỷ đồng, đạt 82% dự toán, giảm 6,43% so cùng kỳ; trong đó, thu trong cân đối 2.896 tỷ đồng, đạt gần 80% dự toán, giảm 7,65% so cùng kỳ. Chi ngân sách nhà nước 9 tháng là 8.312 tỷ đồng, đạt 74,64% so dự toán, tăng 16,63% so cùng kỳ.

Xác định giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong năm 2020, nên trong 9 tháng, tỉnh đã đẩy mạnh triển khai thực hiện các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công.

Theo đó, tổng kế hoạch gồm kế hoạch vốn đầu tư công đã giao là 4.435 tỷ đồng (trong đó vốn đầu tư công năm 2020 là 3.805 tỷ đồng, vốn năm 2019 kéo dài là 630 tỷ đồng), đến cuối tháng 9 đã giải ngân kế hoạch vốn năm 2020 khoảng 2.283 tỷ đồng, đạt 60%. Các công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh đã hoàn

thành và đưa vào sử dụng đúng tiến độ, gồm: Tượng đài Giáo sư - Bác sỹ Nông học Lương Định Của, Bệnh viện Chuyên khoa sản nhi Sóc Trăng, Tuyến đường trục phát triển kinh tế từ thành phố Sóc Trăng qua cầu Dù Tho đến vùng kinh tế trọng điểm tôm - lúa tỉnh Sóc Trăng được tổ chức lễ thông xe kỹ thuật.

***Văn hóa - xã hội**

Trong 9 tháng, các hoạt động văn hóa, văn nghệ chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm được tổ chức trong các trường hợp thật sự cần thiết, vừa đáp ứng nhu cầu văn hóa, tinh thần của người dân, vừa đảm bảo nguyên tắc an toàn, phù hợp với quy định phòng, chống dịch COVID-19; trong đó đã tổ chức 24 suất biểu diễn nghệ thuật với 27.400 lượt người xem.

Các hoạt động thể dục, thể thao tiếp tục được duy trì, tỉnh đã đào tạo tập trung 219 vận động viên; tổ chức tham dự các giải thể thao cấp tỉnh và 11 giải thể thao trong hệ thống thi đấu quốc gia, qua đó đạt được 87 huy chương.

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm thực hiện. Tỉnh tổ chức tốt kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2020-2021 và kỳ thi tốt nghiệp THPT Quốc gia năm 2020 đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng quy định; triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 1 và ban hành tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đến cuối tháng 9, toàn tỉnh có 313/484 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, chiếm 64,7% và đạt 91,4% chỉ tiêu Nghị quyết.

Thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19, UBND tỉnh đã kích hoạt hệ thống giám sát, các đội phản ứng nhanh, các khu cách ly tập trung trong

tư thế sẵn sàng; chỉ đạo các ngành, các cấp và khuyến cáo người dân không được chủ quan, lơ là trong việc phòng, chống dịch COVID-19... Tính đến ngày 9/9, toàn tỉnh có 2.593 trường hợp hết thời gian cách ly (1.295 trường hợp cách ly tại cơ sở y tế, 1.298 trường hợp cách ly tại nhà); đã tổ chức lấy mẫu xét nghiệm cho 1.255 trường hợp và đều có kết quả âm tính. Đến nay, chưa ghi nhận ca dương tính với dịch COVID-19.

Bên cạnh việc tập trung phòng, chống dịch bệnh COVID-19, các cấp, các ngành còn tăng cường công tác giám sát và phòng, chống các loại dịch bệnh nguy hiểm ở người. Trong 9 tháng, toàn tỉnh phát hiện 312 người mắc bệnh sốt xuất huyết, giảm 732 người so với cùng kỳ; 112 người mắc bệnh tay chân miệng, giảm 360 người so cùng kỳ; không có trường hợp tử vong do bệnh sốt xuất huyết và tay chân miệng.

Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đến cuối tháng 9 là 94,7%, đạt 99,13% chỉ tiêu Nghị quyết; trong đó, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc gần 98% (đạt 100,17% chỉ tiêu Nghị quyết), tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình là 72,7%, đạt 91,4% chỉ tiêu Nghị quyết.

Trong 9 tháng, toàn tỉnh đã tư vấn việc làm cho 8.498 lượt lao động; giới thiệu và cung ứng 684 lao động đi làm việc trong và ngoài tỉnh; tổ chức 1 phiên giao dịch việc làm với 46 lao động tham gia; tiếp nhận và giải quyết 7.660 hồ sơ đăng ký hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp. Toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 19.014 lao động, giảm 35% so với cùng kỳ; tỷ lệ lao động qua đào tạo là 59,6%, đạt 99,4% chỉ tiêu Nghị quyết; trong đó, lao động qua đào tạo nghề là 54,6%, đạt 99,3% chỉ tiêu Nghị quyết.

***Thanh tra - Khiếu nại, tố cáo**

Trong 9 tháng, toàn tỉnh đã triển khai 543 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành với 962 đối tượng; qua đó đã ban hành 157 quyết định xử phạt hành chính về việc kinh doanh hàng hóa không đạt chất lượng, quảng cáo và xây dựng không có giấy phép, vi phạm về lĩnh vực y tế, vi phạm trật tự an toàn giao thông...

Toàn tỉnh đã tiếp 1.554 lượt công dân (giảm 244 lượt so với cùng kỳ); giải quyết 103/112 đơn khiếu nại, 24/24 đơn tố cáo và 401/401 đơn kiến nghị, phản ánh khác theo quy định.

***An ninh - Trật tự xã hội**

Tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Lực lượng Công an, Quân sự, Biên phòng, các sở, ngành và địa phương thực hiện tốt các giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội; trong đó, tăng cường tấn công trấn áp tội phạm, triệt phá các tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật về kinh tế. Trong 8 tháng, lực lượng chức năng đã triệt phá 525 vụ với 2.777 đối tượng đánh bạc (tăng 142 vụ và 486 đối tượng so cùng kỳ); 94 vụ với 243 đối tượng tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy (tăng 30 vụ và 127 đối tượng); phát hiện 304 vụ có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội (tăng 59 vụ so cùng kỳ), đã điều tra làm rõ 267 vụ (tỷ lệ khám phá đạt gần 88%). Thông qua công tác tấn công trấn áp tội phạm, triệt phá các tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật về kinh tế đã góp phần tạo môi trường ổn định để đầu tư, doanh nghiệp an tâm sản xuất, kinh doanh.

Tình hình tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí. Trong 8 tháng, đã xảy ra 79 vụ tai nạn, làm chết 60 người, bị thương 59 người (so cùng kỳ giảm 19 vụ, 10 người chết và 37 người bị thương).□

Một số thông tin nổi bật của tỉnh Sóc Trăng tháng 9-2020

Khai giảng năm học mới 2020 - 2021

Sáng ngày 5-9, tất cả các trường trong toàn tỉnh đã long trọng tổ chức lễ khai giảng năm học mới 2020 - 2021. Đến dự lễ khai giảng tại các trường trong tỉnh, các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cùng lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các địa phương đã đọc thư chúc mừng năm học mới của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng gửi ngành giáo dục, các bậc phụ huynh và các em học sinh, sinh viên nhân dịp khai giảng năm học mới; đồng

thời, bày tỏ niềm phấn khởi trước những kết quả mà thầy và trò các trường đạt được trong năm học vừa qua, động viên đội ngũ giáo viên và học sinh tiếp tục thi đua dạy tốt, học tốt trong năm học mới. Dịp này, các đồng chí lãnh đạo, các tổ chức, nhà hảo tâm đã tặng nhiều phần quà, suất học bổng cho đội ngũ giáo viên và học sinh nghèo vượt khó học tốt. Năm học mới này, toàn tỉnh đã huy động được 268.237 học sinh từ bậc Nhà trẻ đến THPT và tương đương ra lớp, đạt 98,23% so với kế hoạch.

Họp mặt kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng và tuyên dương điển hình “Dân vận khéo”

Ngày 29-9, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức họp mặt kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng và tuyên dương điển hình “Dân vận khéo”. Phát biểu ôn lại truyền thống ngành Dân vận của Đảng, đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, nêu rõ: Cách đây 90 năm, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập ngày 3-2-1930 tại Hương Cảng (Trung Quốc). Trong Hội nghị Trung ương lần thứ nhất

đã thông qua Luận cương chính trị, Điều lệ Đảng và Nghị quyết về công tác vận động quần chúng. Từ đó, các cơ quan chuyên môn về các giới vận động của Đảng được thành lập, mở ra một trang mới trong công tác dân vận của Đảng. Ngày 31-8-1947, Trung ương Đảng ra Nghị quyết về xây dựng Đảng đoàn và các ban chuyên môn trong đó có Ban Dân vận. Ngày 15-10-1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài báo “Dân vận”, đăng trên Báo Sự Thật, nội dung

bài báo có thể coi là cương lĩnh về công tác dân vận của Đảng và Bộ Chính trị quyết định lấy ngày 15-10 hàng năm làm ngày dân vận cả nước. Đối với tỉnh Sóc Trăng, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng bộ tỉnh quán triệt quan điểm “Lấy dân làm gốc”; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận để góp

phần phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng - an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Hiện nay, toàn tỉnh có 31.945 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” của tập thể, cá nhân tiêu biểu trên các lĩnh vực. Tại buổi họp mặt, có 40 tập thể và 50 cá nhân được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh vì có những thành tích tiêu biểu trong phong trào “Dân vận khéo”.

Hội thảo khoa học “75 năm sự kiện đón rước Đoàn tù chính trị Côn Đảo về đất liền Sóc Trăng”

Sáng ngày 23-9, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Sóc Trăng tổ chức Hội thảo khoa học “75 năm sự kiện đón rước Đoàn tù chính trị Côn Đảo về đất liền Sóc Trăng (23/9/1945 - 23/9/2020)”. Hội thảo đã nhận được nhiều bài tham luận và ý kiến trao đổi, chia sẻ của các nhà khoa học, diễn giả đến từ các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh về kết quả nghiên cứu, nhận xét khách quan về sự kiện; cung cấp thêm những thông tin chính thống, chính xác, phong phú, tư liệu mới về sự kiện đã diễn ra cách đây 75 năm.

Phát biểu tại Hội thảo, đồng chí Lâm Tấn Hòa - Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy nhận định, sự kiện đón rước Đoàn tù chính trị Côn Đảo về đất liền Sóc Trăng vào ngày 23-9-1945 là một sự kiện hết

sức quan trọng, có giá trị lịch sử đối với cách mạng Việt Nam nói chung và tỉnh Sóc Trăng nói riêng. Sự kiện này đã khẳng định công lao to lớn, truyền thống đấu tranh kiên cường, bất khuất, kiên trung, niềm tin mãnh liệt vào mục tiêu, lý tưởng của Đảng, thắng lợi của cách mạng Việt Nam của những chiến sĩ cộng sản kiên cường, những đảng viên cộng sản Việt Nam, những lãnh tụ cách mạng từng bị thực dân, đế quốc giam giữ, đọa đày tại “địa ngục trần gian” Côn Đảo. Do vậy, sự kiện quan trọng này cần tiếp tục được nghiên cứu, làm sáng tỏ để bổ sung, chỉnh lý, tái bản lịch sử Đảng bộ các cấp trên địa bàn tỉnh; góp phần khơi dậy niềm tự hào và giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

Khánh thành đưa vào hoạt động Bệnh viện Chuyên khoa Sản Nhi Sóc Trăng

Ngày 22-9, UBND tỉnh Sóc Trăng tổ chức lễ khánh thành công trình Bệnh viện Chuyên khoa Sản Nhi Sóc

Trăng, tọa lạc tại đường Tôn Đức Thắng, Phường 5, TP.Sóc Trăng. Được khởi công xây dựng vào tháng

6-2010, công trình khi hoàn thành bao gồm 2 khối chính cao 7 tầng và 15 tầng với tổng diện tích sàn là 55.407m² trên khu đất rộng hơn 7ha, với quy mô sử dụng 400 giường bệnh. Công trình có tổng mức đầu tư 829,9 tỷ đồng, từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ và ngân sách địa phương. Công trình hoàn thành đưa vào sử dụng có

ý nghĩa quan trọng, đánh dấu bước ngoặt phát triển của ngành Y tế tỉnh Sóc Trăng trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đây là bệnh viện lớn thứ hai của tỉnh được xây dựng theo kiến trúc hiện đại, đồng bộ, là một trong những công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Sóc Trăng đã có xã đầu tiên đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao

Sáng ngày 30-9, tại UBND xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, UBND huyện Cù Lao Dung tổ chức Lễ công bố Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công nhận xã An Thạnh 1 đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao năm 2020. Là một xã thuần nông và có xuất phát điểm thấp, song với những chủ trương đúng đắn, tinh thần đoàn kết thống nhất của cả hệ thống chính trị, năm 2014, An Thạnh 1 đã trở thành xã đầu tiên của tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới. Sau gần 6 năm nỗ lực thực hiện các giải pháp, đến nay xã đã hoàn thành 5 nhóm tiêu chí xã Nông thôn mới nâng cao và một lần nữa vinh dự trở thành xã đầu tiên của tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Theo đó, diện mạo của xã đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhất

là về giao thông, thủy lợi, văn hóa, y tế, giáo dục, môi trường... Đến nay, thu nhập bình quân đầu người của xã tăng lên đạt 60,05 triệu đồng/năm, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,87%, hộ cận nghèo chiếm 4,64%. Phát biểu tại buổi Lễ, đồng chí Lâm Văn Mẫn - Ủy viên Dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh đề nghị Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã An Thạnh 1 cần tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa của xây dựng xã nông thôn mới nâng cao; đồng thời, tiếp tục duy trì, phát huy các tiêu chí đã đạt được, củng cố và nâng cao chất lượng từng tiêu chí, phấn đấu đạt chuẩn xã nông thôn mới kiểu mẫu trong thời gian tới.

Khởi công dự án cầu Mạc Đĩnh Chi

Sáng ngày 22-9, Dự án Đầu tư xây dựng công trình cầu Mạc Đĩnh Chi được khởi công xây dựng tại Phường 4 và Phường 9, TP.Sóc Trăng. Công trình cầu Mạc Đĩnh Chi

do Ban Quản lý Dự án 2 làm chủ đầu tư, có thiết kế với tổng chiều dài 366m gồm 9 nhịp, có 4 làn xe và lề bộ hành hai bên, có hệ thống chiếu sáng trên và dưới cầu; cầu có 2 trụ

giữa thông thuyền được tạo hình khung chữ V, kết hợp hệ vòm thép trang trí bên ngoài mặt cầu. Dự án còn bao gồm phần đường Mạc Đĩnh Chi dài 2,2 km và rộng 22,5m, với 4 làn xe và vỉa hè hai bên. Đây là công

trình giao thông cấp III có tổng mức đầu tư 277,8 tỷ đồng từ nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương và vốn ngân sách nhà nước trung hạn, dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng trong năm 2021.

Khởi công Nhà máy Điện gió số 7 tại xã Vĩnh Hải

Sáng ngày 25-9, tại ấp Âu Thọ B, xã Vĩnh Hải (TX.Vĩnh Châu), Dự án Nhà máy Điện gió số 7 được khởi công xây dựng. Dự án có quy mô thiết kế với tổng công suất 120MW, xây dựng theo 2 giai đoạn, trên tổng diện tích nghiên cứu khảo sát 3.100ha; tổng mức đầu tư gần 5.700 tỷ đồng. Dự kiến, giai đoạn 1 của dự án sẽ hoàn thành vào quý III-2021, với sản lượng điện trong giai đoạn 1 đạt khoảng 108GWh/năm và giai đoạn 2 khoảng 312 GWh/năm. Đây là nhà máy điện

gió thứ 3 và có quy mô lớn được tỉnh Sóc Trăng phối hợp với các nhà đầu tư tổ chức khởi công tính từ đầu năm 2020 đến nay và là nhà máy điện gió thứ 5 được khởi công xây dựng trên địa bàn thị xã ven biển Vĩnh Châu. Sau khi đi vào hoạt động, dự án sẽ khai thác và sử dụng nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, mang lại lợi ích rất lớn và bền vững, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia cũng như sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đồng bào Khmer vui đón lễ Sene Đôn Ta

Trong tháng 9, đông đảo đồng bào Khmer Nam bộ trong tỉnh hân hoan bước vào Lễ Sene Đôn Ta truyền thống của đồng bào Khmer Nam bộ. Hòa chung niềm vui này, lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh, cùng lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể và các địa phương trong tỉnh đã tổ chức các đoàn đến thăm và tặng quà Ban Thường trực Hội đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh, các chùa Phật giáo Nam tông Khmer, các trường học dành cho con em đồng bào Khmer, các gia đình chính sách, cán bộ hưu trí, cán bộ lão thành cách mạng và

nhân sĩ, trí thức đồng bào Khmer trong tỉnh. Tại các nơi đến thăm, lãnh đạo và thành viên các đoàn đã gửi lời chúc mừng đến các vị sư sãi và đồng bào Khmer đón Lễ Sene Đôn Ta vui tươi, hạnh phúc, an toàn, tiết kiệm, vừa đảm bảo phòng chống dịch COVID-19 trong tình hình mới; đồng thời, mong muốn các vị sư sãi, cán bộ, đồng bào tiếp tục phát huy tinh thần đại đoàn kết dân tộc, đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển của tỉnh nhà. Được biết, tổng trị giá quà tặng của tỉnh và huyện mừng Lễ Sene Đôn Ta là trên 905 triệu đồng. □

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 10-2020

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xác định một số nội dung trọng tâm để cấp ủy Đảng, Mặt trận và các đoàn thể tập trung tuyên truyền trong tháng 10 như sau:

1. Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng về Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; kết quả Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, lần thứ XIII, khóa XII; công tác chuẩn bị cho kỳ họp thứ XI của Quốc hội khóa XIV và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng mới ban hành.

2. Duy trì việc tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện tốt chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Hướng dẫn của Bộ Y tế về Phòng, chống dịch Covid-19 tại cộng đồng trong trạng thái bình thường mới nhằm thực hiện mục tiêu kép, vừa chống dịch hiệu quả, vừa phát triển kinh tế - xã hội.

3. Thông tin về các hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong tháng qua; về tình hình biên giới, hải đảo và Biển Đông...

4. Tuyên truyền về kết quả Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Sóc Trăng lần thứ V, tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X.

5. Thông tin kịp thời về những kết quả quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội trong tháng 10 và các chỉ

tiêu nhiệm vụ chủ yếu tháng 11 của cả nước, của tỉnh và từng địa phương, gắn với tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đảng viên và đoàn viên hội viên quần chúng ở cơ sở.

6. Tuyên truyền ý nghĩa lịch sử các ngày lễ, kỷ niệm tiêu biểu như: 90 năm Ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14/10/1930); Ngày truyền thống công tác Dân vận của Đảng (15/10/1930); thành lập Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930) và kỷ niệm 100 năm Ngày sinh đồng chí Tố Hữu (4/10/1920) - lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam.

7. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực tham gia lao động, sản xuất, xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh, cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, vừa góp phần phát triển kinh tế - xã hội và tiếp tục phòng, chống, khắc phục tác động của đại dịch Covid-19.

8. Thường xuyên tuyên truyền trong Nhân dân nâng cao nhận thức và chủ động trong phòng, chống dịch bệnh, thiên tai trong mùa mưa bão...□

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

CHUẨN BỊ VÀ TIẾN HÀNH THẬT TỐT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG, ĐƯA ĐẤT NƯỚC BƯỚC VÀO MỘT GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

Ngày 31/8/2020, đồng chí Nguyễn Phú Trọng - Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Trưởng Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã có bài viết quan trọng *“Chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới”*. Để tạo sự thống nhất từ nhận thức cho đến hành động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong công tác tổ chức đại hội đảng cấp trên cơ sở, tiến tới Đại hội XIII của Đảng, đề nghị cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước trong bài viết, trong đó tập trung chủ yếu vào các nội dung sau:

Thứ nhất, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng (xây dựng tổ chức, xây dựng con người) cần được triển khai toàn diện, đồng bộ, thường xuyên cả về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Kiên định, vững vàng trên nền tảng tư tưởng của Đảng đi đôi với xây dựng tổ chức bộ máy của Đảng và cả hệ thống chính trị thực sự tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thấm nhuần sâu sắc di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh *“cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”*. Do đó, công tác tổ chức, cán bộ phải là điểm đột phá, là “then chốt” của nhiệm vụ “then chốt”, có liên quan đến sự sống còn của Đảng, vận mệnh của chế độ; sự phát triển nhanh và bền

vững của đất nước. Chú trọng xây dựng và làm trong sạch đội ngũ cán bộ, nhất là xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; chức vụ càng cao càng phải gương mẫu.

Thứ hai, trong lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện, cần có quyết tâm rất cao, nỗ lực rất lớn, thật sự năng động, sáng tạo, chú trọng tạo đột phá để phát triển; coi trọng chất lượng, hiệu quả thực tế của công việc và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Khắc phục sự yếu kém, chậm trễ trong công tác lãnh đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách. Giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách, thực thi công vụ. Đồng thời, bảo vệ những cán bộ, đảng viên có ý chí chiến đấu cao, gương mẫu thực hiện nguyên tắc, kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước; dám đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động.

Thứ ba, trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, cần hết sức chú trọng tính đồng bộ, toàn diện để vừa đáp ứng những mục tiêu cấp bách, trước mắt, giải quyết dứt điểm những yếu kém, ách tắc, tồn đọng; vừa xây dựng đồng bộ thể chế phát triển để thực hiện các mục tiêu lâu dài, cơ bản và bền vững của đất nước theo hướng bảo đảm hài hòa giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, văn hóa, xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế với phát

triển văn hóa, con người, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; giải quyết tốt các vấn đề xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường; giữa phát triển kinh tế, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữa độc lập, tự chủ với tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế; thực sự coi trọng, phát huy vai trò của giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ trong điều kiện mới.

Thứ tư, trong vấn đề quốc phòng, an ninh và đối ngoại, cần chủ động nghiên cứu, nắm bắt, dự báo đúng tình hình, chủ động có những phương án đối phó, không để bị động, bất ngờ; xử lý đúng đắn, hiệu quả mối quan hệ với các nước lớn, các đối tác chiến lược, các nước bạn bè truyền thống và các nước láng giềng; vừa quan tâm đến việc nâng cao uy tín, hình ảnh của đất nước, vừa hết sức cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi, nham hiểm của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị luôn ráo riết chống phá Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, nhất là trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng.

Thứ năm, trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, luôn xác định “dân là

gốc”, thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; kiên trì thực hiện đúng nguyên tắc: “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân. Đảng phải chăm lo đầy đủ và sâu sắc đến đời sống, lợi ích của Nhân dân; xây dựng mối quan hệ gắn bó máu thịt với Nhân dân; dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng, lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên. Để củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, cần kiên quyết, tích cực làm trong sạch đội ngũ cán bộ của Đảng, khắc phục các hiện tượng sa sút, thoái hóa về phẩm chất, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, củng cố và xây dựng các tổ chức đảng thật trong sạch, vững mạnh, làm cho Đảng thật sự là người lãnh đạo, người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân.

KẾ THỪA NHỮNG GIÁ TRỊ CỦA CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGA, VIỆT NAM TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TOÀN DIỆN, ĐỒNG BỘ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, ĐƯA ĐẤT NƯỚC PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG

Ngày 25/10/1917 theo lịch cũ nước Nga (tức ngày 7/11/1917), dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Nga, giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga đã làm nên cuộc Cách mạng Tháng Mười vĩ đại. Hơn một thế kỷ đã trôi qua, những tinh hoa, giá trị thời đại của cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga vẫn tỏa sáng, là nguồn động lực lớn thúc đẩy và khơi dậy tinh thần cách mạng của nhân dân tiến bộ toàn thế giới, trong đó có Nhân dân Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam trên con đường đổi mới đất nước, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Đánh giá về vai trò, ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười Nga, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Giống như mặt trời chói lọi, Cách mạng Tháng Mười chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”, “Thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Mười Nga đã dạy cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới nhiều bài học hết sức quý báu, bảo đảm cho sự nghiệp giải phóng triệt để của giai cấp công nhân và của cả loài người”.

Từ thành công của Cách mạng Tháng Mười Nga, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Lãnh tụ Hồ Chí Minh, sự nghiệp cách mạng Việt Nam 90 năm qua đã giành được những thắng lợi to lớn mang tính bước ngoặt lịch sử. Nhân dân ta kiên định sự nghiệp đổi mới, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, tiếp tục con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; Xã hội xã hội chủ nghĩa mà chúng ta xây dựng và hướng tới là một xã hội “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Để đạt tới mục tiêu cao cả đó, tất yếu phải trải qua nhiều chặng đường khó khăn, gian khổ với những bước đi, hình thức phù hợp trong suốt thời kỳ quá độ. Trước mắt cần thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; không ngừng học tập, nâng cao nhận thức và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn công tác xây dựng Đảng, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực, phẩm chất và

uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Thứ ba, tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tăng trưởng, tăng năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục thực hiện hiệu quả ba đột phá chiến lược, cơ cấu lại tổng thể và đồng bộ nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, chú trọng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

Thứ tư, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước; bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Mở rộng và đưa vào chiều sâu các quan hệ đối ngoại; tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, thực hiện hiệu quả hội nhập quốc tế trong điều kiện mới, tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế.

Thứ năm, chú trọng phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực và sức sáng tạo của Nhân dân. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, giải quyết tốt những vấn đề bức thiết. Tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người. Bảo đảm an sinh và nâng cao phúc lợi xã hội, giảm nghèo bền vững. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

Thứ sáu, phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG VÀ NHÂN RỘNG ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC

Thực hiện lời Bác Hồ dạy về thi đua yêu nước, những năm qua phong trào

thi đua yêu nước đã huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, tạo động lực

tin thần, khí thế cách mạng mạnh mẽ, lan tỏa trong các tầng lớp Nhân dân. Phong trào thi đua trong cả nước được tiếp sức, phát triển sâu rộng ở các cấp, các ngành, các vùng, miền, địa phương với nhiều đổi mới về nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức, mang lại những kết quả tích cực trên nhiều mặt của đời sống. Nhiều phong trào thi đua, như: *“Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020”*, *“Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”*, *“Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”*... đã gắn với việc thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đồng thời gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, gắn với chào mừng các ngày lễ lớn và sự kiện chính trị của đất nước và của bộ, ngành, địa phương.

Khi nói về điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường gọi là *“gương người tốt, việc tốt”*. Người nhấn mạnh: *Lấy gương người tốt, việc tốt hàng ngày để giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới và cuộc sống mới*. Thấm nhuần lời dạy của Bác, trong những năm qua, việc xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến đã được thực hiện nghiêm túc ở cả ba khâu: phát hiện, xây dựng và nhân rộng; hướng vào những tập thể, cá nhân trực tiếp trên mọi lĩnh vực. Chính vì thế, đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu, nhiều tập thể, cá nhân lập được những chiến công, thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất, nghiên cứu khoa học, học tập, công tác và chiến đấu, vinh dự được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động, Chiến sĩ thi đua toàn quốc... Họ chính là những con người tiêu biểu, nhân tố mới luôn đặt lợi ích Tổ quốc, lợi ích Nhân dân,

lợi ích tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Họ là mẫu nhân cách vì nước, vì dân, vì cộng đồng được biểu dương, khích lệ, đối lập với nhân cách chủ nghĩa cá nhân vị kỷ phải bị phê phán, đấu tranh, loại bỏ; góp phần làm cho cái tốt ngày càng nảy nở, xã hội ngày càng tiến bộ.

Tuy nhiên, trong thực tiễn, công tác xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến còn một số hạn chế như: Nhận thức về công tác xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến ở một số cán bộ, đảng viên chưa đầy đủ; quy trình phát hiện, bồi dưỡng, xây dựng điển hình tiên tiến chưa chủ động; việc tuyên truyền, sơ kết, tổng kết có lúc, có nơi còn đơn giản, chưa thuyết phục; một số cá nhân, tập thể bị sa ngã vào chủ nghĩa cá nhân và cảm dỗ của vật chất, suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, vi phạm pháp luật... Những hạn chế đó ảnh hưởng không nhỏ tới uy tín của Đảng, của tổ chức, cơ quan, đơn vị, đến công tác xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến nói riêng và phong trào thi đua yêu nước nói chung.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh và đối ngoại; xây dựng văn hóa, con người Việt Nam tiên tiến và xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện *“tự diễn biến”*, *“tự chuyển hóa”* trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cần coi trọng việc xây dựng và nhân rộng gương điển hình tiên tiến theo một số giải pháp sau đây:

Một là, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội trong phát hiện và bồi dưỡng điển hình tiên tiến. Đặc biệt, trong phát hiện, xây dựng điển hình tiên tiến cần có phương

pháp xem xét khách quan, toàn diện, lịch sử, cụ thể, phát triển đối với thành tích của các điển hình. Tập trung khai thác những mặt thành công, ưu điểm của điển hình, đồng thời cần chỉ ra những hạn chế, thiếu sót giúp các điển hình hoàn thiện, giữ vững thành tích, thúc đẩy phong trào thi đua phát triển.

Hai là, tích cực đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến thực chất là làm cho gương “người tốt, việc tốt” được lan tỏa, tạo hiệu ứng sâu rộng, lôi cuốn, cổ vũ để cái tốt ngày càng sinh sôi nảy nở, phát triển và hòa quyện với thực tiễn hoạt động của địa phương, cơ quan, đơn vị. Cần đổi mới mạnh mẽ, vận dụng linh hoạt các hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo

dục cho phù hợp với từng đối tượng.

Ba là, có chính sách tôn vinh, khen thưởng và đãi ngộ xứng đáng đối với điển hình tiên tiến. Thực hiện công tác khen thưởng bảo đảm kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch và đúng quy định; chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang ở cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo và vùng dân tộc thiểu số.

Bốn là, làm tốt công tác kiểm tra, sơ tổng kết công tác xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến. Công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết phải được tiến hành thường xuyên, liên tục nhằm kịp thời phát hiện, điều chỉnh những hạn chế, yếu kém và phát huy những ưu điểm, kết quả trong quá trình thực hiện để kịp thời lan tỏa sâu rộng các gương điển hình tiên tiến trong xã hội.

MỘT SỐ TÁC ĐỘNG CỦA THIÊN TAI, DỊCH BỆNH ĐẾN TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN NƯỚC TA TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN NAY

*Tác động đối với nông nghiệp

Tác động rõ nét nhất của dịch COVID-19 đến nông nghiệp là làm suy giảm sản xuất, đứt đoạn các chuỗi cung ứng nông nghiệp. Ở trong nước do nhu cầu tiêu dùng giảm, nhiều loại nông sản tồn đọng, thậm chí phải hủy bỏ (rau, hoa); giá nhiều mặt hàng giảm mạnh, nhất là các mặt hàng tươi sống như rau, hoa, quả, thủy sản. Do khó khăn trong lưu thông, phân phối, nên có tình trạng gia tăng khoảng cách giữa giá bán của nông dân và giá mua của người tiêu dùng. Riêng đối với mặt hàng lúa gạo, do nhu cầu nhập khẩu của các nước tăng, nên giá gạo trên thị trường thế giới tăng, kéo giá lúa gạo trong nước tăng theo.

Kim ngạch xuất khẩu của hầu hết các mặt hàng nông sản trong 8 tháng đầu năm 2020 đều giảm so với cùng kỳ năm 2019: Rau quả đạt 2,3 tỷ USD, giảm 11,3%; hạt điều đạt 2 tỷ USD, giảm 5,4% (lượng tăng 9%); cà phê đạt 2 tỷ USD, giảm 1,3% (lượng giảm 1,3%); cao su đạt 1,2 tỷ USD, giảm 12,7% (lượng giảm 5,9%); hạt tiêu đạt 445 triệu USD, giảm 20% (lượng giảm 7,4%); chè đạt 134 triệu USD, giảm 6,2% (lượng tăng 3,5%). Riêng sản phẩm gạo đạt 2,2 tỷ USD, tăng 10,4% (lượng giảm 1,7%).

Nhập khẩu cây, con giống từ Trung Quốc, Mỹ, châu Âu và nhiều nơi khác gặp khó khăn; giao dịch mua bán phân bón trên thị trường trong nước chậm, giá cả có nhiều biến động.

***Tác động đối với nông thôn, việc làm và thu nhập của dân cư nông thôn**

Dịch COVID-19 ảnh hưởng lớn tới hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh phi nông nghiệp ở nông thôn. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có liên quan tới đô thị và xuất khẩu bị ảnh hưởng nhiều hơn chủ yếu do suy giảm thị trường tiêu thụ. Nhiều doanh nghiệp tồn kho tăng, khách hàng nhận hàng và thanh toán chậm hoặc hủy hợp đồng, không có hợp đồng mới nên phải giảm hoạt động, cho công nhân giảm giờ làm, nghỉ việc.

Trong xây dựng nông thôn mới, các chương trình, dự án khó triển khai vì nguồn nhân lực của các cấp, các ngành tập trung vào công tác phòng chống dịch; thực hiện giãn cách xã hội, các dịch vụ cung ứng bị hạn chế; đóng góp của nông dân hạn chế hơn. Nhiều chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới sẽ khó đạt, như về tăng thu nhập, giảm tỷ lệ hộ nghèo, tạo việc làm...

Từ đầu năm 2020 đến nay do dịch COVID-19 nên các hoạt động sản xuất, kinh doanh lĩnh vực ngành nghề, làng nghề nông thôn bị tác động lớn, ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của người dân nông thôn. Dịch bệnh làm gián đoạn chuỗi cung ứng nguyên vật liệu; các hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch làng nghề, giới thiệu sản phẩm và xuất khẩu các mặt hàng thủ công nghiệp gặp nhiều khó khăn. Nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh bị tạm dừng hoặc hủy bỏ hợp đồng gây thiệt hại lớn cho sản xuất. Người lao động trong các cơ sở sản xuất thiếu việc làm và không có việc làm, mức thu nhập bình quân của người lao động giảm mạnh.

Theo Tổng cục Thống kê năm 2018, thu nhập bình quân đầu người nông thôn là 35,9 triệu đồng/năm, trong đó 22,7% từ nông nghiệp, còn

lại 77,3% từ các hoạt động khác với 44,6% từ tiền lương, tiền công. Khi dịch COVID-19 xảy ra, giá nhiều loại nông sản giảm, khó tiêu thụ làm giảm thu nhập của các hộ làm nông nghiệp sản xuất nông sản hàng hóa như rau, hoa, trái cây, gia cầm, thủy sản. Các hộ thuần nông sản xuất tự cung, tự cấp ít bị ảnh hưởng. Đối với các hộ có làm công nghiệp và dịch vụ, hộ có lao động làm thuê, ảnh hưởng nặng nề hơn, thu nhập giảm mạnh.

Theo các chuyên gia, dịch COVID-19 có thể còn kéo dài sang năm 2021. Tăng trưởng, phát triển kinh tế của nước ta tiếp tục bị ảnh hưởng nặng nề, xuất khẩu suy giảm, nhất là với các thị trường chính như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật, Mỹ, EU và Nga,... tiêu dùng trong nước giảm, tiêu thụ nông sản sẽ còn gặp khó khăn, sản xuất nông nghiệp tiếp tục gặp nhiều khó khăn, phục hồi chậm, ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập, đời sống người dân nông thôn.

Để đạt được mục tiêu phát triển về sản xuất nông nghiệp đề ra của năm 2020, các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững; tiếp tục đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, sản xuất theo chuỗi giá trị dựa trên ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nông nghiệp.

Thứ hai, tập trung thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, các rào cản, mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu, tạo điều kiện thuận lợi cho tiêu thụ nông, lâm, thủy sản.

Thứ ba, phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, nhằm nâng cao thu nhập, đời sống của người dân nông thôn. □

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO TRỰC TUYẾN G20

Ngày 3/9/2020, Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao G20, với chủ đề “*Tăng cường hợp tác qua biên giới*” được tổ chức trực tuyến. Đây là hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao đặc biệt của G20 diễn ra trong bối cảnh đại dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp trên toàn cầu, nhiều nền kinh tế lớn suy thoái nghiêm trọng trong nhiều thập kỷ. Các biện pháp hạn chế đi lại, đóng cửa biên giới tuy góp phần kiểm soát sự lây lan của bệnh dịch nhưng cũng gây ra những tác động không nhỏ đối với phát triển kinh tế - xã hội, gây gián đoạn các chuỗi thương mại - đầu tư và ngưng trệ giao lưu quốc tế.

Tại hội nghị, các bộ trưởng và lãnh đạo các tổ chức quốc tế tiếp tục khẳng định cam kết tăng cường hợp tác quốc tế trong ứng phó dịch COVID-19, giảm thiểu tác động kinh tế - xã hội và thúc đẩy phục hồi sau dịch; thảo luận và chia sẻ kinh nghiệm về các biện pháp quản lý biên giới; tăng cường phối hợp trong việc đưa công dân trở về nước và điều trị cho công dân nước ngoài; thúc đẩy các khuôn khổ hợp tác chung nhằm

nâng cao năng lực chuẩn bị và ứng phó với các cuộc khủng hoảng y tế trong tương lai.

Phát biểu tại hội nghị, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh khẳng định: Đoàn kết, hợp tác, phối hợp toàn cầu và khu vực là cần thiết hơn bao giờ hết để thế giới vượt qua cuộc khủng hoảng COVID-19. Đồng thời, đánh giá cao những nỗ lực và đóng góp của G20 trong chống dịch COVID-19, nghiên cứu vaccin và thúc đẩy phục hồi kinh tế toàn cầu; cảm ơn các nước G20 đã hỗ trợ Việt Nam ứng phó với dịch hiệu quả, nhất là phối hợp đưa công dân Việt Nam trở về nước an toàn. Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh khẳng định, Việt Nam trên cương vị Chủ tịch ASEAN 2020 đã phát huy tinh thần “gắn kết và chủ động thích ứng”, phối hợp chặt chẽ với các đối tác duy trì các hoạt động hợp tác; đồng thời đề xuất nhiều sáng kiến thúc đẩy hành động chung trong phòng, chống dịch, hỗ trợ người dân, phục hồi kinh tế.

Từ thực tiễn hợp tác trong ASEAN và kinh nghiệm kiểm soát hiệu quả dịch bệnh của Việt Nam, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Phạm Bình Minh đã chia sẻ các biện pháp thúc đẩy hợp tác quản lý biên giới trong ứng phó với dịch COVID-19 như: nhấn mạnh cần tăng cường quản lý biên giới trên tinh thần “mục tiêu kép” bảo đảm phòng, chống dịch đi đôi với tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động trao đổi, đi lại, thương mại - đầu tư qua biên giới; mong muốn G20 phối hợp với

các tổ chức quốc tế và các nước thúc đẩy hình thành Bộ quy tắc/Lộ trình về hợp tác quản lý biên giới và tạo thuận lợi cho đi lại quốc tế; tăng cường chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, bảo đảm an toàn y tế tại cửa khẩu, ứng dụng công nghệ trong phát hiện và truy vết các ca nhiễm; hợp tác nghiên cứu và bảo đảm tiếp cận vắc-xin công bằng, với chi phí phù hợp; nâng cao năng lực chuẩn bị, khả năng thích ứng cho các cuộc khủng hoảng an ninh phi truyền thống có thể xảy ra trong tương lai...

KẾT QUẢ KỲ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG LIÊN NGHỊ VIÊN HIỆP HỘI CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á LẦN THỨ 41 (AIPA-41)

Từ ngày 8 - 10/9/2020, Đại hội đồng AIPA-41 được tổ chức theo hình thức trực tuyến tại Trung tâm Hội nghị quốc tế, Hà Nội, với chủ đề “*Ngoại giao Nghị viện vì Cộng đồng ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng*”. Kỳ họp đã thành công tốt đẹp, thông qua 26 Nghị quyết và Thông cáo chung. Kỳ họp đã đạt được một số kết quả chính:

Một là, mặc dù Đại hội đồng được tổ chức theo hình thức trực tuyến nhưng thành phần tham dự có 30 nghị viện thành viên và các tổ chức quốc tế trong đó có gần 400 đại biểu với 230 đại biểu là đại biểu Quốc hội; đặc biệt 10 nước thành viên ASEAN và lãnh đạo một số tổ chức quốc tế lớn như: Liên Hợp quốc, IPU, AIPA. Tham dự ở đầu cầu Việt Nam trong buổi khai mạc có

các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước; Đại hội đồng đã nhận được thông điệp quan trọng của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng theo hình thức trực tuyến. Với vai trò là Chủ tịch ASEAN năm 2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã có bài phát biểu tại phiên khai mạc.

Hai là, sau phiên khai mạc, phiên toàn thể được diễn ra với các phát biểu sâu sắc và toàn diện với chủ đề “*Ngoại giao nghị viện ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng*”. Các bài phát biểu của 10 Chủ tịch Quốc hội các nước ASEAN, các nước quan sát viên, Chủ tịch Quốc hội của ba nước khách mời, nhất là về các chủ đề như: phòng, chống đại dịch Covid - 19, bàn nhiều phương hướng để giảm thiểu tác động đến sức khỏe, tính mạng người dân trong khu vực và trên thế giới.

Ba là, sau phiên toàn thể, các hội nghị của cấp ủy ban đã diễn ra: Ủy ban Kinh tế AIPA thảo luận về chủ đề “Vai trò của Nghị viện trong việc thúc đẩy gắn kết và phục hồi kinh tế ASEAN sau đại dịch COVID-19”; Ủy ban Xã hội AIPA thảo luận về chủ đề “Nâng cao vai trò của AIPA trong việc hỗ trợ Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN ứng phó với đại dịch COVID -19” và Hội nghị Nữ nghị sỹ AIPA thảo luận về “Vai trò của Nữ nghị sỹ trong việc bảo đảm việc làm và thu nhập của lao động nữ”... Ủy ban Tổ chức đã thông qua 15 nghị quyết về tài chính của AIPA, về kết nạp Nghị viện quan sát viên mới và nhiều nghị quyết quan trọng khác. Đặc biệt, để nâng cao vai trò của nghị sỹ trẻ nói riêng, vai trò của thanh niên nói chung, lần đầu tiên tổ chức Hội nghị Nghị sỹ trẻ AIPA để bàn về “Sự tham gia của các Nghị sỹ trẻ AIPA vào tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN”.

Bốn là, sáng kiến của Quốc hội Việt Nam về việc tổ chức Hội nghị Nghị sỹ trẻ AIPA được các đại biểu đồng thuận cao và được đánh giá là dấu ấn lịch sử quan trọng trong việc hình thành cơ chế hội nghị dành cho các nghị sỹ trẻ AIPA. Các nước đồng thuận giao lại cho Ban thư ký AIPA và Ban thư ký nghị viện các nước tiến hành quy trình, thủ tục để năm tới đưa vào hoạt động chính thức của Đại hội đồng AIPA.

Năm là, cùng với Đại hội đồng này còn có nhiều hoạt động trong năm Chủ tịch AIPA 2020 đã được

Quốc hội Việt Nam tổ chức thành công tốt đẹp: Cuộc gặp Lãnh đạo cấp cao AIPA - ASEAN, Hội đồng tư vấn AIPA về ma túy lần thứ 3 (AIPA CODD), Hội nghị Đối tác nghị viện về hợp tác giáo dục, văn hóa vì sự phát triển bền vững (AIPA ECC). Đặc biệt là trong khuôn khổ AIPA, Hội nghị các nhà tư vấn AIPA (AIPA Caucus) được tổ chức thành công bên ngoài Việt Nam, tại Philippines.

Sáu là, Đại hội đồng quyết định kết nạp Norway, Morocco là Nghị viện quan sát viên mới của AIPA. Đại hội đồng đã nhất trí cao thông qua Bản thông cáo chung ghi nhận và đánh giá toàn diện kết quả AIPA-41.

Bảy là, Đại hội đồng đã quyết định trao giải Vì sự cống hiến xuất sắc AIPA cho Chủ tịch Quốc hội nước CHDCND Lào Pany Yathotou và Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Việt Nam Tòng Thị Phóng.

Tám là, Đại hội đồng AIPA-41 đã áp dụng phương thức mới gộp các sáng kiến tại mỗi ủy ban trong cùng một nghị quyết - đây là 1 sáng kiến mang tính thích ứng với tình hình thực tế của Quốc hội Việt Nam.

Chín là, kết thúc Đại hội đồng AIPA-41, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã bàn giao vị trí Chủ tịch AIPA-42 cho Chủ tịch Hội đồng Lập pháp Brunay Darussalam.

Do tình hình đại dịch COVID -19 diễn biến phức tạp nên lần đầu tiên trong lịch sử của AIPA, Đại hội đồng AIPA-41 được tổ chức theo hình thức trực tuyến. Điều này cho thấy quyết

tâm và nỗ lực của Quốc hội Việt Nam và các nghị viện thành viên AIPA trong khắc phục khó khăn, đoàn kết và hợp tác trên tinh thần “gắn kết và chủ động thích ứng”. Cùng với thành công của các hoạt động đối ngoại quan trọng trong năm 2020 của Việt

Nam (như Chủ tịch ASEAN, Chủ tịch AIPA, Ủy viên không Thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc), thành công của Đại hội đồng AIPA-41 đã góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam, của Quốc hội Việt Nam trên trường quốc tế.

MỘT SỐ KẾT QUẢ HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO ASEAN LẦN THỨ 53 VÀ CÁC HỘI NGHỊ LIÊN QUAN

Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN (AMM) lần thứ 53 và các hội nghị liên quan được tổ chức trực tuyến từ ngày 9 - 12/9/2020 đã thành công tốt đẹp với sự tham dự, đóng góp tích cực của Bộ trưởng Ngoại giao các nước thành viên ASEAN và đối tác, Tổng Thư ký ASEAN. Tổng cộng đã diễn ra 19 hội nghị cấp Bộ trưởng, trong đó có Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 53, các Hội nghị trong khuôn khổ ASEAN+3, Hội nghị Cấp cao Đông Á (EAS), Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), giữa ASEAN với các đối tác. Ngoài ra, còn có Đối thoại giữa các bộ trưởng Ngoại giao ASEAN với đại diện Ủy ban liên chính phủ ASEAN về Nhân quyền (AICHR), Phiên họp đặc biệt của Hội đồng Điều phối ASEAN về Phát triển tiểu vùng, Đối thoại cấp Bộ trưởng ASEAN về tăng cường vai trò của Phụ nữ vì hòa bình và an ninh bền vững và Hội nghị Bộ trưởng Quan hệ đối tác Mekong - Mỹ lần thứ nhất.

Các Bộ trưởng ASEAN tiếp tục khẳng định quyết tâm và cam kết mạnh mẽ thực hiện đầy đủ, hiệu quả

các mục tiêu và ưu tiên hợp tác trên tinh thần “gắn kết và chủ động thích ứng” của năm 2020; nhất trí tiếp tục nỗ lực triển khai đúng tiến độ các kế hoạch tổng thể thực hiện Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 trên cơ sở kết quả kiểm điểm giữa kỳ trên cả 3 trụ cột. Các Bộ trưởng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thực thi đầy đủ và hiệu quả các quy định của Hiến chương ASEAN; ủng hộ nỗ lực thảo luận xây dựng định hướng phát triển cho ASEAN trong giai đoạn mới sau khi hoàn thành Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025.

Nhận thức về các tác động nghiêm trọng của dịch COVID-19 đối với khu vực, các Bộ trưởng nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì đoàn kết, thống nhất, cách tiếp cận tổng thể của cả Cộng đồng ASEAN trong kiểm soát lây nhiễm và giảm thiểu tác động của dịch bệnh, giữ vững đà hợp tác liên kết, xây dựng Cộng đồng ASEAN; nhất trí triển khai hiệu quả các sáng kiến quan trọng của ASEAN về ứng phó dịch COVID-19.

Các Bộ trưởng ASEAN nhất trí trao quy chế Đối tác phát triển cho Pháp và Italy, chấp thuận Colombia và Cuba tham gia Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á (TAC). Ngoài ra, các Bộ trưởng trao đổi về các thách thức an ninh phi truyền thống như: an ninh mạng, khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, thiên tai, biến đổi khí hậu... và các vấn đề quốc tế và khu vực, trong đó có tình hình Bán đảo Triều Tiên, Bang Rakhine của Mianma...

Về Biển Đông, các Bộ trưởng khẳng định cần tiếp tục thúc đẩy đối thoại và tăng cường xây dựng lòng tin, kiềm chế không có hoạt động làm gia tăng căng thẳng và phức tạp tình hình, không quân sự hóa, không sử dụng và đe dọa sử dụng vũ lực, giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế. Các Bộ trưởng bày tỏ mong muốn Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) được thực hiện đầy đủ và hiệu quả và kêu gọi sớm hoàn tất xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử tại Biển Đông (COC) hiệu quả, phù hợp với luật pháp quốc tế.

Tại các hội nghị, các Bộ trưởng đã xem xét và thông qua 42 văn kiện, trong đó có Thông cáo chung

của Hội nghị AMM-53, Kế hoạch Hành động Hà Nội II của Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF). Các nước cũng nhất trí với nhiều đề xuất của Việt Nam như ra Tuyên bố Hà Nội kỷ niệm 15 năm thành lập EAS dịp Hội nghị Cấp cao EAS lần thứ 15, tổ chức họp Nhóm chuyên gia EAS về dịch COVID -19; ra Tuyên bố Lãnh đạo ASEAN+3 về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN+3 về kinh tế và ổn định tài chính...

AMM 53 và các hội nghị liên quan là một trong những Hội nghị quan trọng nhất trong năm Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam. Hội nghị diễn ra bối cảnh thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp bởi cạnh tranh chiến lược gay gắt giữa các nước lớn, căng thẳng gia tăng ở một số điểm nóng; dịch COVID-19 diễn ra phức tạp với những làn sóng lây nhiễm mới gây nhiều ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống kinh tế, xã hội của các nước thành viên ASEAN. Thành công của Hội nghị AMM-53 và các hội nghị cho thấy sự đoàn kết, thống nhất và quyết tâm mạnh mẽ của các nước ASEAN; đồng thời thể hiện sự linh hoạt, chủ động và tích cực của Việt Nam trong vai trò Chủ tịch ASEAN 2020.

CHÍNH TRƯỞNG NHẬT BẢN THỜI “HẬU SHINZO ABE”

Ngày 28/8/2020, chính trường Nhật Bản chấn động trước thông báo của Thủ tướng Shinzo Abe về ý định từ chức khi nhiệm kỳ hiện tại vẫn còn hơn một năm. Đây là lần thứ

hai vị Thủ tướng được đánh giá là đã đem lại nhiều thay đổi cho “đất nước Mặt trời mọc”, phải bỏ dở nhiệm vụ vì lý do sức khỏe. Trước đó năm 2007, ông Abe cũng đã từng từ chức

thủ tướng sau một thời gian ngắn tại nhiệm với lý do bị bệnh viêm ruột kết mãn tính. Theo các chuyên gia, ông Abe đã bị kiệt sức vì phải liên tục chỉ đạo cuộc chiến chống dịch COVID-19 và xử lý hậu quả do thảm họa mưa lũ gây ra ở nhiều khu vực của Nhật Bản trong thời gian qua. Dù vậy, quyết định từ chức đột ngột của vị Thủ tướng tại vị lâu nhất trong lịch sử Nhật Bản này vẫn để lại những khoảng trống khó bù đắp.

Trong suốt thời gian dẫn dắt đất nước từ năm 2012 đến nay, ông Abe đã góp phần quan trọng trong việc định hình đất nước Nhật Bản thời hiện đại, phục hưng nền kinh tế từ tình trạng trì trệ những năm 1990 đến tăng trưởng liên tục sau năm 1945. Nhật Bản cũng vượt qua những biến cố lớn suốt hai thập kỷ qua, trong đó có thảm họa động đất và sóng thần hồi năm 2011 hay cuộc “khủng hoảng kép” kinh tế và y tế từ đầu năm 2020 do COVID-19 gây ra. Ở phương diện đối ngoại, Thủ tướng Abe đã giúp Nhật Bản không ngừng nâng cao vị thế, thúc đẩy hợp tác quân sự chặt chẽ hơn với Mỹ trong nỗ lực tăng cường sức mạnh phòng vệ quốc gia. Mối quan hệ Nhật Bản - Trung Quốc cũng nồng ấm hơn dưới thời của Thủ tướng Shinzo Abe. Chính bởi những dấu ấn sâu sắc như vậy, việc từ chức của Thủ tướng Shinzo Abe đã để lại sự tiếc nuối đối với người dân Nhật Bản và nhiều nhà lãnh đạo thế giới.

Bày tỏ quan điểm về việc Thủ tướng Nhật Bản Abe Shinzo tuyên bố từ chức, Người phát ngôn Bộ

Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nhấn mạnh: “Ngài Abe Shinzo đã được nhân dân Nhật Bản tín nhiệm nhiều năm ở cương vị Thủ tướng Nhật Bản, là nhà lãnh đạo có nhiều đóng góp cho sự phát triển của đất nước Nhật Bản và thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực ở khu vực và thế giới. Việt Nam đánh giá cao những đóng góp quan trọng của Ngài Thủ tướng Abe Shinzo đối với sự phát triển của quan hệ Việt Nam - Nhật Bản, vì lợi ích của nhân dân hai nước, vì hòa bình, thịnh vượng, hợp tác và phát triển ở khu vực và quốc tế. Việt Nam chúc Ngài Thủ tướng Abe sức khỏe, hạnh phúc, tiếp tục có nhiều đóng góp quan trọng cho sự phát triển của đất nước Nhật Bản cũng như quan hệ hợp tác hữu nghị giữa Việt Nam và Nhật Bản”.

Ngày 16/9, Quốc hội Nhật bản đã tổ chức phiên họp bất thường bỏ phiếu bầu ông Yoshihide Suga là người kế nhiệm Thủ tướng Shinzo Abe. Theo đó, tại Hạ viện, ông Suga nhận được 314/465 phiếu ủng hộ, ở Thượng viện là 142/245 phiếu ủng hộ. Theo các chuyên gia, trọng tâm trong nhiệm kỳ của ông Yoshihide Suga là khôi phục nền kinh tế lớn thứ ba thế giới, đồng thời kiểm soát đại dịch COVID-19 tại Nhật Bản. Trước đó, trong chiến dịch tranh cử, ông Suga cam kết sẽ tiếp nối các chính sách của người tiền nhiệm như thực thi chính sách Abenomics mà ông Abe đã đưa ra từ năm 2013, gói biện pháp nhằm nới lỏng tiền tệ, kích thích tài chính và cải cách cơ cấu. □

VĂN BẢN MỚI

Nghị định 88/2020/NĐ-CP, ngày 28/07/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc. Nghị định gồm 47 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/9/2020. Dưới đây là một số quy định chủ yếu của Nghị định.

***Thời gian làm căn cứ tính hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp**

Thời gian làm căn cứ tính hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là tổng thời gian đóng bảo hiểm vào Quỹ bảo hiểm (BH) tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của người lao động, không kể thời gian đóng trùng của các hợp đồng lao động; thời gian đóng BH vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nếu không liên tục thì được cộng dồn; thời gian người lao động giữ các chức danh theo quy định tại Nghị định số 09/1998/NĐ-CP, ngày 23/01/1998 trước ngày 01/01/1998 mà được tính hưởng bảo hiểm xã hội (BHXH) thì thời gian đó được tính hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Thời gian người lao động nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau theo quy định của Luật BHXH, thời gian không làm việc hoặc nghỉ việc không hưởng lương từ 14 ngày làm việc trở

lên trong tháng thì tháng đó người sử dụng lao động không đóng BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và tháng đó không được tính là thời gian đóng BH vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trừ trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 10 Nghị định này.

Thời gian nghỉ việc hưởng chế độ thai sản theo quy định của Luật BHXH từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng người sử dụng lao động không phải đóng vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nhưng được tính là thời gian đóng BH vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Người lao động khi bị tạm giam, bị tạm đình chỉ công tác mà phải tạm dừng tham gia Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp nếu sau đó được đóng bù theo quy định của pháp luật BHXH thì thời gian đóng bù được tính là thời gian đóng BH vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Thời gian đóng BHXH đã được tính hưởng BHXH một lần thì không tính vào thời gian làm cơ sở tính hưởng chế độ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Tổng số năm đóng BH vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được xác định như sau:

- Đối với trường hợp bị tai nạn lao động là tổng số năm đóng BH vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tính đến tháng trước liền kề tháng bị tai nạn lao động.

- Đối với trường hợp bị bệnh nghề nghiệp là tổng số năm đóng BH vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tính đến tháng trước liền kề tháng làm công việc mà công việc đó gây ra bệnh nghề nghiệp.

- Trường hợp người lao động đồng thời giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động thì thời gian đóng bảo hiểm vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trùng nhau của các hợp đồng lao động chỉ được tính một lần.

- Một năm được tính khi có đủ 12 tháng đóng BH vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

***Tiền lương đóng BH vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp làm căn cứ tính hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp**

Tiền lương đóng BH làm căn cứ tính hưởng chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được xác định như sau:

- Tiền lương tháng liền kề trước tháng bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; trường hợp người lao động

bị tai nạn lao động ngay trong tháng đầu đóng BH vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hoặc bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp trong tháng đầu trở lại làm việc đóng BH sau thời gian đóng gián đoạn do chấm dứt hợp đồng lao động thì bằng tiền lương đóng vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của chính tháng đó.

- Tiền lương tháng cuối cùng đóng vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của công việc đã làm mà công việc đó gây ra bệnh nghề nghiệp đối với trường hợp bị bệnh nghề nghiệp khi đã nghỉ hưu hoặc không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp.

- Trường hợp người lao động bắt đầu tham gia BHXH trước ngày 01/01/2016 mà thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định thì mức tiền lương làm căn cứ tính trợ cấp được tính trên cơ sở hệ số tiền lương và phụ cấp (nếu có) nhân với mức lương cơ sở tại thời điểm hưởng trợ cấp.

- Trường hợp người lao động đồng thời giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động thì tiền lương tính hưởng trợ cấp bằng tổng các mức tiền lương làm căn cứ đóng BH vào Quỹ BH tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp của tất cả các hợp đồng lao động tại tháng liền kề trước tháng bị tai nạn lao động hoặc bị bệnh nghề nghiệp của lần sau cùng nhưng không quá 20 tháng lương cơ sở. □

Tuổi trẻ Sóc Trăng chung sức xây dựng và phát triển tỉnh nhà

VÕ KIM CHUYỀN

Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng

Nhìn lại chặng đường 5 năm, được sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự phối hợp của các cấp, các ngành, đặc biệt là sự nỗ lực của các cấp bộ đoàn, công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi tỉnh Sóc Trăng đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Bằng những hoạt động thiết thực, các hoạt động của Đoàn đã đi vào cuộc sống, phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

***Đưa Nghị quyết vào thực tiễn**

Trong nhiệm kỳ qua, quán triệt tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, Đoàn thanh niên các cấp trong tỉnh đã chủ động, tích cực, trách nhiệm, sáng tạo trong tổ chức học tập, quán triệt và triển khai Chương trình hành động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIII nhiệm kỳ 2015-2020 với chủ đề “*Nghị quyết Đại hội Đảng và hành động của tuổi trẻ*”.

Để góp phần đưa các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh, Chương trình hành động của Đoàn đi vào thực tiễn và mang lại hiệu quả thiết thực, Tỉnh Đoàn đã sáng

tạo và triển khai nhiều hoạt động thông qua các cuộc vận động như “*Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới*”, “*Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp*” trên mạng xã hội; tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống cách mạng như “*Hành trình đến với địa chỉ đỏ*”, “*Hành trình đến các bảo tàng*”, Lễ Thắp nến tri ân các anh hùng, liệt sỹ; duy trì các hoạt động “*Đền ơn đáp nghĩa*”, “*Uống nước nhớ nguồn*”... Với việc triển khai liên tục, rộng khắp, các hoạt động của Đoàn Thanh niên đã tạo thành những đợt sinh hoạt giáo dục chính trị cho đoàn viên, thanh niên (ĐVTN) có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, trở thành phong trào thi đua rộng khắp trong ĐVTN, để lại

ấn tượng đẹp trong mọi tầng lớp Nhân dân. Cùng với đó, những kết quả trong triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng đã góp phần tích đạt được trong quá trình thực hiện các hoạt động Đoàn đã góp phần tích cực vào việc xây dựng lớp thanh niên thời kỳ mới có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, giàu lòng yêu nước; có đạo đức, lối sống văn hóa, trách nhiệm, tuân thủ pháp luật; có tri thức, sức khỏe, hoài bão và khát vọng vươn lên; năng động, sáng tạo, đoàn kết trong tham gia thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh.

***Phát huy tinh thần sáng tạo, tình nguyện**

Trong 5 năm qua, các phong trào hành động cách mạng của Đoàn được triển khai có trọng tâm, trọng điểm và đồng bộ. Các phong trào được triển khai thông qua Tháng Thanh niên, Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè và các chương trình “*Tình nguyện mùa đông*”, “*Xuân tình nguyện*”, “*Tiếp sức mùa thi*”, “*Tiếp sức đến trường*”, “*Hiến máu tình nguyện*”, “*Ngày Thứ bảy tình nguyện*”, “*Ngày Chủ nhật xanh*”, Ngày hội “*Thầy thuốc trẻ làm theo lời Bác, tình nguyện vì sức khỏe cộng đồng*”. Đáng chú ý, thực hiện phong trào “*Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới*” và “*Tuổi trẻ tham gia xây dựng văn minh đô thị*”, Đoàn thanh niên các cấp trong tỉnh chủ động đảm nhận nhiều phần việc như tham gia xây dựng hạ tầng nông thôn, giữ gìn vệ sinh môi trường, hỗ trợ thanh niên làm kinh tế, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật, hỗ trợ thanh niên nông thôn tham gia chương trình “*Mỗi xã một*

sản phẩm” (OCOP), tham gia xây dựng đời sống văn hóa. Qua đó, nhiều mô hình mới, hiệu quả ra đời và được nhân rộng trong toàn tỉnh như: “*Biển bãi rác thành vườn hoa*”, “*Biển rác thành tiền*”, duy trì mô hình “*Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn*”, xây dựng đội hình thanh niên tham gia bảo vệ môi trường và giữ gìn trật tự đô thị.

Cũng trên tinh thần thực hiện có trọng tâm, trọng điểm và đồng bộ, các phong trào hành động cách mạng của Đoàn được gắn với từng khối đối tượng thanh niên và được xây dựng, triển khai theo hướng coi trọng và phát huy nhiệm vụ chuyên môn, thế mạnh của từng khối để vận động thanh niên thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị ở từng địa phương, đơn vị. Đơn cử như Đoàn Thanh niên khối lực lượng vũ trang tiếp tục khẳng định vai trò nòng cốt trong bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội thông qua các phong trào “*Thanh niên Quân đội rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, quyết thắng*”, “*Thanh niên Công an nhân dân học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy - Xung kích, sáng tạo, tình nguyện, lập công vì an ninh Tổ quốc*”...; Đoàn Thanh niên khối trường học triển khai các phong trào “*Sinh viên 5 tốt*”, “*Học sinh 3 tốt*”, “*Học sinh 3 rèn luyện*” góp phần xây dựng xã hội học tập, phát triển nguồn nhân lực trẻ; công chức, viên chức trẻ thi đua thực hiện phong trào “*3 trách nhiệm*”; phong trào “*Tuổi trẻ sáng tạo*” được triển khai rộng khắp, góp phần thúc đẩy tinh thần sáng tạo trong mỗi đoàn viên, thanh thiếu niên... Các phong trào được tổ chức phù hợp với từng đối tượng đã phát huy khả năng sáng tạo, tìm ra các sáng kiến, cải tiến

mang lại giá trị, hiệu quả.

Đặc biệt gần đây, nhiều sáng kiến của ĐVTN trong tham gia phòng, chống dịch COVID-19 được triển khai bằng những cách làm cụ thể, thiết thực. Để phòng, chống dịch bệnh, ĐVTN đã xây dựng các “*Điểm rửa tay*” từ vật dụng tái chế, máy rửa tay sát khuẩn tự động, máy rửa tay tự động kết hợp đo thân nhiệt; pha chế nước rửa tay diệt khuẩn, làm kính chắn giọt bắn và mặt nạ phòng dịch; may và phát khẩu trang miễn phí...; “*Đi từng ngõ, gõ cửa từng nhà, hỏi từng công dân*” khai báo y tế; điểm cấp gạo ATM miễn phí, “*Bữa cơm 0 đồng*”, “*Gian hàng 0 đồng*”, “*Siêu thị yêu thương*”,... Ngoài ra, các hoạt động Đoàn tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu như Chương trình “*Vì một Việt Nam xanh*”, Chương trình “*Hãy làm sạch biển*”, phong trào “*Chống rác thải nhựa*” được triển khai rộng khắp, trong đó nhiều hoạt động diễn ra đồng loạt, thường niên trên từng địa bàn đã thu hút đông đảo ĐVTN tham gia; qua đó góp phần thay đổi nhận thức, hành vi, thói quen của ĐVTN và Nhân dân trong cuộc sống hàng ngày. Bên cạnh đó, các cấp bộ đoàn đã tổ chức các đội hình thanh niên xung kích tham gia phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai với nhiều mô hình, cách làm hiệu quả như: hỗ trợ xây dựng các bể chứa nước và bể lọc nước, tặng máy lọc nước và bồn chứa nước sạch, lắp đường dẫn ống nước sinh hoạt, vận chuyển nước sinh hoạt, triển khai chương trình “*Nước ngọt nghĩa tình*” ... cho người dân bị thiếu nước ở những vùng bị ảnh hưởng bởi hạn, mặn trong tỉnh. Trong 5 năm qua, đoàn các cấp

trong tỉnh đã thực hiện hơn 6.866 công trình, phần việc thanh niên với tổng giá trị trên 50 tỷ đồng.

***Xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh**

Cùng với các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống và đẩy mạnh các phong trào hành động, trong 5 năm qua, Đoàn Thanh niên tỉnh nhà còn tiếp tục chú trọng làm tốt nhiệm vụ mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên; xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và giám sát, phản biện xã hội.

Theo đó, nội dung, phương thức tập hợp thanh niên có nhiều điểm mới, sáng tạo gắn liền với xu hướng khởi nghiệp trong thanh niên. Các cấp bộ đoàn tổ chức đa dạng các hoạt động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho thanh niên công nhân; chăm lo, hỗ trợ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn. 5 năm qua, đã có gần 15.000 học sinh, sinh viên được tặng quà, học bổng... từ nguồn vận động hỗ trợ của tổ chức Đoàn với trị giá hơn 15 tỷ đồng. Công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên trên địa bàn dân cư; tiếp cận, vận động thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên tín đồ tôn giáo, doanh nhân trẻ, trí thức trẻ, bác sĩ trẻ, tài năng trẻ có chuyển biến tích cực. Việc chuyển đổi mô hình chi hội trên địa bàn dân cư hoạt động kém hiệu quả sang mô hình câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm theo ngành nghề, sở thích có sức thu hút thanh niên, nhất là thanh niên trên địa bàn dân cư và sinh viên. Số lượng đoàn viên, hội viên và cán bộ Đoàn, Hội là người dân tộc, tín đồ tôn giáo ngày càng tăng. Vai trò của

Đoàn, Hội trong việc thu hút các chức sắc, chức việc các tôn giáo và người có uy tín trong đồng bào dân tộc tham gia vận động, giáo dục, chăm lo cho thanh niên ngày càng hiệu quả. Từ năm 2015 đến nay, toàn Đoàn đã kết nạp mới 45.000 đoàn viên, nâng tổng số toàn tỉnh hiện có 56.438 đoàn viên.

Thực hiện Đề án 08-ĐA/TU của Tỉnh ủy, đoàn các cấp trong tỉnh đã tiến hành sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, đảm bảo danh mục vị trí việc làm theo quy định. Đồng thời, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chi đoàn; tập trung rà soát, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đoàn, xây dựng “Chi đoàn mạnh”; nâng cao chất lượng hoạt động của chi đoàn trên địa bàn dân cư, trong đó đầu tư các giải pháp tạo nguồn và nâng cao chất lượng bí thư chi đoàn, xây dựng tổ chức đoàn cơ sở “3 chủ động”.

Ngoài ra, hoạt động kiểm tra, giám sát theo chuyên đề được tăng cường, góp phần phát hiện các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả ở cơ sở; các hoạt động phản biện xã hội được tham mưu, triển khai dưới nhiều hình thức, tạo môi trường để cán bộ, ĐVTN tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến thanh niên và công tác thanh niên, các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội...

Để góp phần tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, các cấp bộ đoàn tích cực tham mưu triển khai nghị quyết đại hội đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng với nhiều nội dung và đã trở thành hoạt động thường niên của cấp ủy, chính quyền các địa phương.

Trong đó, tiêu biểu như diễn đàn “*Thanh niên với Đảng - Đảng với thanh niên*” đối thoại giữa cấp ủy đảng, chính quyền với ĐVTN; đoàn thanh niên các cấp chủ động triển khai các biện pháp đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trước luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch; triển khai thực hiện Cuộc vận động “*Đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam*”. Tính đến tháng 6/2020, tổ chức Đoàn đã giới thiệu gần 15.000 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp, trong đó có 7.825 đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng đã góp phần làm tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

Từ những hoạt động cụ thể, thiết thực trong 5 năm qua cho thấy công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong tỉnh ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất, lan tỏa sâu rộng, tạo hiệu ứng xã hội tích cực và đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của thanh niên. Bằng những hoạt động thiết thực, các hoạt động xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ tỉnh nhà trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đã đi vào cuộc sống và để lại dấu ấn đậm nét về hình ảnh áo xanh thanh niên Việt Nam trong lòng Nhân dân và được các cấp, các ngành và dư luận xã hội đồng tình, đánh giá cao. Qua đó, góp phần cùng toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIII nhiệm kỳ 2015-2020. □

Bí thư Chi bộ Phan Thị Huệ:

Luôn khao khát

làm điều có ích cho xã hội

THIÊN HƯƠNG

Ở tuổi 73, người cán bộ hưu trí Phan Thị Huệ vẫn tích cực tham gia các hoạt động từ chính trị cho đến xã hội, với khao khát được cống hiến, làm điều có ích cho cộng đồng xã hội. Hiện cô Huệ là Bí thư Chi bộ 3 Đảng bộ bộ phận Tổ dân phố 6 thuộc Đảng ủy Phường 2, kiêm Tổ trưởng Tổ hòa giải ở cơ sở số 6 (Khóm 6), Trưởng Ban Quản lý chợ Phường 2 (TP.Sóc Trăng). Đối với cô Huệ thì dù bất kỳ công việc gì đều tham gia bằng cả cái tâm với tinh thần trách nhiệm cao.

Nếu như nhiều người thường xác định tuổi nghỉ hưu là để được nghỉ ngơi và tìm những thú vui để thời gian trôi qua nhẹ nhàng, thì với cô Huệ đó không phải là điều cô mong muốn. Bởi với cô “Thời gian là thứ vô cùng quý giá của con người, nhưng thời gian của tôi đang dần cạn kiệt. Chính vì thế, tôi phải đưa ra những hoạch định rõ ràng, cụ thể cho từng công việc và phát huy tối đa những kết quả có thể đạt được. Có như vậy mới không phụ lòng những người đã yêu thương, tin tưởng và sẽ không phải hối tiếc khi thời gian qua đi”. Và với một lý do khác, cán bộ hưu trí là người không chỉ được trang bị đầy đủ kiến thức chuyên môn đáp ứng nhu cầu công

việc trước đó, mà còn tích lũy nhiều kinh nghiệm sau những khó khăn, trở ngại của cuộc sống, nên cô Huệ luôn khao khát tiếp tục đem những kiến thức, kinh nghiệm tích lũy được để chia sẻ và làm những điều có ích cho cuộc sống.

Chi bộ 3 Đảng bộ bộ phận Tổ dân phố 6 thuộc Đảng ủy Phường 2 nơi cô Huệ đang sinh hoạt đều là những cán bộ hưu trí, từng công tác ở nhiều lĩnh vực và giữ chức vụ khác nhau, có nhiều năm tuổi đảng. Với vai trò Bí thư chi bộ, cô Huệ đã phát huy những sở trường của các đảng viên và phân công phụ trách ở lĩnh vực phù hợp như: Giao cho đảng viên từng làm giáo viên phụ trách công tác tuyên truyền, người



Bí thư Chi bộ Phan Thị Huệ

từng làm kế toán thì phụ trách thủ quỹ... Cô luôn tập trung tối đa tinh thần dân chủ, thực hiện công khai, minh bạch, lắng nghe ý kiến của đảng viên và nghiên cứu đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chi bộ. Nhờ vậy, các buổi sinh hoạt chi bộ hàng tháng đã trở thành dịp để đảng viên gặp gỡ, tâm tình, rồi đóng góp, chia sẻ cả về vật chất lẫn tinh thần để cùng nhau vượt khó hoặc cùng nhau làm việc thiện nguyện.

Chi bộ 3 Đảng bộ bộ phận Tổ dân phố 6 có 19 đảng viên và có tới 18 đảng viên là nữ. Là Bí thư Chi bộ, cô Huệ không những tập hợp, tạo sự đoàn kết thống nhất trong chi bộ, mà còn tập hợp được chị em đảng viên tham gia rèn luyện sức khỏe cùng tổ dưỡng sinh của

phường, xóm. Vì với cô, sức khỏe, tinh thần lạc quan, yêu đời là nhân tố quyết định tạo nguồn năng lượng giúp mọi người tích cực tham gia các mặt công tác khác. Cũng chính lý do này, nên cô Huệ cũng chính là người đầu tiên vận động, khai sáng 2 tổ dưỡng sinh, trong đó một tổ hiện đã trở thành Câu lạc bộ Dưỡng sinh TP.Sóc Trăng. Ngoài ra, cô còn giữ vai trò nòng cốt của Hội Người cao tuổi và Hội Phụ nữ Phường 2.

Trong gần trọn giai đoạn học tập và làm việc của mình, cô Huệ đã từng làm công tác giảng dạy và quản lý tại Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Sóc Trăng. Những tri thức và kinh nghiệm cô tích lũy được không nhỏ, vậy mà cô vẫn thường xuyên nghiên cứu tài liệu, tìm hiểu để trau

đổi thêm kiến thức pháp luật. Điều đó đã giúp ích rất lớn cho công việc của cô trong hiện tại, nhất là công tác hòa giải ở cơ sở. Thời gian qua, Tổ hòa giải cơ sở số 6 là nơi nhận không nhiều đơn khiếu nại, tranh chấp của người dân và nếu có thì cũng được hòa giải ngay từ cơ sở nên hạn chế tối đa việc đơn thư khiếu nại vượt cấp. Thực tế, các mâu thuẫn phát sinh trong cộng đồng dân cư khá phức tạp, đòi hỏi người làm công tác hòa giải phải biết khéo léo vận dụng các phương thức hòa giải hợp lý. Đối với cô Huệ, khi hòa giải cô luôn dùng sự chân tình, cái tâm sáng để xóa tan mâu thuẫn; một mặt, cô âm thầm vun đắp, giữ gìn tình làng nghĩa xóm, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Nếu làm công tác hòa giải đòi hỏi phải có cách ứng xử mềm mỏng, khéo léo, thì công tác quản lý chợ bắt buộc tố chất này phải được vận dụng tối đa. Người ta thường nói: “Ồn ào như cái chợ, hay nói chuyện như dân ngoài chợ...” nên người quản lý nếu không biết khéo léo thì rất khó đạt được hiệu quả trong công tác. Đối với cô Huệ, khi đã nhận nhiệm vụ thì phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, làm tròn chức trách được giao. Với kinh nghiệm của người từng trải, cô Huệ bắt tay vào việc quản lý chợ một cách nhẹ nhàng nhưng đầy kiên quyết. Trước tiên là gần gũi, lắng nghe tâm tư nguyện vọng và tạo điều kiện cho các tiểu thương buôn bán; đồng thời, thường xuyên trao đổi, họp mặt các tiểu thương để triển khai các quy định liên quan như

đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, đeo khẩu trang phòng ngừa dịch COVID-19, không tham gia hoạt động tín dụng đen, đảm bảo an ninh trật tự... Từ cách làm hợp tình, hợp lý của cô Huệ và các thành viên Ban Quản lý chợ, nên thời gian qua, dù vẫn còn nhiều vấn đề cần sắp xếp, song Chợ Phường 2 được tiếng là không xảy ra việc mua bán gian lận hay tệ nạn móc túi, tín dụng đen như nhiều nơi khác.

Là phụ nữ, song đến tuổi 63 cô Huệ mới chính thức nghỉ hưu. Bởi là người có nhiều kinh nghiệm và làm tốt công tác chuyên môn, nên khi đến tuổi hưu, được lãnh đạo Sở Lao động, Thương binh và xã hội tỉnh vận động, cô tiếp tục ký hợp đồng đảm nhiệm vai trò Phó Giám đốc Trung tâm Bảo trợ xã hội và tiếp tục công tác tại đây thêm 8 năm. Tham gia nhiều hoạt động trong khi đã là hưu trí, những đóng góp, cống hiến của cô Huệ đã được các cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và đánh giá cao; trong đó, cô là một trong số những cá nhân điển hình về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và được TP.Sóc Trăng khen thưởng. Nhiều bằng khen, giấy khen, song với cô, điều vui nhất của cuộc sống mà cô có được chính là sự trân trọng, tin tưởng, yêu thương từ mọi người. Tuy rất giản đơn, song cô luôn trân trọng và lấy đó làm nguồn động lực giúp chính cô và cả những cán bộ hưu trí luôn phát huy vai trò tiên phong, tính gương mẫu nơi cư trú, tiếp tục cống hiến trí tuệ và kinh nghiệm để làm đẹp cho đời. □

Thi đua yêu nước: NIỀM TIN VÀ ĐỘNG LỰC

THANH HIÊN

Tiếp tục đề cao tinh thần yêu nước, đoàn kết, vượt khó hăng say lao động, đổi mới, sáng tạo; cùng những phát hiện, biểu dương, khen thưởng kịp thời đã tạo ra nguồn động lực quan trọng để các phong trào thi đua yêu nước trong 5 năm qua tiếp tục lan tỏa rộng khắp, thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ và các tầng lớp Nhân dân tham gia. Kết quả đạt được từ các phong trào thi đua yêu nước đã đóng góp quan trọng để tỉnh Sóc Trăng hoàn thành các mục tiêu phát triển trong giai đoạn mới.

***Lan tỏa các phong trào**

Thi đua yêu nước là một trong những nhiệm vụ quan trọng và là động lực góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, nâng cao đời sống Nhân dân, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nhận thức được điều này, nên trong 5 năm qua (2016-2020), Tỉnh ủy và UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 7/4/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”; Trong đó, bên cạnh Thông

tri số 15-TT/TU ngày 21/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh cũng ban hành Chỉ thị số 08/CT-CTUBND, ngày 16/12/2014 cùng 22 văn bản nhằm đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng của tỉnh. Bên cạnh đó, hàng năm, UBND tỉnh đều ban hành Kế hoạch và phát động phong trào thi đua yêu nước theo đợt và theo chuyên đề, với từng chủ đề, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể, thiết thực.

Quán triệt sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, trong 5 năm qua, trên tinh thần đổi mới nội dung và phương thức tổ chức, các phong trào thi đua yêu nước và phong trào hành động cách mạng tiếp tục được tổ chức đều khắp với nhiều nội dung và hình thức phong phú. Các cấp, các ngành, từng cơ quan, đơn vị và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh tập trung thực hiện các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh trên 6 lĩnh vực trọng tâm, gồm: Thi đua phát triển kinh tế; thi đua xây dựng và phát triển văn hóa - xã hội; thi đua giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng vững mạnh; thi đua xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền các cấp và củng cố hệ thống chính trị; thi đua cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Hằng năm, ngoài hai đợt phát động thi đua chính, UBND tỉnh còn phát động tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng 4 phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, gồm: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển” và phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”; cùng các phong trào thi đua chuyên đề và đợt xuất như phong trào “Giảm nghèo bền vững và giải quyết việc làm tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2016 - 2020”,

thi đua bảo vệ môi trường tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020...

Để thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước do tỉnh phát động, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện nhiều phong trào thi đua yêu nước và phong trào hành động cách mạng; cùng các đợt thi đua ngắn ngày hoặc theo chuyên đề nhằm giải quyết những vấn đề tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các phong trào thi đua yêu nước đã gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ; động viên từng người, từng đơn vị, từng ngành, từng địa phương để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đáng chú ý, nhiều phong trào thi đua ngày càng đi vào chiều sâu, mang tính đổi mới, sáng tạo, chú trọng gắn kết với các cuộc vận động xã hội và các phong trào tại cơ sở nên có sức lan tỏa rộng khắp, thu hút đông đảo tầng lớp Nhân dân hưởng ứng tham gia, như phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Giảm nghèo bền vững và giải quyết việc làm tỉnh Sóc Trăng”, phong trào “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”, “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp

nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, phong trào “Dân vận khéo”...

Tuy được thực hiện bằng nhiều hình thức, trên nhiều lĩnh vực, song hầu hết các phong trào đều hướng đến mục tiêu lao động sáng tạo, đổi mới, tiết kiệm, đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và nghiên cứu khoa học, tạo ra các sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên thị trường để góp phần đưa kinh tế của tỉnh phát triển bền vững, giữ vững quốc phòng - an ninh. Thông qua các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực, đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu, điển hình của tập thể, cá nhân tiêu biểu trong lao động, sản xuất, xây dựng nông thôn mới; nhiều tấm gương “Người tốt - Việc tốt” trên nhiều lĩnh vực; đã có nhiều đề tài, sáng kiến, mô hình hay, cách làm giỏi được nhân rộng và có sức lan tỏa trong cộng đồng xã hội, góp phần cùng các cấp, các ngành hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị.

Trong số các phong trào thi đua yêu nước, nhiều phong trào đã được triển khai đồng bộ, sâu rộng, thường xuyên, liên tục thông qua những việc làm cụ thể hàng ngày của công chức, viên chức trên mọi lĩnh vực công tác, trở thành nhiệm vụ trọng tâm trong các phong trào thi đua, kết hợp chặt chẽ với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, như phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện

văn hóa công sở”. Qua phong trào này đã làm thay đổi cơ bản nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về trách nhiệm và nghĩa vụ của mình; đổi mới phong cách, tác phong làm việc; nâng cao trách nhiệm, ý thức chấp hành giờ làm việc, văn hóa giao tiếp, thái độ phục vụ, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đối với tổ chức, công dân, doanh nghiệp. Thông qua các phong trào thi đua đã góp phần tích cực vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền các cấp tiếp tục được hoàn thiện; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có năng lực, phẩm chất chính trị đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần tạo lòng tin của Nhân dân đối với chính quyền.

***Kịp thời biểu dương, khen thưởng**

Trong giai đoạn 2015 - 2020, bên cạnh đẩy mạnh các phong trào thi đua, công tác khen thưởng cũng được tỉnh chú trọng triển khai thực hiện kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương. Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đều quan tâm chỉ đạo các ngành, địa phương thường xuyên theo dõi, phát hiện, biểu dương và nhân rộng những việc làm tốt, những nhân tố mới trong các phong trào thi đua yêu nước. Theo đó, hàng tháng

các địa phương đều giới thiệu ít nhất một gương điển hình tiên tiến về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng để trình UBND tỉnh khen thưởng, trong đó chú trọng khen thưởng thành tích đột xuất, nâng cao tỷ lệ khen thưởng cho nông dân, công nhân, người trực tiếp lao động, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Việc khen thưởng thành tích theo công trạng, thành tích đột xuất và khen thưởng theo đợt (chuyên đề) được đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình theo các quy định hiện hành.

Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến được các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể quan tâm thường xuyên. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phối hợp với các cơ quan truyền thông thường xuyên giới thiệu, tuyên truyền các điển hình tiên tiến; kết hợp tuyên dương, khen thưởng cấp tỉnh và đề nghị Trung ương khen thưởng những trường hợp xuất sắc.

Tích cực thực hiện phong trào thi đua yêu nước của tỉnh trong giai đoạn 2015 - 2020, toàn tỉnh có 500 tập thể được tặng “Cờ thi đua xuất sắc” của Chủ tịch UBND tỉnh, 1.380 cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, 3.800 tập thể và 16.878 cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen. Đặc biệt, có 1 tập thể vinh dự được Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua, 26 tập thể và 438 cá nhân được Thủ

tướng Chính phủ tặng Bằng khen, 4 cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động các hạng cho 28 tập thể và 176 cá nhân, 393 trường hợp khen thưởng thành tích kháng chiến, tặng và truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng” cho 571 Mẹ. Ngoài ra, 5 năm qua, toàn tỉnh đã công nhận 1.450 sáng kiến cấp tỉnh để làm tiêu chuẩn xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, trong đó có nhiều sáng kiến được áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao.

Từ kết quả thực hiện trong 5 năm qua cho thấy, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và sự phối hợp, hỗ trợ chặt chẽ của các ngành, các cấp, các đơn vị, phong trào thi đua yêu nước tiếp tục lan tỏa rộng khắp, thu hút đông đảo tầng lớp Nhân dân tham gia đóng góp trí tuệ và công sức vào tiến trình phát triển của tỉnh; đồng thời, công tác khen thưởng cũng đã kịp thời tôn vinh gương người tốt việc tốt, gương điển hình tập thể và cá nhân có nhiều đóng góp tích cực cho phong trào thi đua yêu nước. Kết quả đạt được cũng chính là niềm tin và động lực để mỗi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tiếp tục nỗ lực, phấn đấu, phát huy trách nhiệm, góp thêm những thành quả cho các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh nhà trong giai đoạn mới. □

Hiệu quả của cải cách tổ chức bộ máy hành chính

THUẬN PHƯỚC

Thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2011- 2020, thời gian qua, các cấp ủy và chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh CCHC, trong đó có cải cách tổ chức bộ máy hành chính. Qua gần 10 năm nghiêm túc triển khai thực hiện, tổ chức bộ máy hành chính đã có những đổi thay tích cực, cơ bản đáp ứng yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Căn cứ Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011- 2020, định hướng giai đoạn 2021-2030 tỉnh Sóc Trăng, cùng với trọng tâm là cải cách kinh tế, công cuộc cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước của tỉnh cũng được triển khai tích cực.

Theo đó, các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước trong những năm vừa qua đã tập trung cho việc rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy của ủy ban nhân dân, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; thực hiện tinh giản biên chế, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực,

hiệu quả; thực hiện thí điểm việc nhất thể hóa chức danh người đứng đầu trên địa bàn tỉnh ở những nơi có điều kiện; phân định và làm rõ chức năng, nhiệm vụ giữa Chính phủ và địa phương trên từng lĩnh vực phù hợp với chức năng của từng cấp, từng ngành; thực hiện cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; định kỳ tiến hành kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, trong giai đoạn 2011-2015, tổ chức bộ máy của tỉnh cơ bản giữ ổn định; do đó tỉnh tập trung rà soát, hoàn thiện hệ thống

quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định. Trong giai đoạn 2016-2020, tỉnh thực hiện mạnh mẽ và đồng bộ việc sắp xếp tổ chức bộ máy; tổ chức triển khai các chủ trương, quy định về sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy. Trong đó, đáng chú ý là Tỉnh ủy đã ban hành 2 Chương trình, 1 Đề án và UBND tỉnh ban hành 2 Kế hoạch về tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII).

Theo đó, trên cơ sở quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ ngành, 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và cấp huyện được quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quyết định của cấp có thẩm quyền đảm bảo phù hợp và tránh chồng chéo, trùng lặp; tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, giảm số lượng đầu mối bên trong của các đơn vị. Đến cuối tháng 6 năm nay, toàn tỉnh có 329 tổ chức hành chính giảm 13 tổ chức, có 615 đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 99 đơn vị so với năm 2015, đạt và vượt so với chỉ tiêu Đề án 08-ĐA/TU của Tỉnh ủy về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tỉnh; trong đó, thực hiện tinh giản biên chế trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc

và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đạt tỷ lệ gần 96% kế hoạch, tinh giản biên chế các cơ quan nhà nước đạt tỷ lệ trên 91% so kế hoạch đến năm 2021. Bên cạnh đó, việc quản lý và sử dụng biên chế được tỉnh thực hiện theo đúng quy định. Tỉnh thực hiện tốt lộ trình cắt giảm biên chế theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, đảm bảo thực hiện giảm 10% biên chế đến năm 2021 theo hướng dẫn của Chính phủ về thực hiện tinh giản biên chế, đến toàn tỉnh đã thực hiện tinh giản được 1.201 người.

Thực hiện thí điểm việc nhất thể hóa chức danh người đứng đầu trên địa bàn tỉnh ở những nơi có điều kiện, đến nay toàn tỉnh có 5/11 đơn vị cấp huyện và 38/109 đơn vị cấp xã thực hiện chủ trương Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp; có 9/11 đơn vị cấp huyện bố trí Trưởng ban Dân vận cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; 10/11 đơn vị cấp huyện thực hiện mô hình Trưởng Ban Tuyên giáo cấp ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm chính trị; 2/11 đơn vị cấp huyện thực hiện mô hình Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra cấp ủy đồng thời là Chánh Thanh tra. Ngoài ra, tỉnh cũng thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật cấp tỉnh trên cơ sở hợp nhất các trung tâm thuộc lĩnh vực y tế dự phòng tuyến tỉnh; thực hiện việc sáp nhập Trường Trung cấp Văn hóa - Nghệ thuật, Trường Trung cấp Y tế, Trường Cao đẳng Sư phạm vào Trường Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng.

Thực hiện cải cách và triển khai trên diện rộng cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, từ năm 2011 đến nay, số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ về tài chính được tăng lên đáng kể, các lĩnh vực dịch vụ công thực hiện tự chủ ngày càng mở rộng, nhiều đơn vị đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt mức tự chủ tự đảm bảo toàn bộ kinh phí chi hoạt động thường xuyên hoạt động ngày càng nhiều. Bên cạnh đó, các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí chi thường xuyên dần được thu hẹp. Thực tế cho thấy, từ khi triển khai thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định của Chính phủ, các đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập đã có những chuyển biến rõ nét về chất lượng và hiệu quả công việc; tăng cường sự giám sát, trách nhiệm của cán bộ, nhân viên trong việc sử dụng biên chế, kinh phí hoạt động để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Những năm qua, việc phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương tiếp tục được tỉnh thực hiện theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ. Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai và cụ thể hóa các quy định phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và địa phương bằng các văn bản quy phạm pháp luật trên từng lĩnh vực phù hợp với chức năng của từng cấp, từng ngành. Thực hiện định kỳ hàng năm kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ được phân cấp; qua

đó kịp thời phát hiện và chỉ đạo khắc phục những hạn chế, thiếu sót, thực hiện sai thẩm quyền trong phân cấp, cũng như kịp thời sửa đổi, bổ sung phù hợp theo quy định và đề xuất các nội dung cần tập trung phân cấp mạnh trong thời gian tới của địa phương.

Đối với việc kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, từ năm 2011 đến nay, Sở Nội vụ đã thực hiện 48 cuộc thanh tra và 78 cuộc kiểm tra về công tác cán bộ, công tác quản lý nhà nước văn thư, lưu trữ và thi đua, khen thưởng tại các sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố, đạt 100% so với Kế hoạch đề ra. Qua đó, đã ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra và kiến nghị các đơn vị tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với tổ chức cá nhân có liên quan, xác định trách nhiệm và có hình thức xử lý theo quy định của pháp luật; kịp thời thực hiện các biện pháp để khắc phục những hạn chế, thiếu sót.

Cải cách hành chính nói chung và cải cách tổ chức bộ máy hành chính nói riêng là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cả hệ thống chính trị - xã hội. Thời gian qua, với việc quan tâm của cấp ủy đảng và chính quyền các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo, cùng sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy hành chính của tỉnh cơ bản đáp ứng yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ. Qua đó, góp phần giúp cơ quan nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn; phục vụ Nhân dân, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tốt hơn trong tình hình mới. □

Thị xã Vĩnh Châu: Cải thiện đời sống Nhân dân từ công tác giảm nghèo bền vững

THÁI HÀ

Sau 5 năm triển khai thực hiện chủ trương giảm nghèo bền vững, thị xã Vĩnh Châu đã đạt được những kết quả tích cực, mang lại những cải thiện đáng kể cho đời sống vật chất và tinh thần của hộ nghèo. Kết quả đạt được tạo thêm cơ sở để thị xã phát huy tinh thần tích cực, cùng với các nguồn lực khác thực hiện ngày càng hiệu quả hơn các chính sách giảm nghèo bền vững, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển của thị xã trong giai đoạn mới.

***Đẩy mạnh công tác giảm nghèo**

Trong những năm qua, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Vĩnh Châu xác định công tác giảm nghèo, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân là nhiệm vụ hàng đầu và trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thị xã. Trên cơ sở Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 28/4/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã về giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống nhân dân giai đoạn 2016-2020; cùng với việc xây dựng, triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo, thị xã triển khai đẩy mạnh công tác giảm nghèo và phổ biến chính sách, pháp luật về giảm nghèo đến các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong thị xã.

Theo đó, cấp ủy và chính quyền các cấp, các tổ chức đoàn thể quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm thay

đổi nhận thức và hành vi trong công tác giảm nghèo; vận động người nghèo, hộ nghèo, người chưa có hoặc thiếu việc làm phát huy khả năng của bản thân, chủ động phấn đấu vươn lên vượt qua nghèo khó, không trông chờ hay ỷ lại vào Nhà nước. Song song đó, chỉ đạo, hướng dẫn và xây dựng mô hình giảm nghèo bền vững tại thị xã và các xã, phường; đề ra kế hoạch, giải pháp chỉ đạo thực hiện. Quá trình thực hiện đều phân công các thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách từng địa bàn nhằm giúp hộ nghèo trong quá trình làm kinh tế. Định kỳ, Ban Chỉ đạo tổ chức sơ kết đánh giá nguyên nhân của hạn chế, yếu kém để kịp thời đưa ra giải pháp chỉ đạo phù hợp để thực hiện trong những năm tiếp theo. Ngoài ra, việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác giảm nghèo bền vững cũng được đảm bảo thường xuyên nhằm kịp thời chấn chỉnh những yếu kém, hạn

chế trong quá trình thực hiện.

Từ những nỗ lực trong công tác triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững đã giúp cho đảng viên, hội viên và mọi người dân nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng trong thực hiện chính sách giảm nghèo và các chính sách xã hội khác. Thực tế cho thấy, các chính sách Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững từng bước được quan tâm đầu tư hơn và lồng ghép với các nguồn lực khác hiện có đã từng bước mang lại hiệu quả cho hộ dân được thoát nghèo bền vững hơn. Đồng thời, thông qua các dự án vốn vay phục vụ chương trình giảm nghèo, hỗ trợ việc làm, hỗ trợ đồng bào Khmer đặc biệt khó khăn và các nguồn tài trợ khác đã từng bước tác động đến ý thức vươn lên thoát nghèo cho bản thân, gia đình và xã hội, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

***Hiệu quả thiết thực**

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, trong những năm qua, thị xã Vĩnh Châu đã triển khai các chương trình, dự án, các chính sách khác cho 37.833 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và xã bãi ngang, ven biển với tổng kinh phí đầu tư trên 62 tỷ đồng; cấp phát 570.673 lượt thẻ Bảo hiểm y tế với kinh phí khoảng 365 tỷ đồng; hỗ trợ tín dụng ưu đãi cho 17.477 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo với tổng vốn vay trên 114 tỷ đồng; hỗ trợ 1.239 hộ nghèo bức xúc về nhà ở với tổng kinh phí gần 31 tỷ đồng; thực hiện chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ học tập cho 4.538 học sinh, sinh viên với tổng kinh phí gần 3,4 tỷ đồng.

Ngoài thực hiện các mục tiêu tổng thể, thị xã còn tập trung giải quyết một

số nhiệm vụ cơ bản phục vụ cho công tác giảm nghèo bền vững, bao gồm thực hiện Chương trình Quốc gia giải quyết việc làm; các chính sách bảo hiểm xã hội, trợ giúp xã hội, giáo dục, y tế; chính sách nhà ở, nước sạch và vệ sinh môi trường. Ngoài ra, thị xã còn quan tâm thực hiện các chương trình tiếp cận thông tin truyền thông và các chương trình, dự án khác có liên quan như Dự án xây dựng hạ tầng cơ sở xã nghèo, xã bãi ngang và xã Chương trình 135; Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất; Dự án xây dựng hạ tầng cơ sở xã bãi ngang, ven biển và Dự án tín dụng ưu đãi. Thực hiện các chương trình, dự án trên, với nhiều biện pháp tích cực và đồng bộ, hàng năm thị xã đều thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu về giải quyết việc làm; lĩnh vực giáo dục và đào tạo được chuyển biến tích cực trên nhiều mặt; chính sách bảo hiểm y tế toàn dân được tăng cường, số người tham gia bảo hiểm y tế tiếp tục tăng, trong đó đối tượng hộ nghèo và dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn và trẻ em dưới 6 tuổi được hỗ trợ 100%. Đến cuối năm 2019, toàn bộ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh...

Theo nhận định của Thị ủy Vĩnh Châu, qua 5 năm triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội kết hợp với lồng ghép các chương trình và dự án giảm nghèo đã giúp thị xã giảm được 6.137 hộ nghèo và 3.297 hộ cận nghèo. Kết quả này đã tạo điều kiện để thị xã đề ra mục tiêu phấn đấu đến cuối năm 2020 giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 7%. Với sự chỉ đạo sâu sát của Thị ủy và sự điều hành chặt chẽ của Ủy ban nhân dân thị xã, sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị, cùng sự tham gia tích cực của Nhân dân, tin tưởng rằng công tác giảm nghèo bền vững của thị xã Vĩnh Châu sẽ đạt mục tiêu giảm thấp tỷ lệ hộ nghèo, để cuộc sống của người dân ngày càng ấm no, hạnh phúc. □

An Thạnh 1:

Xã nông thôn mới nâng cao

THIÊN HẢI

Cuối tháng 9-2020, An Thạnh 1 (huyện Cù Lao Dung) chính thức trở thành “xã nông thôn mới nâng cao” đầu tiên của tỉnh Sóc Trăng. Sau gần 6 năm trở thành xã nông thôn mới đầu tiên của tỉnh, thì một lần nữa kết quả trên đã tiếp thêm nguồn động lực để đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong xã tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, vượt khó, huy động mọi nguồn lực để xây dựng địa phương ngày thêm phát triển.

Sau gần 6 năm về đích nông thôn mới, diện mạo nông thôn của xã An Thạnh 1 đã có nhiều đổi thay, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên đáng kể. Để có được kết quả này, Đảng ủy, UBND xã An Thạnh 1 đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để thực hiện các tiêu chí, trong đó có tiêu chí tổ chức sản xuất nông nghiệp. Đây là một trong những tiêu chí quan trọng, làm nền tảng để hoàn thành các tiêu chí về thu nhập và tỷ lệ hộ nghèo. Xác định rõ điều này, những năm qua, An Thạnh 1 đã nỗ lực phát triển sản xuất, xây dựng các mô hình theo tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương, phù hợp với nhu cầu thị trường.

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã An Thạnh 1 - Đoàn Phước Tùng,

cho biết: Đảng ủy, UBND xã xác định mục tiêu chính của xây dựng nông thôn mới là nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân trong xã. Là xã có nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp, nên để nâng cao thu nhập cho Nhân dân theo hướng bền vững, UBND xã phối hợp với ngành chức năng tăng cường chuyển giao khoa học - kỹ thuật, vận động Nhân dân cải tạo vườn kém hiệu quả sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế, đầu tư mở rộng các cơ sở sản xuất, kinh doanh và phát triển các dịch vụ, gắn với đào tạo nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp. Từ đó, xuất hiện nhiều mô hình hiệu quả như bưởi da xanh, thanh long, các mô hình cây ăn trái kết hợp... Đặc biệt, có một số mô hình kinh tế nông nghiệp cho thu

nhập cao từ 250 - 600 triệu/ha/năm như mô hình xoài Cát chu, xoài Đài Loan, thanh long, nhãn Xuồng, chanh bông tím; đặc biệt mô hình cá tra cho thu nhập 1 tỷ đồng/ha/năm...

Để có đầu ra ổn định cho sản phẩm nông nghiệp của nông dân, UBND xã An Thạnh 1 đã hỗ trợ các hợp tác xã, tổ hợp tác xây dựng mô hình liên kết sản xuất gắn với thị trường tiêu thụ nông sản chủ lực tại địa phương. Trong số đó, Hợp tác xã Nông nghiệp An Phát bước đầu đã liên kết tiêu thụ xoài trái với một số doanh nghiệp ngoài tỉnh, góp phần nâng cao thu nhập cho nông dân. Ông Nguyễn Long Đồng ở ấp An Thường, chia sẻ: “Nhờ tham gia hợp tác xã nên 7.000m² trồng xoài Cát Chu của gia đình tôi cho lợi nhuận cao hơn. Bởi sau khi được cán bộ nông nghiệp hướng dẫn ứng dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất theo quy trình VietGAP thì năng suất thu hoạch tăng lên đáng kể. Nếu trước đây chỉ canh tác theo lối truyền thống thì một vụ xoài chỉ cho lợi nhuận hơn 30 triệu đồng, nhưng hiện nay nhờ tham gia vào hợp tác xã nên một vụ xoài đã tăng đến 60 triệu đồng trở lên, chi phí đầu tư cũng giảm hơn”.

Nỗ lực phát triển sản xuất, xây dựng các mô hình tiềm năng đã giúp cho thu nhập của người dân được nâng lên đáng kể, nhiều gia đình có điều kiện thoát nghèo bền vững. Hiện nay, khi thu nhập bình quân đầu người của xã An Thạnh 1 là 60,05 triệu đồng/năm, thì hộ nghèo toàn xã giảm chỉ còn 17 hộ, chiếm 0,87% tổng số hộ toàn xã. Bằng những giải pháp cụ thể và đồng bộ, đến nay xã An Thạnh 1 đã hoàn thành mục tiêu đạt các tiêu chí và được công nhận xã nông thôn mới

nâng cao vào cuối tháng 9 vừa qua, theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng.

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã An Thạnh 1 - Đoàn Phước Tùng cho biết: Với quan điểm “xây dựng nông thôn mới có điểm khởi đầu nhưng không có điểm kết thúc”, UBND xã An Thạnh 1 đã đưa ra kế hoạch khi được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Theo đó, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã sẽ tiếp tục nỗ lực nâng chất các tiêu chí xã “nông thôn mới nâng cao” để tiến đến đạt xã “nông thôn mới kiểu mẫu”. Theo đó, An Thạnh 1 đã đề ra nhiều mục tiêu để nỗ lực thực hiện trong thời gian tới, trong đó thu nhập bình quân đầu người đạt trên 60 triệu đồng/năm, tỷ lệ hộ nghèo còn 0% (trừ đối tượng bảo trợ xã hội), lao động qua đào tạo là 70%. Để thực hiện đạt những nội dung này, thời gian tới xã sẽ tập trung nâng chất các tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo quy định của Trung ương và của tỉnh, tập trung thực hiện hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phát triển mạnh và hiệu quả kinh tế tập thể mà trọng tâm là phát triển các hợp tác xã, đẩy mạnh phát triển du lịch miệt vườn và du lịch homestay.

Hoàn thành mục tiêu xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xã An Thạnh 1 sẽ không “ngủ quên” trong thành tích cũ mà sẽ tiếp tục nỗ lực, phấn đấu trong xây dựng nông thôn mới. Hy vọng rằng, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng lòng của người dân trong xây dựng nông thôn mới, bằng những nhiệm vụ cụ thể và giải pháp phù hợp thì chắc chắn rằng xã An Thạnh 1 sẽ còn vươn lên đạt thêm nhiều điều mới mẻ. □

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI HỌC SINH, SINH VIÊN, HỌC VIÊN ĐẠT GIẢI TRONG CÁC KỲ THI QUỐC GIA, QUỐC TẾ

Ngày 15-9-2020, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ký ban hành Nghị định số 110/2020/NĐ-CP Quy định chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế. Theo đó, Nghị định đã sửa đổi, bổ sung chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế. Dưới đây là nội dung chính của Quy định.

*Chế độ và tiêu chuẩn khen thưởng

Chế độ khen thưởng được áp dụng cho các đối tượng gồm: *Thứ nhất*, học sinh, sinh viên, học viên (HS-SV-HV) đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT) hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB-XH) tổ chức, gồm: Thi chọn học sinh giỏi quốc gia các môn học, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, thi kỹ năng nghề quốc gia. *Thứ hai*, HS-SV-HV đoạt giải trong các kỳ thi quốc tế do Bộ GD-ĐT hoặc Bộ LĐ-TB-XH quyết định cử tham gia, gồm: Thi Olympic quốc tế các môn học, Olympic châu Á các môn học; thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế; thi kỹ năng nghề thế giới, thi kỹ năng nghề châu Á, thi kỹ năng nghề Đông Nam Á.

Về tiêu chuẩn khen thưởng, Nghị định số 110/2020/NĐ-CP quy định:

- Tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho HS-SV-HV đạt một trong các thành tích: Hai lần liên tục đoạt Huy chương Vàng trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học hoặc hai lần liên tục đoạt giải nhất trong kỳ thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế; hoặc đoạt Huy chương

Vàng trong kỳ thi kỹ năng nghề thế giới.

- Tặng Huân chương Lao động hạng Nhì cho HS-SV-HV đạt một trong các thành tích: Đoạt Huy chương Vàng trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học hoặc giải nhất trong kỳ thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế; hoặc đoạt Huy chương Bạc trong kỳ thi kỹ năng nghề thế giới hoặc Huy chương Vàng trong kỳ thi kỹ năng nghề châu Á.

- Tặng Huân chương Lao động hạng Ba cho HS-SV-HV đạt một trong các thành tích: Đoạt Huy chương Bạc trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học hoặc giải nhì trong kỳ thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế hoặc Huy chương Vàng trong kỳ thi Olympic châu Á các môn học; hoặc đoạt Huy chương Đồng trong kỳ thi tay nghề thế giới hoặc Huy chương Bạc trong kỳ thi kỹ năng nghề châu Á.

Ngoài ra, HS-SV-HV đạt một trong các thành tích: Đoạt Huy chương Đồng trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học hoặc giải Ba trong kỳ thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế hoặc Huy chương Bạc trong kỳ thi Olympic châu Á các môn học; hoặc đoạt Huy chương Đồng trong kỳ thi kỹ năng nghề châu Á hoặc Huy

chương Vàng trong kỳ thi kỹ năng nghề Đông Nam Á sẽ được trao tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT hoặc Bằng khen của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB-XH cho HS-SV-HV đạt một trong các thành tích: Huy chương Đồng trong kỳ thi Olympic châu Á các môn học; Huy chương Bạc hoặc Huy chương Đồng trong kỳ thi kỹ năng nghề Đông Nam Á; giải Khuyến khích, giải Tư, chứng chỉ kỹ năng nghề xuất sắc, Bằng danh dự (sau đây gọi chung là giải khuyến khích) trong các kỳ thi quốc tế; hoặc giải Nhất hoặc giải Nhì hoặc giải Ba trong các kỳ thi quốc gia quy định tại Điều 2 Nghị định số 110/2020/NĐ-CP.

HS-SV-HV đạt nhiều thành tích trong một năm thì được xét tặng hình thức khen thưởng cấp nhà nước cao nhất theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 3 Nghị định số 110/2020/NĐ-CP.

***Mức tiền thưởng**

Từ ngày 01/11/2020, khi Nghị định số 110/2020/NĐ-CP có hiệu lực, mức tiền thưởng đối với HS-SV-HV đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế đều tăng so với quy định trước đây tại Quyết định số 158/2002/QĐ-TTg. Cụ thể, mức tiền thưởng cho các cá nhân HS-SV-HV đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế theo Nghị định mới như sau:

- HS-SV-HV đoạt giải trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế, thi kỹ năng nghề thế giới được thưởng các mức: Huy chương Vàng hoặc giải nhất: 55 triệu đồng; Huy chương Bạc hoặc giải nhì: 35 triệu đồng; Huy chương Đồng hoặc giải ba: 25 triệu đồng; Khuyến khích: 10 triệu đồng.

- HS-SV-HV đoạt giải trong kỳ thi Olympic châu Á các môn học, kỳ thi kỹ năng nghề châu Á được thưởng các mức: Huy chương Vàng: 35 triệu đồng; Huy chương

Bạc: 25 triệu đồng; Huy chương Đồng: 10 triệu đồng; Khuyến khích: 8 triệu đồng.

- HS-SV-HV đoạt giải trong kỳ thi kỹ năng nghề Đông Nam Á được thưởng theo mức: Huy chương Vàng: 25 triệu đồng; Huy chương Bạc: 10 triệu đồng; Huy chương Đồng: 8 triệu đồng; Khuyến khích: 5 triệu đồng.

- HS-SV-HV đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này được thưởng theo mức: Giải Nhất: 4 triệu đồng; Giải Nhì: 2 triệu đồng; Giải Ba: 1 triệu đồng.

Đặc biệt, Đội, nhóm HS-SV-HV đoạt giải trong các kỳ thi quy định tại Điều 2 Nghị định này được thưởng mức tiền gấp hai lần đối với cá nhân quy định trên.

HS-SV-HV là người dân tộc thiểu số hoặc là người khuyết tật đoạt giải trong các kỳ thi quy định tại Điều 2 Nghị định này được hưởng 1,5 lần mức thưởng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này. Trường hợp HS-SV-HV là người dân tộc thiểu số và là người khuyết tật đoạt giải trong các kỳ thi quy định tại Điều 2 Nghị định này được hưởng 2 lần mức thưởng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều này.

Bên cạnh mức tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 110/2020/NĐ-CP, HS-SV-HV được hưởng cũng được hưởng mức tiền thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Nghị định số 110/2020/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/11/2020. Quyết định số 158/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi học sinh, sinh viên giỏi, Olympic quốc gia, Olympic quốc tế, kỹ năng nghề quốc gia và kỹ năng nghề quốc tế hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

BBT

Khoanh nợ và xóa nợ đối với người nộp thuế không còn khả năng

HẢI HÀ

Khoanh nợ và xóa nợ đối với người nộp thuế đã chết, được coi là đã chết, mất tích và mất năng lực hành vi dân sự là vấn đề thu hút sự quan tâm của xã hội. Nội dung này đã được Bộ Tài chính hướng dẫn cụ thể tại Thông tư số 69/TT-BTC quy định về hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước.

Nghị quyết số 94/2019/QH14 của Quốc hội nêu rõ, người nộp thuế đã chết, người bị tòa án tuyên bố là đã chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự gồm những điều kiện: Cá nhân có giấy chứng tử hoặc giấy báo tử hoặc quyết định của tòa án tuyên bố là đã chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự, hoặc các giấy tờ thay cho giấy báo tử theo quy định của pháp luật, hoặc xác nhận của UBND cấp xã, cơ quan công an cấp xã xác nhận người nộp thuế đã chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự.

Tại Thông tư số 69/TT-BTC của Bộ Tài chính cũng hướng dẫn rõ, đối với người nộp thuế được pháp luật coi là đã chết, hồ sơ khoanh nợ tiền thuế gồm: Quyết định có hiệu lực của tòa án tuyên bố một người là đã chết hoặc bản án của Tòa án trong đó có nội dung xác định người nộp thuế là đã chết (bản chính hoặc bản sao có chứng thực); Thông báo tiền thuế nợ, tiền phạt và tiền chậm nộp hoặc văn bản xác nhận số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp người nộp thuế đang nợ đến thời điểm ngày 30-6-2020 của cơ quan quản lý thuế. Đối với hồ sơ xóa nợ

tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp gồm: Văn bản đề nghị xóa nợ của cơ quan quản lý thuế nơi người nộp thuế nợ tiền thuế theo mẫu số 01/VBĐN ban hành kèm theo Thông tư số 69; hồ sơ theo quy định về khoan nợ tiền thuế nêu trên; Văn bản công khai danh sách người nộp thuế được đề nghị xóa nợ theo mẫu số 01/CK ban hành kèm theo Thông tư số 69.

Đối với người nộp thuế được pháp luật coi là mất tích, hồ sơ khoan nợ tiền thuế gồm: Quyết định có hiệu lực của Tòa án tuyên bố một người mất tích (bản chính hoặc bản sao có chứng thực); thông báo tiền thuế nợ, tiền phạt và tiền chậm nộp hoặc văn bản xác nhận số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp người nộp thuế đang nợ đến thời điểm ngày 30-6-2020 của cơ quan quản lý thuế. Riêng hồ sơ xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp gồm: văn bản đề nghị xóa nợ của cơ quan quản lý thuế nơi người nộp thuế nợ tiền thuế theo mẫu số 01/VBĐN ban hành kèm theo Thông tư số 69; Hồ sơ theo quy định về khoan nợ tiền thuế nêu trên; Văn bản công khai danh sách người nộp thuế được đề nghị xóa nợ theo mẫu số 01/CK ban hành kèm theo Thông tư số 69.

Đối với người nộp thuế được pháp luật coi là mất năng lực hành vi dân sự, hồ sơ khoan nợ tiền thuế gồm: Quyết định có hiệu lực của Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự (bản chính hoặc bản sao có chứng thực);

Thông báo tiền thuế nợ, tiền phạt và tiền chậm nộp hoặc văn bản xác nhận số tiền thuế, tiền phạt và tiền chậm nộp người nộp thuế đang nợ đến thời điểm ngày 30-6-2020 của cơ quan quản lý thuế. Hồ sơ xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp gồm: Văn bản đề nghị xóa nợ của cơ quan quản lý thuế nơi người nộp thuế nợ tiền thuế theo mẫu số 01/VBĐN ban hành kèm theo Thông tư số 69; hồ sơ theo quy định về khoan nợ tiền thuế nêu trên; văn bản công khai danh sách người nộp thuế được đề nghị xóa nợ theo mẫu số 01/CK ban hành kèm theo Thông tư số 69.

Bên cạnh việc có nhiều doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, khởi nghiệp tham gia sản xuất, kinh doanh thì cũng có nhiều doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự, phá sản, giải thể, chấm dứt hoạt động sản xuất kinh doanh. Tiền nợ thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc diện này không còn đối tượng để thu, tồn tại kéo dài qua nhiều năm làm tiền phạt chậm nộp ngày càng tăng lên. Để giải quyết tình trạng này, Nghị quyết số 94/2019/QH14 đã được thông qua, có hiệu lực thi hành từ ngày 1-7-2020 và được thực hiện trong thời hạn 3 năm kể từ ngày có hiệu lực. Nghị quyết có ý nghĩa quan trọng, là cơ sở pháp lý trong việc xử lý nợ đọng thuế cho người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước. □